

R. PHARA ER MAN

# Chỗ hoang ĐÌNH GỖ

Hay câu chuyện  
mỗi tình dân



NHÀ XUẤT BẢN  
LAO ĐỘNG

## Table of Contents

<u>I</u>
<u>II</u>
<u>III</u>
<u>IV</u>
<u>V</u>
<u>VI</u>
<u>VII</u>
<u>IX</u>
<u>X</u>
<u>XI</u>
<u>XII</u>
<u>XIII</u>
<u>XIV</u>
<u>XV</u>
<u>XVI</u>
<u>XVII</u>
<u>XVIII</u>
<u>XIX</u>
<u>XX</u>
<u>XXI</u>
<u>XXII</u>

Chia sẻ ebook : <http://downloadsach.com/>

Follow us on Facebook : <https://www.facebook.com/caphebuoitoi>

# Chó hoang Đin-gô

## Câu chuyện mối tình đầu

Tác giả: R.Phra-er-man

*Giới thiệu nội dung: Ta-nhi-a lớn lên trong tình thương của mẹ mà thiếu tình cảm của cha. Tình cờ cha em trở về công tác ở thành phố quê hương và gặp lại em. Lúc đầu Ta-nhi-a không yêu bố và không thích gia đình mới của bố. Mọi mâu thuẫn phức tạp đã nảy sinh trong quan hệ của các em khi tuổi thơ đang rời bỏ đi và tuổi thanh xuân đang tới. Cuối cùng Ta-nhi-a hiểu rằng: trên đời này, có rất nhiều người xứng đáng với tình yêu. Và, để giữ gìn cho sự yên tĩnh của mẹ và hạnh phúc trong gia đình bố, Ta-nhi-a đã hy sinh mối tình đầu trong sáng của mình với Cô-li-a, con nuôi của bố.*



## I

Sợi dây câu mỏng mảnh buông xuống dưới chùm rễ cây mập mập chốc chốc lại lay động vì nước.

Một cô bé đang ngồi câu cá hồi.

Em ngồi bất động trên một tảng đá, dòng sông dội lên tiếng nước ào ạt. Mắt em hướng nhìn xuống dưới. Những ánh sáng lấp lánh trên mặt nước làm cho cái nhìn của em trở nên mệt mỏi và lơ đãng. Chốc chốc em lại đưa mắt nhìn về phía xa, nơi có dãy núi hình vòng cung được rừng cây phủ kín đứng sừng sững ngay trên bờ sông.

Không gian hãy còn tràn đầy ánh sáng, và bầu trời bị đóng khung trong những dãy núi thì giống như một bình nguyên được chiếu rọi bằng ánh sáng mờ mờ của buổi hoàng hôn.

Nhưng giờ đây không phải bầu không gian quen thuộc với em từ những ngày mới chào đời này, cũng không phải bầu trời tuyệt đẹp này đã cuốn hút em.

Mắt mở to, em theo dõi theo dòng nước chảy cuộn cuộn, cố gắng hình dung trong trí tưởng tượng của mình những miền đất chưa được biết, nơi dòng sông bắt nguồn và nơi dòng sông chảy đến. Em muốn được nhìn thấy những miền đất khác, những loài vật khác, như con chó Úc Đingô chẳng hạn. Rồi em còn muốn trở thành phi công và muốn hát đôi lời về điều đó.

Thế là em bắt đầu hát. Mới đầu hát khe khẽ, sau đó to dần lên.

Em có một giọng hát êm tai. Nhưng xung quanh thì vắng lặng. Chỉ có một con chuột nước hoảng sợ vì tiếng hát của em nên đã khuấy động dòng nước bên rễ cây rồi bơi đến gần cây sậy nhỏ, kéo theo một cành sậy xanh vào hang.

Cành sậy rất dài và con chuột đã mất công vô ích: nó không đủ sức kéo cành cây qua đám cỏ nước rậm rạp

Cô bé thương hại nhìn con chuột và ngừng hát. Sau đó em đứng dậy, nhắc cần câu lên.

Sợ hãi vì cử động của em, con chuột lẩn vào trong đám sậy, còn con cá hồi lồm đồm đen đang nằm bất động trong luồng nước trong veo bỗng nhảy vọt lên và rơi tồm xuống nước sâu.

Cô bé còn lại một mình. Em đưa mắt nhìn mặt trời đang ngả dần về phía đỉnh núi thông.

Mặc dù đã muộn, em vẫn không vội ra về. Em chậm rãi quay lại và thông thả bước lên con đường mòn, nơi cánh rừng cao đồ dốc xuống đón em theo sườn núi thoải thoải.

Em can đảm đi vào rừng.

Tiếng nước chảy giữa những tảng đá đã ở lại sau lưng cô bé, và phía trước em mở ra một không gian yên tĩnh.

Trong sự yên tĩnh hàng thế kỷ này, đột nhiên em nghe thấy tiếng kèn đồng. Tiếng kèn len lỏi trên con đường rừng có những cây linh sam già đứng lặng yên, cành cây không động đậy, và réo vào tận tai cô bé, nhắc em cần phải về ngay.

Tuy nhiên cô bé không rảo bước thêm. Đi vòng để tránh một bãi lầy mọc dày những cây xar-ra-ca màu vàng, em cúi xuống và dùng một cành cây nhọn bẩy lên khỏi mặt đất mấy cây hoa nhột nhột còn nguyên rễ. Khi tay em đã đầy những hoa, thì ở phía sau có tiếng bước chân nhẹ nhàng và một giọng gọi to tên em:

- Ta-nhi-a!

Em quay lại. Trên con đường rừng, bên cạnh tổ kiến cao là cậu bé Phin-ca người dân tộc Nainai đang vẫy gọi em. Cô bé bước lại gần nhìn cậu ta một cách thân thiện.

Bên cạnh Phin-ca, cô bé nhìn thấy chiếc mũ nồi đựng đầy quả việt quất để trên một gốc cây to đã bị đổ. Phin-ca đang dùng con dao hẹp bản của thợ săn làm bằng thép I-a-cút cạo sạch vỏ một cành bạch dương tươi.

- Chẳng lẽ cậu không nghe thấy tiếng kèn hay sao? - cậu bé hỏi, - Sao cậu không vội về?

Cô bé trả lời:

- Hôm nay là ngày bố mẹ đến thăm. Mẹ mình không thể đến được. Mẹ mình làm việc ở bệnh viện. Còn ở trại thì chẳng có ai đợi mình cả. Thế tại sao cậu cũng không vội về? – em mỉm cười hỏi lại.

- Hôm nay là ngày bố mẹ đến thăm - cậu bé cũng trả lời như vậy, - Bố mình từ làng đã đến thăm mình, mình đã đi tiễn bố đến đồi thông.

- Cậu đã tiễn bố về rồi ư? Xa lắm cơ mà.

- Không – Phin-ca trả lời với vẻ trang nghiêm. – Mình đi tiễn bố làm gì nữa nếu bố ở lại trợ bên bờ sông, cạnh trại chúng mình! Mình tắm ở đằng sau tảng đá Lớn rồi đi tìm cậu. Mình đã nghe thấy cậu hát.

Cô bé nhìn Phin-ca và bật cười.

Nước da trên khuôn mặt Phin-ca vốn đã ngăm ngăm càng sẫm lại.

- Nhưng nếu cậu không vội đi đâu - cậu ta nói – thì chúng mình đứng lại đây một lúc. Mình sẽ thết cậu “mật” kiến.

- Lúc sáng cậu đã thết mình hỏng rồi.

- Ủ, nhưng đó là cá, còn đây là một món hoàn toàn khác. Cậu ném thử xem!

Cậu bé chọc cành bạch dương vào chính giữa tổ kiến. Hai đứa cùng cúi xuống tổ kiến đợi một lúc cho đến khi cành cây mỏng mảnh đã róc vỏ được phủ đầy kiến. Sau đó cậu bé giữ kiến đi, nhẹ nhàng đập cành vào cây tuyết tùng rồi chìa ra cho Ta-nhi-a. Trên mảnh gỗ lấp loáng có thể thấy những giọt “mật” kiến. Cậu bé liếm và đưa cho Ta-nhi-a ném thử. Cô bé cũng liếm và nói:

- Ngon quá. Mình rất thích “mật” kiến.

Cô bé lại tiếp tục đi. Phin-ca đi cạnh em, không chịu tụt lại sau một bước nào.

Cả hai đều im lặng. Ta-nhi-a thì thích suy nghĩ một chút và thích im lặng mỗi lần đi vào khu rừng yên tĩnh này. Còn Phin-ca thì cũng không muốn nói về những chuyện nhỏ mọn như chuyện “mật” kiến. Đó chẳng qua chỉ là một loại dịch mà chính Ta-nhi-a cũng có thể tự kiếm lấy được thôi.

Không nói với nhau một câu, đôi bạn đã đi như thế suốt quãng đường, rồi đi sang sườn núi bên kia.

Ở đây, ngay gần bờ dốc đá dựng đứng bên dòng sông chảy vội vã ra biển, hai em nhìn thấy trại của mình - những chiếc lều to rộng dựng thành hàng trên bãi cỏ trong rừng. Tiếng ồn ào từ trại vẳng đến. Người lớn có lẽ đã về nhà, chỉ có một số trẻ con đang reo hò âm ỉ. Giọng các em khỏe đến nỗi ở ngay giữa sự im lặng của những tảng đá xám nhẵn nhéo này, Ta-nhi-a cảm thấy hình như rừng già rú lên và nghiêng ngả.

- Này, hình như mọi người đã xếp hàng rồi – cô bé nói, - Đáng lẽ cậu nên đi về trại tr mình thì hơn, bởi vì thế này bọn nó sẽ cười chúng ta hay đi cùng nhau mất.

“Lẽ ra bạn ấy không nên nói như vậy” – Phin-ca giận dỗi nghĩ.

Rồi bám lấy một tảng đá nhô ra trên bờ dốc đứng. Phin-ca nhảy xuống con đường mòn, xa đến nỗi Ta-nhi-a thấy sợ.

Nhưng cậu bé không sao cả. Và Ta-nhi-a cũng lao người chạy theo một con đường mòn khác giữa những hàng thông thấp mọc nghiêng ngả trên đá.

Con đường mòn dẫn em ra đường cái hết như một dòng sông chảy từ rừng ra, dòng sông ấy sáng loá mắt em bởi những vụn đá dăm và ồn ào lên bởi một chiếc ô tô buýt dài chật ních người.

Đó là những người lớn rời trại về thành phố.

Ô-tô lướt qua bên cạnh. Nhưng cô bé không nhìn vào cửa sổ ô tô, không đưa mắt dõi theo bánh xe lăn. Ta-nhi-a không đợi ai đến cả.

Em băng qua đường và chạy vào trong trại, nhẹ nhàng nhảy qua những rãnh nước và mô đất, bởi vì em vốn là một cô bé nhanh nhẹn.

Các bạn đón em bằng những tiếng reo hò. Lá cờ trên cây sào tấp vào mặt em. Em đứng ngay vào hàng của mình, đặt những bông hoa xuống đất.

Anh phụ trách Cô-xchi-a đưa mắt đoạ em và nói:

- Ta-nhi-a Xa-ba-nhê-ê-va, cần phải tập hợp đúng giờ! Nghiêm! Bên phải, thẳng! Chạm khuỷu tay người bên cạnh!

Ta-nhi-a khuyển khuỷu tay ra, nghĩ thầm: “Rất tốt, nếu ở phía tay phải bạn. Rất tốt, nếu ở phía tay trái cũng là bề bạn. Và thật là tốt nếu bề bạn ở khắp mọi nơi”.

Khi quay đầu về bên phải, Ta-nhi-a nhận ra Phin-ca. Tắm xong, khuôn mặt ngăm đen của cậu ta ngồi lên như đá, còn khăn đỏ thì sẫm lại vì ướt.

Anh phụ trách bảo cậu:

- Phin-ca, đội viên gì mà lần nào em cũng lấy khăn đỏ làm quần tắm. Đừng chối, thôi, đừng chối! Chính anh đã biết tất cả rồi! Đợi đấy, rồi anh sẽ nói chuyện nghiêm chỉnh với bố em.

“Phin-ca tội nghiệp, - Ta-nhi-a nghĩ – hôm nay cậu ấy không gặp may”.

Cô bé luôn luôn nhìn về bên phải. Em không nhìn về bên trái. Thứ nhất, bởi vì nhìn về bên trái là vi phạm nội quy; thứ hai, bởi vì ở đó có cô bé Giê-nhi-a béo tròn, người mà Ta-nhi-a không ưa.

Đã năm năm liền Ta-nhi-a nghỉ hè ở trại này. Nhưng không hiểu sao hôm nay em cảm thấy nơi này không còn vui tươi như hồi trước nữa. Mà em thì bao giờ cũng thích thức dậy buổi sáng ở trong lều, khi những giọt sương long lanh đang từ quả mâm xôi rơi xuống đất, thích tiếng kèn đồng trong rừng sâu rúc lên như tiếng nai, tiếng trống gõ rộn ràng, thích cả món “mật” kiền, cả những bài hát bên đồng lửa trại mà em biết nhóm nhanh hơn và giỏi hơn tất cả các bạn trong chi đội.

Cái gì đã xảy ra hôm nay? Phải chăng dòng sông chảy ra biển ấy đã đem đến cho Ta-nhi-a những ý nghĩ lạ kỳ? Với một linh cảm mơ hồ nào đó, em đã dõi theo dòng nước. Em muốn bơi đi đâu? Em cần con chó Úc Đin-gô để làm gì? Em cần làm gì cơ chứ? Hay đó chỉ là tuổi thơ đang rời bỏ em? Ai biết được bao giờ tuổi thơ sẽ bỏ đi

Ta-nhi-a kinh ngạc nghĩ về điều đó khi đứng nghiêm trong hàng, và cả sau đó, khi đã ngồi trong lều ăn bữa tối, em vẫn còn suy nghĩ. Chỉ đến lúc ngồi bên đồng lửa trại mà em được giao nhiệm vụ nhóm lên, em mới trấn tĩnh lại được.

Ta-nhi-a mang từ rừng về một cây bạch dương khẳng khiu đã bị khô quắt sau trận bão, dựng đứng vào giữa đồng củi, rồi khéo léo nhen lửa.

Phin-ca chất củi xung quanh, rồi đợi cho cành cây bén lửa.

Và cây bạch dương cháy lách tách không thành tia lửa trong bóng tối lơ mờ bao quanh.

Bọn trẻ từ các phân đội khác đến ngắm nhìn đồng lửa này. Cả anh phụ trách Cô-xchi-a cũng đến, cả bác sĩ của trại với cái đầu cạo trọc, thậm chí cả ông phụ trách trại cũng đến. Ông hỏi bọn trẻ tại sao các em không hát, không vui chơi khi có một đồng lửa đẹp đến thế.

Các em liền hát một bài, sau đó hát bài khác.

Nhưng Ta-nhi-a không muốn hát.

Như lúc trước nhìn xuống nước, giờ đây Ta-nhi-a mở to đôi mắt nhìn ngọn lửa lung linh đang vươn lên cao. Và ngọn lửa ấy cũng khuấy động lên một điều gì đó khi thổi vào lòng em những linh cảm mơ hồ.

Không thể ngồi nhìn Ta-nhi-a buồn được, Phin-ca mang đến bên đồng lửa chiếc mũ nồi của mình trong đựng đầy quả việt quất, mong làm cho Ta-nhi-a vui lên bằng những thứ ít ỏi mà cậu có. Phin-ca mời tất cả mọi người ăn, nhưng lại chọn cho Ta-nhi-a những quả to nhất, chín mọng và mát lạnh. Ta-nhi-a ăn một cách ngon lành. Thấy Ta-nhi-a hơn, Phin-ca liền kể chuyện về những con gấu, bởi vì bố cậu ta là người đi săn. Còn ai khác có thể kể chuyện gấu hay như thế nữa?

Nhưng Ta-nhi-a ngắt lời Phin-ca:

- Mình sinh ra ở đây, trong vùng này, ở chính thành phố này và chưa hề ở nơi nào khác, - cô bé nói – nhưng bao giờ mình cũng ngạc nhiên: sao ở đây người ta nói nhiều về gấu đến thế. Lúc nào cũng gấu.

- Vì xung quanh là rừng Tai-ga, mà trong rừng Tai-ga thì có nhiều gấu – Giê-nhi-a béo trả lời. Đó là một cô bé chẳng có một chút trí tưởng tượng nào nhưng biết tìm ra nguyên nhân chính xác của tất cả mọi việc.

Ta-nhi-a trầm ngâm nhìn Giê-nhi-a và hỏi Phin-ca là cậu có thể kể một cái gì đó về con chó Úc Đin-gô được không?

Nhưng hoá ra Phin-ca cũng chẳng biết gì về con chó hoang Đin-gô cả. Cậu có thể kể về lũ chó dữ kéo xe, về những con chó Lai-ca, nhưng chẳng thể nói gì về con chó Đin-gô cả. Các bạn khác cũng không ai biết con chó này.

Giê-nhi-a béo hỏi:

- Ta-nhi-a, cậu cần con chó Đin-gô để làm gì?

Nhưng Ta-nhi-a không trả lời, vì quả thực em cũng chẳng biết nói gì về điều ấy. Em chỉ thở dài.

Dường như vì tiếng thở dài khe khẽ này, cây bạch dương trước đó đang cháy rực bỗng ngưng đưa như sóng và đổ sụp xuống, tan ra thành tro. Ở chỗ Ta-nhi-a ngồi tối sầm lại. Bóng tối tràn đến gần lũ trẻ. Cả bọn la hét âm ỉ. Ngay lúc ấy có một giọng nói lạ vang lên. Đó không phải là giọng anh Cô-xchi-a.

Người ấy nói:

- A! Các cháu, có chuyện gì thế?

Rồi một cánh tay đen to đưa qua phía trên đầu Phin-ca cả một ôm củi và ném vào lửa. Đó là những cành thông cháy rất đượm, tàn lửa bốc lên vù vù, không tắt ngay ở trên cao mà sáng lấp lánh như những chòm sao.

Bọn trẻ đứng phắt dậy, còn người kia thì đến gần đồng lửa. Ông ta nom bé nhỏ, chân đi ủng da, đầu đội mũ bê-rê.

- Bác thợ săn, bố của Phin-ca đấy! – Ta-nhi-a reo lên. – Đêm nay bác ấy ngủ lại đây, gần trại bọn mình. Mình biết rõ bác ấy.

Bố Phin-ca ngồi dịch lại gần Ta-nhi-a, gật đầu với em và mỉm cười. Ông mỉm cười với cả những em khác, để lộ hàm răng to đã bị mài mòn bởi chiếc tàu đồng dài mà ông đang cầm chắc trong tay. Chốc chốc ông lại bỏ một mẩu than vào chiếc tàu rồi rút một hơi, không nói gì cả. Nhưng tiếng rút ấy, cái âm thanh nhẹ nhẹ và hiền lành ấy đã nói tất cả với những ai muốn nghe nó rằng trong đầu bác thợ săn lạ lùng này chỉ có toàn những ý nghĩ tốt đẹp. Vì vậy, khi anh phụ trách Cô-xchi-a đến và hỏi tại sao trong trại lại có người ngoài thì bọn trẻ đồng thanh kêu lên:

- Đừng động đến bác ấy, anh Cô-xchi-a, đó là bố của Phin-ca. Cứ để bác ấy ngồi bên đồng lửa trại của chúng em. Có bác ấy chúng em vui hơn.

- A, hoá ra là bố của Phin-ca – Cô-xchi-a nói. – Hay quá! Anh cũng biết bác ấy. Nhưng đồng chí thợ săn ạ, bây giờ cháu cần phải báo cáo với bác là cậu con trai Phin-ca của bác thường xuyên ăn cá sống và còn mời các bạn khác cùng ăn, như mời Ta-nhi-a Xa-ba-nhê-ê-va chẳng hạn. Đó là một. Thứ hai, là em ấy cứ lấy khăn đỏ làm quần tắm và tắm bên cạnh tảng đá Lớn mà người ta đã nghiêm cấm em ấy.

Nói xong, Cô-xchi-a đi đến những đồng lửa trại khác đang cháy rực trên bãi cỏ. Còn bác thợ săn do không hiểu biết tất cả những điều Cô-xchi-a nói với ông nên nhìn theo anh phụ trách với một vẻ kính trọng và lắc đầu.

- Phin-ca, - ông nói - bố sống ở lều trại, đi săn thú và trả tiền để con sống ở thành phố, được học tập và luôn luôn no đủ. Nhưng con sẽ ra sao nếu chỉ trong một ngày con đã phạm nhiều tội như vậy và làm cho các thủ trưởng phải phiền lòng. Bố sẽ quật cho con một cái thắt lưng về tội này. Đi vào rừng đốn con hươu của bố đến đây! Nó ở gần thôi. Bố sẽ ngủ đêm ở đây.

Rồi ông quật cho Phin-ca một cái bằng chiếc thắt lưng da nai dài đến mức có thể vất lên đến đỉnh cây bá hương.

Phin-ca đứng dậy nhìn các bạn: có ai chia sẻ với em sự trừng phạt này không?

Ta-nhi-a cảm thấy thương Phin-ca: chính cậu ấy sáng nay đã thắt Ta-nhi-a cá sống, buổi chiều lại thắt “mật” kiến, và có lẽ vì Ta-nhi-a mà cậu ấy tắm ở bên tảng đá Lớn.

Cô bé đứng bật dậy và nói:

- Phin-ca, đi thôi, chúng mình sẽ bắt con hươu mang về cho bố cậu.

Hai em cùng chạy vào rừng. Khu rừng trầm lặng đón các em như thường lệ. Giữa những hàng thông, bóng hai em giao nhau trên rêu. Những quả sao hoa trong bụi cây lấp lánh ánh sao. Ở phía dưới một cây linh sam gần đó có một chú hươu đang đứng gặm rêu bám vào cành. Con hươu hiện đến mức Phin-ca chẳng cần phải dỡ cuộn dây ra buộc vào sừng nó.

Ta-nhi-a quàng dây cương vào con hươu và dẫn nó đi trên vạt cỏ đầm sương đến tận bìa rừng, từ đây Phin-ca dắt tiếp vào nơi đốt lửa trại.

Bác thợ săn bật cười khi nhìn thấy hai đứa trẻ xuất hiện cùng con hươu bên đồng lửa. Ông đưa cho Ta-nhi-a cái tẩu của mình và mời cô bé hút: ông vốn là một người đôn hậu.

Nhưng bọn trẻ cười phá lên. Phin-ca nói với bố một cách nghiêm khắc:

- Bố, đội viên không hút thuốc đâu, đội viên không được hút.

Bác thợ săn rất ngạc nhiên. Nhưng đâu phải vô ích mà ông trả tiền nuôi con trai ăn học, đâu phải vô ích mà con trai ông sống ở thành phố, đi học, quàng khăn đỏ. Cậu bé cần phải biết những điều mà bố cậu không biết.

Đặt tay lên vai Ta-nhi-a, bác thợ săn hút thuốc một mình. Con hươu khẽ hà hơi và mặt Ta-nhi-a và chạm nhẹ sừng vào cô bé – đôi sừng ấy, nếu muốn, vẫn có thể êm dịu tuy chúng đã rắn lại từ lâu và phẳng lì như đá.

Ta-nhi-a quì xuống đất bên con hươu, lòng đầy sung sướng.

Khắp nơi trên bãi cỏ là những đồng lửa bập bùng; lũ trẻ ngồi hát xung quanh các đồng lửa ấy.

Ta-nhi-a ngạc nhiên nghĩ:

“Thật ra, chẳng lẽ những cái này lại không thích hơn con chó Úc Đin-gô sao?”

Vậy mà t sao em vẫn muốn bơi theo dòng sông, sao tiếng nước dội vào vách đá cứ vang mãi trong tai em, và sao em lại muốn có những đôi thay trong cuộc sống đến thế?

- Mùa hè đã qua rồi – Ta-nhi-a nói khẽ. - Mấy ngày nữa là lại đến trường.



## II

Những cây hoa xa-ran-ca mà hôm qua Ta-nhi-a đã dùng một cành cây nhọn bẫy lên khỏi mặt đất, đến sáng nay vẫn còn đẹp. Ta-nhi-a quăn rêu và cỏ ứt quanh rễ hoa, bọc những cọng hoa bằng một mảnh vỏ cây bạch dương tươi, và khi kẹp bó hoa dưới nách, đeo ba-lô lên lưng, thì ngay lập tức em biến thành một người lữ hành sẵn sàng đi đường trường.

Những thay đổi đã đến một cách bất ngờ. Trại hè quyết định đóng cửa, đưa bọn trẻ về thành phố, bởi vì bác sĩ đã phát hiện ra sương đêm rất hại đối với sức khỏe. Làm thế nào được, mùa thu đã đến!

Quả thật cỏ thu đã mọc dày hơn, và đã một tuần nay sáng sáng sương muối phủ đầy khu trại, lá cây trong rừng đọng sương đến tận trưa, tất cả những cái đó đều rất độc.

Tuy nhiên con đường trải ra phía trước Ta-nhi-a không phải là xa. Thật ra đó chính là con đường mà hôm qua chiếc ô-tô đã âm ỉ phóng qua. Mặc dù con đường chạy từ rừng này sang rừng nọ còn rất mới nhưng hôm nay nó phủ đầy bụi đá mà đến cả những cây linh sam già mọc ven đường cũng không sao ngăn lại được. Chúng chỉ có thể xua bụi bằng những cành cây của mình.

Ta-nhi-a thấy rõ điều này khi bước đi sau mọi người trong đám bụi vàng. Phin-ca và bố đi cạnh em, cuối cùng là con hươu. Hươu ta cũng chẳng thích bụi và những tiếng kèn đồng chói tai, cứ nửa giờ một lần, các nhạc công đi sau xe tải chở đồ đạc lại thôi. Đến khi các chiến sĩ hồng quân đi xe tăng vượt qua reo lên “Hoan hô” với bọn trẻ thì hươu ta kéo dây cương mạnh đến nỗi tuột ra khỏi tay bác thợ săn rồi lao vào rừng giữa những hàng thông cao, mang theo cả túi đồ đạc thò trên lưng. Vậy mà chính trong túi đồ này có những của cải quý báu nhất của Phin-ca và Ta-nhi-a.

Đành phải đi tìm con hươu vậy.

Mọi người đã tìm thấy hươu giữa hàng cây bạch dương mảnh khảnh, cũng như hươu đang run rẩy vì sợ hãi.

Hồi lâu con hươu không muốn ra khỏi rừng. Nhưng cuối cùng khi bác thợ săn lại lòi được hươu ra đường, tiếng nhạc đã không còn nghe thấy nữa, bụi đã lắng xuống trên những vụn đá mà lúc trước nó bốc lên từ đấy. Những cây linh sam cũng thôi không lay cành nữa.

Mọi người đã đi xa về phía trước.

Không phải cái gì khác, mà chính việc này nguyên nhân khiến cho khi về đến thành phố với chiếc túi vải gai khoác vai và đôi giày vải rách nát vì vấp phải đá dăm dọc đường. Ta-nhi-a chẳng thấy ai ở nhà cả.

Mẹ không đợi được, đã đến bệnh viện đi làm như thường lệ, còn bà vú nuôi già thì ra sông giặt quần áo. Cửa ngõ đóng kín.

Ta-nhi-a đi vào sân.

Nhưng người lữ hành thì cần gì nhiều? Uống nước lạnh, ngồi trên cỏ, thông tay xuống đất. Dưới chân hàng rào này là cỏ. Đám cỏ có vẻ thừa thớt hơn, sương đêm đã làm cho ngọn cỏ héo rũ, nhưng tuy vậy lúc gần tối, những con châu chấu mà có trời biết được bằng cách nào đã rơi vào thành phố vẫn nhảy tanh tách trong đó. Còn đây là nước. Thật ra nước này không trôi, không

chảy thành dòng. Quanh năm nó vẫn ở giữa sông trong một chiếc thùng bị buộc chặt vào một chiếc xe trượt tuyết cũ kỹ.

Ta-nhi-a mở nắp thùng và tấm ước chùm rễ hoa phủ rêu trắng để những đoá hoa uống no nước. Sau đó em cũng tự uống nước rồi đến gần lùm cây mọc bên phải bậc thềm. Cây thông to và cây bạch dương mảnh khảnh đứng yên lặng bên nhau. Cây thông hãy còn tươi tốt. Bông nó phủ kín đến hơn nửa sân. Nhưng còn cây bạch dương! Nó đã bắt đầu vàng úa.

Ta-nhi-a chạm vào thân cây trắng cộm cộm những khối xù xì.

“Cái gì thế này? Đã mùa thu rồi sao?” – em nghĩ.

Cây bạch dương trút một chiếc lá cong queo xuống lòng bàn tay đang giơ ra của em.

- Ủ, - Ta-nhi-a nói – đã sang thu thật rồi. Tuy vậy những cây rẻ quạt dưới cửa sổ vẫn còn, và có lẽ cả những cây hoa xa-ran-ca của mình cũng sẽ còn sống được ít lâu nữa. Nhưng mọi người đi đâu cả rồi nhỉ?

Đúng lúc ấy Ta-nhi-a nghe thấy bên cạnh mình có tiếng động khẽ và tiếng gừ gừ. Hoá ra đó là con mèo già Ca-đắc dẫn lũ mèo con đến và bắt chúng nhảy trước mặt Ta-nhi-a. Sau đó con vẹt chạy đến, mở ngậm một con giun.

Qua mùa hè, lũ mèo con lớn hẳn lên, ngay cả con mèo bé nhất tên là A-ri-ôn (Phượng Hoàng) cũng không còn sợ cả giun lẫn vẹt nữa.

Tiếp đó, con chó hiện ra ở cửa hàng rào. Thân hình nhỏ bé với cái đầu to tướng, ít nhất nó cũng đã khoảng mười tuổi rồi.

Nhận ra Ta-nhi-a, con chó dừng lại ở cổng, và trong đôi mắt già nua kèm nhèm của nó hiện lên vẻ ngượng ngùng – nó cảm thấy xấu hổ vì không phải là kẻ đầu tiên biết được Ta-nhi-a đã trở về. Bất giác nó lùi lại phía sau, làm ra vẻ tuyệt nhiên không nhận thấy Ta-nhi-a. Trong cuộc đời một con chó cũng có những trường hợp khó xử như vậy. Nó quay ngoắt về phía chiếc xe chở nước, thậm chí không vẫy đuôi. Nhưng tất cả những ý đồ tinh ranh của nó đã bị tiêu tan trong chốc lát khi Ta-nhi-a vừa gọi tên nó:

- Chi-grơ (Hổ)

Ngay lập tức con chó nhảy cẫng trên những cái chân ngắn ngủi và lao về phía Ta-nhi-a, rúc vào đôi đầu gối khép chặt của cô.

Ta-nhi-a vuốt ve hồi lâu cái đầu phủ lông ngắn và thô của con chó, dưới lớp da đầu nó đã xuất hiện những vết lồi lõm của tuổi già.

Vâng, tất cả đều là những con vật già nua yếu ớt tuy mang những cái tên dữ tợn. Ta-nhi-a âu yếm nhìn con chó.

Khi ngược mắt lên, Ta-nhi-a nhận thấy bà vú nuôi - một bà già có nhiều nếp nhăn bản trên mắt và đôi mắt đã mờ đi vì tuổi tác.

Đặt xô quần áo xuống đất, bà vú nuôi hôn Ta-nhi-a và nói:

- Ôi, cháu đen quá, chẳng kém gì thằng Phin-ca của cháu cả. Mẹ cháu không có nhà. Mẹ cháu đã đợi, đợi mãi nhưng cuối cùng không đợi được nữa nên đã đi làm. Như thế là chỉ có bác cháu mình ở nhà thôi. Bác cháu mình th một mình. Cháu có muốn bác đặt ấm xa-mô-va không? À thế cháu có ăn qua loa gì không? Bác cũng chẳng biết ở trại hè người ta cho các cháu ăn uống gì nữa. Chắc là nuốt không nổi.

Không, Ta-nhi-a không muốn ăn.

Em mang túi vào nhà, đi qua những căn phòng yên tĩnh, sờ vào những quyển sách nằm trên giá.

Bà vú nuôi nói đúng. Thường thường Ta-nhi-a chỉ có một mình - một mình làm chủ những phút rỗi rãi và những ước mơ của riêng em. Nhưng chỉ một mình em biết, thứ tự do này đã đề

nặng em đến thế nào. Trong nhà không có anh chị, cũng chẳng có em bé. Cả mẹ cũng thường đi vắng. Ngực em thất lại bởi một cảm giác cay đắng và dịu dàng làm rung rung nước mắt. Cảm giác ấy từ đâu đến? Phải chăng từ hơi ấm bàn tay và khuôn mặt người mẹ, hay là từ hơi quần áo của mẹ, hay từ cái nhìn của mẹ, cái nhìn dịu hiền luôn luôn ánh lên vẻ quan tâm mà Ta-nhi-a mãi mãi mang theo khắp nơi trong ký ức mình?

Trước kia mỗi lần mẹ đi ra khỏi nhà là Ta-nhi-a oà khóc, nhưng bây giờ em nghĩ về mẹ với một tình cảm triu mến.

Ta-nhi-a không hỏi bà vú nuôi là bao giờ mẹ về. Em chỉ sờ vào chiếc váy của mẹ treo trong tủ, ngồi vào giường mẹ rồi lại đi ra sân. Cuối cùng thì cũng phải tìm cách nào thu xếp cho những cây hoa mà em đã nhổ ở bãi lầy trong rừng về.

- Nhưng đã đến mùa thu rồi, Ta-nhi-a ạ - bà vú nuôi nói. – Còn có hoa gì bây giờ nữa?

- Ồ, mùa thu gì ở đây, bác nhìn mà xem – Ta-nhi-a trả lời.

Như thường lệ, mùa thu ở thành phố này không có sương mù. Những dãy núi ngoại ô sẫm màu lá thông như vào mùa xuân, trên cánh rừng già mặt trời mãi vẫn chưa ngã xuống, vàng hoa to không hương vẫn mọc dưới cửa sổ trong sân.

Thực ra, có lẽ những cây xa-ran-ca cũng chẳng sống được bao lâu nữa. Nhưng nếu chúng héo đi thì rễ chúng vẫn sẽ nằm trong lòng đất.

Bằng một con dao to, Ta-nhi-a đào trên mặt đất vài cái hố nhỏ thành hàng rồi lấy mấy cái que nhỏ để chống cho những cành hoa xa-ran-ca.

Con Chi-gơ lại đi giữa những luống hoa và cứ hít mãi những bông hoa. Hít xong, nó ngẩng cái đầu to tướng của mình lên và nhìn ra phía hàng rào. Ta-nhi-a cũng nhìn ra đó.

Ngoài hàng rào là Phin-ca. Cậu bé đã kịp đi chân không, mặc áo may ô, không quàng khăn đỏ, vẻ mặt cậu trông rất xúc động.

- Ta-nhi-a, - cậu hét văng lên - đến chỗ mình nhanh lên! Bỏ mình cho mình mấy con chó kéo xe chính cống.

Nhưng Ta-nhi-a không ngừng đào. Tay em đã đen kịt vì đất, còn khuôn mặt thì bóng nhoáng lên.

- Làm gì có chuyện ấy, - cô bé nói - cậu chỉ lừa mình thôi. Bố cậu đã kịp làm việc này khi nào vậy? Vì chúng mình cùng về thành phố hôm nay cơ mà.

- Không, thật đấy – Phin-ca nói. - Bố mình mang chó về thành phố từ ba hôm trước và để nó trong kho chứa của bà chủ nhà. Bố mình muốn cho mình một món quà, và bố bảo gọi cậu lại mà xem.

Ta-nhi-a một lần nữa ngược lên nhìn Phin-ca chăm chú.

Rốt cục, cũng có thể là như vậy thật. Bởi vì người ta vẫn thường tặng trẻ con những thứ mà chúng mơ ước. Những người cha thường tặng con những món quà như thế - Ta-nhi-a đã đọc nhiều chuyện này.

Em vứt con dao xuống luống hoa và đi qua cổng ra phố.

Phin-ca ở cách nhà Ta-nhi-a một cái sân. Cổng vào sân nhà cậu luôn luôn đóng im ỉm. Nhưng cậu đã mở rộng cổng cho Ta-nhi-a, và cô bé nhìn thấy lũ chó.

Bố Phin-ca ngồi cạnh chúng trên mặt đất và đang hút thuốc. Cái tẩu trong miệng ông rít to như hôm ngồi bên đống lửa trại trong rừng. Con hươu bị buộc vào hàng rào. Còn lũ chó thì nằm cạnh nhau, tất cả đều cụt đuôi - những con chó Lai-ca cụt đuôi chính cống. Không nhắc những cái mõm nhọn đang tì trên đất lên, lũ chó ngược nhìn Ta-nhi-a với ánh mắt hung dữ. Bác thợ săn che khuất lũ chó cho Ta-nhi-a.

- Bọn này dữ lắm, cháu ạ - ông nói.

Phin-ca thêm:

- Giống chó này thuần chủng hơn chó Úc Đin-gô.  
- Mình biết rõ giống chó này – Ta-nhi-a nói. – Nhưng dù sao đây cũng không phải là chó hoang Đin-gô. Buộc chó vào xe trượt đi bác.

Bác thợ săn hơi phân vân. Đóng chó vào xe trượt mùa hè à? Đây là một trò chơi không thích hợp. Nhưng cả cậu con trai cũng xin ông làm thế. Thế là bác thợ săn lấy trong kho ra một chiếc xe trượt tuyết nhẹ và một bộ đồ trắng rồi bắt lũ chó đứng lên. Chúng gầm gừ đứng dậy.

Ta-nhi-a ngắm nghía bộ yên cương lông lầy bọc bằng dạ và da. Những chùm lông trên đầu lũ chó phe phẩy như những chiếc chổi lông.

- Thật là món quà sang trọng – Ta-nhi-a nói.ác thợ săn rất phấn khởi vì được khen là ông bố hào phóng, tuy người khen chỉ là một cô bé.

Họ ngồi lên xe, Ta-nhi-a cầm thanh cai-u-rơ – cây gậy dài làm bằng gỗ tần bì, một đầu bịt sắt.

Lũ chó cứ loanh quanh, ra sức nhún mạnh chân sau rồi lao vút đi, kéo theo chiếc xe trên mặt đất trơn trượt. Vì sự sốt sắng này của lũ chó, bác thợ săn thưởng cho chúng một con cá khô lấy trong túi ra. Ông còn rút trong ngực áo ra hai con cá khô nữa, hai con cá đưa bé tí tẹo lấp lánh dưới ánh mặt trời, đưa cho cậu con trai và Ta-nhi-a. Phin-ca liền nhai rau rầu, còn Ta-nhi-a thì từ chối. Nhưng cuối cùng cô cũng ăn hết con cá của mình.

Bác thợ săn cho xe lao nhanh trên đường. Đã đến lúc ông phải từ giã thành phố này, ở đây con hươu của ông bị đói cả ngày. Ông đánh xe vào nhà kho và tháo chó ra khỏi xe. Sau đó ông tháo con hươu ra khỏi hàng rào và cho nó liếm muối trong lòng bàn tay ông. Đồ đạc đã chuẩn bị xong từ lâu.

Bác thợ săn chia tay hai đứa trẻ sau hàng rào. Ông chìa tay cho Ta-nhi-a, đầu tiên đưa một tay, sau đó đưa tay khác – như người ta vẫn thường bắt tay người hàng xóm khi tạm biệt – và ông mời em đi xe trượt tuyết do chó kéo đến chỗ ông chơi.

Còn con trai thì ông ôm vai.

- Nếu có thể, - ông nói – con hãy trở thành một người thợ săn tốt bụng và một nhà khoa học giỏi. - Rồi có lẽ nhớ lại những lời phàn nàn của anh phụ trách về cậu con trai, ông suy nghĩ và nói thêm: - Nhớ phải quàng khăn đỏ trên cổ như qui định.

Ông đã đến gần chỗ rẽ, tay dắt hươu, nhưng còn quay lại nhìn lần nữa. Da mặt ông sạm đen dường như làm bằng gỗ, nhưng dù nhìn từ xa nét mặt ông trông vẫn niềm nở, Ta-nhi-a cảm thấy tiếc là ông đã biến mất nhanh như vậy sau chỗ rẽ.

- Bố cậu tốt thật đấy, Phin-ca ạ - Ta-nhi-a trầm ngâm nói.  
- Ủ, mình rất yêu bố khi bố mình không đánh nhau.  
- Hoá ra cũng có lúc bố cậu đánh nhau à?  
- Ít thôi, và chỉ những lúc say.  
- Thế đấy! – Ta-nhi-a lắc đầu.  
- Chẳng lẽ bố cậu không bao giờ đánh nhau à? Hiện giờ ông ấy ở đâu? Mình chưa bao giờ thấy ông.

Ta-nhi-a nhìn vào mắt Phin-ca – trong đôi mắt ấy có sự tò mò hay nhạo báng không? Hình như chưa bao giờ em nói với Phin-ca về bố em.

Nhưng Phin-ca nhìn thẳng vào mặt Ta-nhi-a, mắt cậu chỉ lộ vẻ hồn nhiên, chất phác.

- Không bao giờ, - cô bé nói – không bao giờ ông đánh nhau.

- Thế thì cậu phải yêu bố chứ.

- Không, mình không yêu.



- Thế đây! - đến lượt Phin-ca ngạc nhiên. Và im lặng một lát, cậu bé khẽ chạm vào tay áo Ta-nhi-a. – Sao thế? - cậu hỏi.

Ta-nhi-a cau mặt.

Ngay tức khắc Phin-ca im bật, dường như bị chặn lời. Và có lẽ sẽ chẳng bao giờ dám hỏi Ta-nhi-a một điều gì nữa. Nhưng Ta-nhi-a đột nhiên đỏ mặt lên:

- Mình hoàn toàn không biết ông ấy.

- Ông ấy chết rồi sao?

Ta-nhi-a chậm chạp lắc đầu.

- Thế ông ấy ở đâu?

- Ở xa, xa lắm. Có lẽ ở đâu bên kia đại dương.

- Có nghĩa là ở Mỹ?

Ta-nhi-a gật đầu.

- Mình đã đoán ra: ở Mỹ phải không? – Phin-ca nhắc lại.

Ta-nhi-a từ từ lắc đầu.

- Thế bố cậu ở đâu? – Phin-ca hỏi.

Đôi môi dày của Phin-ca hé mở. Quả thật Ta-nhi-a đã làm cho cậu sững sốt.

- Cậu có biết An-giê-ri và Tuy-ni-di ở đâu không? – cô bé nói.

- Mình biết. Ở châu Phi. Có nghĩa là bố cậu ở đây à?

Nhưng Ta-nhi-a lại lắc đầu, mặt buồn hẫng đi.

- Không, Phin-ca ạ. Cậu có biết một nước thế này không: Ma-rô-xây-ca?

- Ma-rô-xây-ca? – Phin-ca trầm ngâm nhắc lại theo Ta-nhi-a. Cái từ này làm cho cậu ta thích thú. – Có lẽ Ma-rô-xây-ca là một nước đẹp.

- Ủ, Ma-rô-xây-ca, - Ta-nhi-a nói khẽ - nhà số 40, phòng 53. Bố mình ở đây.

Và cô bé biến vào sân nhà.

Phin-ca đứng lại ngoài phố một mình. Ta-nhi-a mỗi lúc một làm em ngạc nhiên. Thật tình, em hoàn toàn rối trí.

- Ma-rô-xây-ca – em nói. Có lẽ đó là một hòn đảo mà em đã quên mất trong kỳ nghỉ hè. Những hòn đảo đáng nguyên rủa này chẳng bao giờ nằm lâu trong trí nhớ em. Rốt cục em chỉ là một học sinh bình thường, một cậu bé sinh ra trong rừng rậm, trong túp lều da của người đi săn. Em cần những hòn đảo để làm gì cơ chứ?

### III

Nước chảy êm êm từ thùng gỗ vào cái bình tưới bằng sắt tây, dường như đó không phải là thứ nước cũ kỹ bị nhốt kín trong cái thùng mục nát lâu ngày, mà là một thác nước nhỏ vừa mới sinh ra từ núi cao, dưới những tảng đá. Tiếng nước trong trẻo và chan chứa sự biết ơn đối với cô bé chỉ cần một động tác đã giải phóng nó, để cho nó chảy đi đâu cũng được. Nó ngân vang vào tai cô bé và chảy thành dòng xoắn lại rất đẹp, có lẽ chỉ vì muốn cô bé chú ý đến mình.

Nhưng Ta-nhi-a hoàn toàn không nghe thấy, không nhận thấy dòng nước ấy. Cầm cái nút gỗ trong tay, em nghĩ về bố. Cuộc nói chuyện với Phin-ca đã khuấy động tâm trí em.

Nhưng thật khó mà nghĩ về một người mà bạn chưa bao giờ thấy mặt và chẳng nhớ gì về người ấy, ngoài cái điều ông ấy là bố bạn và hiện sống ở một nơi xa xôi nào đó trong thành phố Mát-xcơ-va, phố Ma-rô-xây-ca, nhà số 40, phòng 53. Trong trường hợp này chỉ có thể suy nghĩ về mình. Nhưng về phần mình thì từ lâu Ta-nhi-a đã đi đến kết luận là em không yêu bố, không thể yêu và cũng chẳng cần yêu. Em biết rõ tất cả mọi chuyện. Bố em đã yêu một người đàn bà khác, ông bỏ mẹ em, ông bỏ nhà đi từ nhiều năm trước, và có lẽ ông đã có một đứa con gái khác, đã có những đứa con khác. Vậy thì ông ấy còn là gì đối với Ta-nhi-a nữa, cho dù mẹ toàn nói về ông ấy những điều tốt đẹp. Đó chỉ vì lòng kiêu hãnh, không hơn không kém. Nhưng cả với em – Ta-nhi-a – lòng kiêu hãnh ấy cũng là điều dễ hiểu. Chẳng lẽ không phải vì kiêu hãnh mà em luôn luôn im lặng về bố. Và nếu bắt buộc phải nói ra một vài lời, thì đâu phải trái tim em không thất lại vì điều ấy?

Ta-nhi-a đã nghĩ như vậy, còn nước thì vẫn từ trong thùng chảy mãi, chảy ra mãi, dòng thác nhỏ vẫn reo vui và nhảy nhót mặc dù chẳng được chú ý đến. Nó chảy đầy cái bình sắt tây của Ta-nhi-a từ lâu, rồi tràn trên mặt đất, bây giờ nó chẳng còn sợ ai nữa cả. Nó chảy đến chỗ Ta-nhi-a, chạm nhẹ vào chân cô bé.

Nhưng cả việc này cũng không buộc được cô bé chú ý. Vì vậy dòng nước lại tiếp tục chảy đến những luống hoa, giận dỗi và luồn lách như rắn giữa những viên cuội đen nằm ngổn ngang trên đường.

Chỉ có tiếng kêu của bà vú nuôi mới kéo Ta-nhi-a ra khỏi dòng s

Bà già đứng trên bậc thềm kêu lên:

- Cháu nghịch gì thế? Tháo hết nước ra rồi. Người thì ướt cả. Thử nhìn lại mình mà xem! Hay là không biết tiếc tiền của mẹ nữa? Nhà ta vẫn phải trả tiền nước đấy!

Ta-nhi-a nhìn lại mình. Quả thật, tay em đầy đất, đôi giày vải rách nát vì đá nhọn, còn bít tất thì dẫm nước.

Cô bé chìa ra cho bà vú nuôi xem. Bà già thôi không kêu nữa mà chỉ phẩy tay một cách ngạc nhiên. Bà mang nước giếng trong vắt đến cho em rửa.

Cái giếng ở khá xa, nước mát lạnh. Trong khi Ta-nhi-a rửa sạch bùn đất, bà vú nuôi càu nhàu nho nhỏ:

- Bác thấy cháu lớn nhanh thật. Đã mười lăm tuổi rồi đấy, - bà nói, - thế mà vẫn chưa đâu vào đâu cả. Cháu có vẻ tư lự quá.

- Thế có nghĩa là gì ạ? – Ta-nhi-a hỏi. – Thông minh à bác?

- Cũng không hẳn là thông minh, mà là nghĩ nhiều. Thôi vào nhà lấy bít tất khô mà đi.

Bà vú nuôi có thứ ngôn ngữ đặc biệt của riêng mình. Đó là một bà già còng lưng, có đôi cánh tay rắn chắc nổi gân xanh, đôi tay mà bà thường tắm rửa cho Ta-nhi-a hồi bé.

Ta-nhi-a tháo đôi giày ướt ra bỏ lại ngoài cửa rồi đi chân không vào nhà. Em ử chân vào tấm thảm của mẹ, một tấm thảm rẻ tiền làm bằng da hươu đã bị sờn nhiều chỗ, và nhét tay xuống dưới gối để sưởi ấm. Nước giếng quả là lạnh. Nhưng Ta-nhi-a bỗng cảm thấy có một tờ giấy cứng sột soạt chạm vào ngón tay em còn lạ

Em rút từ dưới gối ra một bức thư. Bức thư hơi nhàu nát, mép phong bì bị xé – như vậy bức thư này đã được đọc vài lần.

Cái gì thế này?

Không bao giờ mẹ giấu thư dưới gối.

Ta-nhi-a nhìn phong bì. Thư của bố gửi mẹ, Ta-nhi-a nhận ra điều này vì tim em đập mạnh và còn vì ở phía dưới phong bì em đọc thấy địa chỉ của bố. Nếu bố đã viết địa chỉ cẩn thận trên phong bì như vậy: Ma-ro-xây-ca, nhà số 40, phòng 53, có nghĩa là bố sợ thư sẽ không đến nơi.

Ta-nhi-a đặt bức thư xuống giường rồi chân không đi đi lại lại trong phòng. Sau đó em giấu bức thư xuống dưới gối và lại bước quanh phòng. Rồi em cầm lấy bức thư và đọc:

“Ma-sa thân mến, anh đã viết thư cho em mấy lần, nhưng có lẽ những bức thư của anh không đến, bởi vì em ở xa quá, ở tận một đầu khác của trái đất. Mơ ước từ lâu của anh đã được thực hiện – anh đã được điều đến Viễn Đông. Anh sẽ làm việc ở chính thành phố của em. Bọn anh gồm ba người, anh cùng với Na-đê-giơ-đa Pê-tơ-rốp-na và Cô-li-a sẽ đi máy bay đến đó. Cô-li-a đã được nhận vào lớp bảy của trường học ở đây. Chính em cũng biết cậu bé này thân thiết như thế nào đối với anh và Na-đi-a. Đến Vla-đi-vô-xtốc bọn anh sẽ đi tàu thủy. Hãy đợi anh ngày mừng một. Xin em hãy chuẩn bị cho Ta-nhi-a. Anh cảm thấy sợ phải thú nhận với em, Ma-sa à, anh đã có lỗi với con, không phải vì anh và em đã ly dị, vì mọi việc đã xảy ra như vậy trong cuộc sống đối với anh, đối với em, đối với Na-đi-a. Không phải anh có lỗi với Ta-nhi-a về những điều này. Mà vì anh thường quên con. Và con thì cũng rất ít viết thư cho anh. Thậm chí trong những bức thư hiếm hoi k vừa mới học viết, khi bàn tay con nắn nót một cách khó khăn mấy từ trên một trang giấy, trong những bức thư ấy dường như anh đã tìm thấy lời buộc tội mình. Con hoàn toàn không biết anh. Anh sẽ gặp con thế nào – đó là điều làm anh hơi sợ. Bởi vì con chỉ mới có tám tháng khi chúng ta chia tay nhau. Khi ấy con có đôi chân yếu ớt, những ngón tay không lớn hơn hạt đậu, và bàn tay đỏ hồng. Anh nhớ rất rõ điều này...”

Còn Ta-nhi-a thì chẳng nói gì cả. Em nhìn đôi chân trần của mình – đôi chân đen sạm đến tận đầu gối với làn da căng mịn và đôi bàn chân nhẹ nhõm. Có thể đứng trên đôi chân này thuận tiện biết bao. Em nhìn đôi bàn tay, bàn tay hãy còn mảnh dẻ nhưng đã có những ngón tay cứng cáp và lòng bàn tay khoẻ mạnh. Nhưng nào có ai, ngoài mẹ, đã sung sướng vì Ta-nhi-a lớn lên và khoẻ mạnh! Vậy mà ngay cả người gieo hạt đậu bên đường, mỗi sáng ra thăm, cũng vui mừng khi thấy những mầm non nhú lên dù chỉ chút ít.

Và Ta-nhi-a khóc cay đắng.

Khóc xong, em cảm thấy bình tĩnh lại: cảm giác vui mừng vụt đến với em cùng với cảm giác đói và khát.

- Nhưng bố sắp đến kia mà!

Ta-nhi-a nhảy lên giường, quăng gối xuống sàn. Rồi em nằm sấp mặt xuống giường và cứ nằm như vậy mãi, khẽ cười rồi lại khóc, cho đến lúc chợt nhớ ra rằng mình hoàn toàn không yêu bố. Lòng kiêu hãnh của em biến đi đâu rồi? Phải chăng cái cậu Co-li-a này đã cướp mất ở em tình yêu của bố?

- Nhưng dù sao mình vẫn căm thù họ - em nói.

Sự hờn giận khi vội đi, khi dồn đến lại xâm chiếm trái tim em.

Cửa sổ mở toang ra vì quả đấm của em, vại nhìn thấy Phin-ca - lần thứ ba trong ngày hôm nay.

Không, rõ ràng là trong trái tim cậu ta chẳng có sương mù, chẳng có cả nỗi hờn giận đang tràn ngập tâm hồn Ta-nhi-a.

Cậu bé ngồi trên một mô đất nhỏ dưới cửa sổ, tập bản đồ đặt trên đầu gối.

- Không có một nước nào là Ma-rô-xây-ca cả - cậu nói. – Có nước Ma-rốc, có đảo Mai-or-ca. Còn Ma-rô-xây-ca thì không phải là đảo, không phải là bán đảo, không phải là lục địa. Cậu đánh lừa mình để làm gì?

Ta-nhi-a nhìn Phin-ca nhưng có vẻ như không thấy bạn mà xuyên qua bạn để nhìn xuống đất.

- Im đi, im đi, Phin-ca – cô bé nói. – Dù sao đi nữa mình cũng không thích.

- Mình đã làm gì để cậu giận hay sao? – Phin-ca hỏi.

Nhưng tay cậu bé buông thõng xuống khi cậu nhận thấy những giọt nước mắt còn chưa khô trên mi Ta-nhi-a. Một tình cảm mềm yếu tràn ngập lòng cậu.

Vì vậy Phin-ca lập tức nói dối một cách dễ dàng y như nói thật, cậu đập tay vào tập bản đồ và kêu lên:

- Có một nước Ma-rô-xây-ca như vậy! Thật đấy! Quyền bản đồ đáng ghét này chẳng ra gì cả. Nó chẳng đủ tí nào. Mình còn nhớ rất rõ, thầy giáo đã kể cho chúng mình về nước này rồi mà.

Đến lúc này Ta-nhi-a mới nghe thấy Phin-ca nói. Và lời nói dối chất phác của cậu bé đã làm em bình tĩnh lại.

“Đấy là người bạn trung thành của mình – em kết luận. – Mình sẽ không dối cậu ấy lấy bất kỳ ai. Cậu ấy chẳng đã chia sẻ với mình tất cả những gì cậu ấy có, ngay cả những cái nhỏ nhất hay sao?”

- Phin-ca, - cô bé nói - vừa rồi mình không nói về cậu. Mình nói về một thằng bé khác tên là Cô-li-a. Cậu tha lỗi cho mình.

Phin-ca đã tha lỗi từ lâu, ngay khi môi Ta-nhi-a vừa thốt ra cái tiếng đầu tiên dịu dàng hơn những tiếng khác.

- Nếu đó là về người khác, - cậu bé nói – thì cậu không thích nó cũng chẳng sao. Đối với mình thì thế nào cũng xong. Nhưng sao cậu lại không thích nó?

Ta-nhi-a không trả lời ngay. Im lặng một lúc, em hỏi:

- Phin-ca, thế nào, theo cậu thì con người có cần kiêu hãnh hay không?

- Cần – Phin-ca trả lời dứt khoát. – Nhưng nếu người kiêu hãnh không phải cậu mà là Cô-li-a, thì đó lại là việc hoàn toàn khác. Khi ấy cậu hãy nhờ đến mình nếu cậu cần một cánh tay rắn chắc, hay một cái thông lọng dùng để bắt hươu, hay cái gậy mà mình đã học được cách sử dụng khi đi săn chim Đi-cút trong rừng Tai-ga.

- Nhưng chính cậu hoàn toàn không biết nó cơ mà, thế thì sao cậu lại đánh nó?

- Nhưng mình biết cậu – Phin-ca cãi lại.

Cái ý nghĩ cho rằng nỗi hờn giận cần được trả không phải bằng nước mắt mà bằng quả đấm đối với Ta-nhi-a lúc này có vẻ như không đến nỗi ngu ngốc mà rất rõ ràng, nó xóa đi tất cả nỗi băn khoăn đang tràn ngập tâm hồn em. Chính em cũng biết đập chim Đi-cút từ trên cây rơi xuống, ném rất chính xác những viên đá và những mẩu gỗ nặng vào loài c hiên lành này.

Nhưng một phút sau em lại nghĩ: “Hình như mình đã trở thành độc ác rồi”.

Bỗng nhiên Phin-ca lùi một bước về phía trái cửa sổ, bối rối nhìn phía trên vai Ta-nhi-a, rồi lấy khuỷu tay kẹp chặt tập bản đồ, cậu bắt ngơ lao vọt ra khỏi sân.



Đứng sau lưng Ta-nhi-a là mẹ. Bà đi vào phòng nhẹ nhàng không một tiếng động. Trong chiếc áo mưa và chiếc áo choàng trắng của bác sĩ, Ta-nhi-a thấy mẹ hoàn toàn khác so với tháng trước. Có những thứ khi nhìn gần bỗng mất đi cái hình dáng quen thuộc của mình như vậy đấy. Ta-nhi-a hãy còn chưa kịp trấn tĩnh lại, em đứng sững người nhìn mẹ khoảng hai giây. Em nhận thấy hai nếp nhăn mờ mờ hằn trên hai bên cánh mũi mẹ, đôi chân gầy guộc trong đôi giày rộng quá khổ - mẹ chẳng bao giờ biết quan tâm đến bản thân - và đôi cánh tay gầy yếu chữa cho người bệnh rất mực khéo léo. Chỉ có cái nhìn của mẹ là vẫn quen thuộc. Cái nhìn ấy Ta-nhi-a luôn luôn mang theo trong ký ức mình. Mẹ nhìn em bằng đôi mắt xám dịu dàng. Và trong đôi mắt ấy, tất cả những nỗi hờn giận của Ta-nhi-a bỗng tan ra trong khoảnh khắc, như một nhúm muối tan ra trong biển cả. Em hôn mẹ một cách thận trọng, tránh đụng vào mắt mẹ, dường như sợ cử động của mình sẽ làm tắt mất cái nhìn của mẹ.

- Mẹ! - Ta-nhi-a nói.

Mẹ ôm chầm lấy em.

- Mẹ vội vàng về nhà - bà nói. - Mẹ nhớ con quá, Ta-nhiu-sa.

Bà chăm chú nhìn con gái một lúc lâu. Đầu tiên bà đưa mắt nhìn mái tóc - tóc con bé mọc nhanh quá, trông ngời lên như thép; sau đó bà nhìn vào mặt con, gương mặt nồng nhiệt có nước da rám nắng.

“Con bé đã nghỉ ngơi tốt ở trại” - bà mẹ nghĩ.

Sau đó bà nhìn xuống chân con gái và ngạc nhiên vì Ta-nhi-a đi chân đất. Đến lúc ấy bà mới nhận thấy nhà cửa bừa bãi: chiếc gối lăn trên sàn, khăn trải giường nhàu nát, trên giường là bức thư rút ra khỏi phong bì.

Và khi ấy cái nhìn của bà - cái nhìn mà Ta-nhi-a lúc trước đã sợ làm tắt đi bằng những cú chỉ âu yếm của mình - cái nhìn ấy bỗng lụi đi, dường như một cơn gió bất thành linh áp đến đã cuốn đi mất vẻ tươi sáng của nó. Trong cái nhìn ấy hiện lên nỗi băn khoăn, do dự, lo âu. Thậm chí Ta-nhi-a còn tìm thấy trong đó cả sự giả dối. Nếu không thì tại sao mẹ lại nhặt chiếc gối ở dưới sàn lên và dọn lại giường một cách chậm rãi như vậy?

- Con đã đọc lúc vắng mẹ à, Ta-nhi-a? - mẹ hỏi khẽ.

Ta-nhi-a cúi đầu lặng thinh.

- Con cần phải vui mừng, Ta-nhi-a ạ.

Nhưng cả lần này đôi môi em cũng không thốt ra một lời nào.

Người mẹ kiên nhẫn chờ đợi.

- Mẹ ơi, cậu bé ấy có phải là em con không? - Ta-nhi-a hỏi.

- Không - mẹ trả lời. - Nó không phải là em con. Nó chỉ là cháu cô Na-đê-giơ-đa Pê-tơ-rốp-na. Nhưng nó lớn lên trong gia đình họ và bố con rất yêu thương nó, bởi vì nó không còn cả cha lẫn mẹ. Bố con là một người tốt bụng. Mẹ bao giờ cũng nói với con như vậy.

- Có nghĩa là nó là người lạ đối với con, nó không phải là em con - Ta-nhi-a nói, đầu càng cúi xuống thẳm

Mẹ nhẹ nhàng nâng mặt em lên và hôn em hai cái.

- Ta-nhiu-sa, con thân yêu, mẹ sẽ nói chuyện với con sau. Chúng ta sẽ nói về tất cả mọi chuyện. Con sẽ đi đón họ, Ta-nhi-a ạ, và tự con sẽ thấy. Bố con sẽ rất vui mừng. Chính con sẽ đi ra bến tàu, phải không?

- Thế còn mẹ?

Nhưng bà mẹ quay đi tránh cái nhìn chăm chú của cô bé.

- Mẹ không thể đi được, Ta-nhi-a ạ. Con cũng biết đấy, mẹ luôn luôn không có thời gian.

Khi quay mặt đi, bà không nhìn thấy mà chỉ cảm thấy Ta-nhi-a rúc đầu xuống cánh tay gầy yếu của bà và áp sát vào người bà.

- Mẹ ơi, con chỉ yêu mẹ thôi. Con sẽ ở với mẹ mãi mãi. Không bao giờ con ở với ai khác, con chẳng cần ai cả. Con sẽ không đi đón họ đâu.

## IV

Thật là một điều kỳ lạ, những cây hoa Ta-nhia đem về trồng thành luống hầy còn sống được đến buổi sáng hôm bỏ hẹn.

Không biết có phải là dòng suối nhỏ giận dỗi chảy từ trong thùng ra đã đùm bọc rễ hoa, hay những bông hoa ấy chỉ là loại hoa sống dai như nhiều loài hoa phương bắc không có hương mà sống lâu, nhưng dù sao đi nữa thì những bông hoa ấy vẫn còn nguyên trên cành khi Ta-nhi-a đưa mắt nhìn chúng, Ta-nhi-a quyết định không đem chúng tặng ai cả.

Cô bé đuổi con vịt đang nằm giữa luống hoa rồi nhìn lên tháp canh cứu hoả. Cái tháp làm bằng gỗ ấy vẫn ngự trị trên thành phố này. Nơi đây vào buổi bình minh, chim rừng thường hót vang ở khắp các sân. Trên tháp canh vẫn chưa treo cờ tín hiệu. Có nghĩa là vẫn chưa trông thấy tàu thủy. Tàu có thể đến muộn. Nhưng Ta-nhi-a cũng chẳng có việc gì làm cho đến lúc treo cờ. Em hoàn toàn không định ra bến tàu. Nếu như em có buộc mớ tóc mềm mại của mình bằng một dải băng và thay áo, mặc chiếc đẹp nhất, thì có lẽ chỉ vì hôm nay quả thật là ngày lễ. Năm học mới bắt đầu.

Nhưng còn lâu mới đến giờ tới trường.

Vậy mà em dậy sớm thế này để làm gì nhỉ?

“Con biết làm gì bây giờ nếu không ngủ được” – em sẽ nói với mẹ như vậy nếu bà tỉnh dậy vì tiếng kẹt cửa trong nhà.

“Mình có thể làm gì bây giờ - em nhắc lại - nếu hôm nay mình hoàn toàn không muốn ngủ”.

Nhưng liệu lúc nào đó tàu thủy có đến không nhỉ? Thật ra con tàu ấy có tồn tại hay không? Hay đó chỉ là một ảo ảnh - một ảo ảnh không có bến bờ, không có thời hạn, một ảo ảnh giờ đây có lẽ đang bơi theo một dòng sông khác và được bao phủ bởi một màn sương khác.

Ở đây, trong sân cũng có chút ít sương mù. Những cành bạch dương vẫn còn lấp lánh sương đêm, thân cây ẩm ướt, cây hầy còn chưa tỉnh dậy.

Ta-nhi-a đi ra khỏi nhà rất sớm. Thế mà trong ngõ hẻm đã nghe thấy tiếng bước chân, những bước chân giẫm lên cỏ, nện trên mặt đất. Có ai đó đang vội ra bến tàu. Có lẽ một người anh đi đón em gái, hay một người cha vội đến ôm con trai, hay chỉ là một người đánh cá chờ tin tức cùng với con tàu. Mà cũng có thể đó là Phin-ca đang vội đi câu cá ở bến tàu lần cuối trước khi đến trường.

Ta-nhi-a ngồi xuống chiếc ghế băng bên cổng.

Em lắng nghe. Và em thao thức giữa thảm cỏ đang thiêm thiếp ngủ dưới chân em, giữa những cành cây đang thiêm thiếp ngủ trên đầu em.

Một tiếng còi xa xôi, xa xôi đến nỗi chỉ có những trái tim đang chờ đợi mới có thể nghe thấy được, vọng đến tai Ta-nhi-a. Đó là chiếc tàu thủy rúc còi ở đằng sau mũi đất Đen gần cây đèn biển.

Ta-nhi-a mở rộng cổng đi ra ngoài đường rồi lại quay vào sân, đứng lặng bên những cây hoa. Liệu có nên hái những bông hoa này khi chúng hầy còn tươi và có thể đem lại niềm vui cho bố? Những bông hoa ấy là tất cả những gì mà em có.

Rồi Ta-nhia hái những bông hoa xa-ran-ca và rẻ quạt mà trước đây em đã bỏ bao công sức vun trồng.

Sau đó em gọi con chó.

Sau đó em gọi con chó. Con Chi-gơ vui thích theo em ra phố. Họ đi qua khắp thành phố còn chưa tỉnh giấc. Chỉ có một mình cái tháp canh là không bao giờ biết ngủ. Cánh cửa nhỏ xiu của nó, trông giống như lỗ châu mai, đã mở ra đón gió. Lá cờ đã được treo lên và hướng về một phía – phía dòng sông.

**Cả những đang vội vã ra bến tàu cũng hướng về phía dòng sông.** Ta-nhi-a dừng lại giây lát ở bờ dốc để nhìn xuống dòng sông thân thuộc.Ồ! Dòng sông mới trong sáng làm sao, dù cho dãy núi tối sẫm màu lá cây đứng sừng sững ngay trên bờ sông ấy! Và dòng sông lớn quá! Đến cả bóng tối hắt ra từ dãy núi ấy cũng không thể che kín được nó. Ta-nhi-a có muốn xuôi dòng sông ấy đến những xứ sở xa xôi, nơi có con chó hoang đing-gô sống hay không?

Tàu thủy mỗi lúc một tiến đến gần. Đen to như một khối đá lớn, vậy mà trông nó vẫn nhỏ đối với dòng sông này. Nó mất hút trong bình nguyên tươi sáng của dòng sông, mặc dù tiếng rú của nó, tựa như một con lốc, làm lay chuyển cả những cây tuyết tùng trên núi.

Ta-nhi-a lao vút xuống dưới dốc. Tàu thủy đã ghé sát vào bến tàu đông nghịt người, dây buộc tàu đã được tháo ra. Bến tàu chật chội vì những chiếc thùng phuy. Chúng ngổn ngang khắp nơi, tựa như những khối lô-tô mà những người không lờ vừa mới chơi xong. Từ trên tàu có những chiếc khăn vẫy vẫy. Có phải là vẫy em không? Cô bé tái mặt. Em gắng sức nhấc tay lên và cũng vẫy.Ồ, đó chỉ là một việc tức cười! Làm thế nào mà em nhận ra được bố em trong đám đông kia, người mà em chưa bao giờ gặp trong đời. Và làm sao bố nhận ra em được? Em hoàn toàn chưa nghĩ đến điều ấy khi chạy ra bến tàu. Tại sao em lại ngả theo cái ý muốn không chủ định ấy của trái tim, trái tim đó giờ đây đang đập mạnh và không biết phải làm gì: ngừng lại hay tiếp tục đập mạnh hơn?

Thế là bây giờ em đứng ở đây, bên những chiếc thùng phuy, với những bông hoa tội nghiệp, và con chó già cứ liềm mãi chân em nhưng không đủ sức giúp đỡ em.

Những người đi đường lướt qua bên cạnh.

Có lẽ họ đây chẳng – có ba người: người đàn ông đội chiếc mũ lông lấp lánh tuyết, người phụ nữ già, còn cậu bé thì cao và gầy, trông thật đáng ghét.

Nhưng không, họ đi lướt qua, không nhìn đi đâu, không đợi chờ

Hay có lẽ họ đây chẳng – cũng ba người: người đàn ông béo đội chiếc mũ cát-két bằng da thú, người phụ nữ trẻ và không đẹp, còn thằng bé cũng béo và trông còn đáng ghét hơn. Đúng, có lẽ đó là họ rồi.

Ta-nhi-a bước lên phía trước. Nhưng cái nhìn của người đàn ông lạnh lùng và ngắn ngủi, còn thằng bé béo thì giờ tay chỉ những đoá hoa và hỏi:

- Bán hoa à?

Run lên vì bị xúc phạm, Ta-nhi-a bỏ đi chỗ khác. Em không hét lên. Em chỉ nấp vào đồng thùng phuy và đứng nguyên ở đó cho đến phút cuối cùng. Trên bến không còn ai cả. Những tấm ván đã thôi không kêu cọt két dưới những bước chân nữa. Tất cả đã đi rồi. Đứng nữa làm gì? Rõ ràng hôm nay họ không đến.

Ta-nhi-a đi ra khỏi đồng thùng phuy. Các thủy thủ bắt đầu vào thành phố. Bao giờ họ cũng là người sau cùng rời bến. Ta-nhi-a đi bên cạnh họ. Trên chiếc băng-ca phủ chăn dạ có một cậu bé đang nằm, chân duỗi ra. Mặt cậu đỏ rực lên vì sốt. Tuy nhiên cậu vẫn tỉnh, và vì sợ ngã nên bám chặt lấy mép băng-ca. Vì sự cố gắng ấy, hay có lẽ vì sợ hãi, mà một nụ cười bối rối thoáng hiện trên môi cậu.

- Cậu ấy làm sao thế ạ? – Ta-nhi-a hỏi.

- Bị sốt rét trên tàu - người y tá khiêng băng-ca trả lời ngắn gọn.



Nhận thấy Ta-nhi-a đi bên cạnh, cậu bé nén nỗi sợ hãi, nằm thẳng lại và nhìn vào mặt Ta-nhi-a một lúc lâu bằng cái nhìn hơi xúc động.

- Bạn vừa khóc phải không? - đột nhiên cậu hỏi.

Ta-nhi-a lấy những bông hoa che miệng. Em áp chúng vào mặt, dường như những bông xaranca bất hạnh ấy đã từng có một mùi hương dễ chịu. Nhưng cậu bé ốm đau này có thể biết gì về hương thơm của những bông hoa phương bắc?

- Bạn vừa khóc - cậu bé lại nói quả quyết.

- Bạn nói gì thế! Bạn tưởng thế thôi – Ta-nhi-a vừa trả lời vừa đặt những bông hoa lên băng-ca. – Tôi không khóc. Đó là tại một thằng béo ném cát vào mắt tôi.

Đến khi người cuối cùng từ thang tàu chạy xuống thì không còn nhìn thấy ai trên bến nữa, ngoài một cô bé đơn độc đang buồn bã leo lên dốc.

Cái ngày đầu tiên đến trường ấy là một ngày vui sướng đối với tất cả những đứa trẻ khác, nhưng lại rất nặng nề đối với Ta-nhi-a. Em đi một mình vào sân trường – cái sân đã bị những bàn chân trẻ con giẫm nát.

Bác gác cổng đã rung chuông.

Em đẩy cánh cửa nặng. Trong hành lang cũng giống như ở ngoài sân, sáng sủa, vắng vẻ, yên tĩnh. Có lẽ em đến muộn?

- Không đâu, - bác gác cổng nói với em – cháu chạy nhanh lên. Các thầy giáo còn chưa vào lớp.

Nhưng em không còn đủ sức chạy nữa. Bước chậm chạp như đang trèo lên dốc, Ta-nhi-a đi dọc theo hành lang dài đánh xi bóng nhoáng trên đầu em là những tấm áp phích. Qua mười chiếc cửa sổ lớn, mặt trời rọi sáng vào những tấm áp phích ấy, không bỏ qua dù chỉ một dấu phẩy.

“Các bạn thân mến, chúc mừng các bạn nhân dịp đầu năm học mới. Xin nhiệt liệt chào mừng! Chúng ta sẽ học tập tốt”.

Một cô gái có hai bím tóc dài, đuôi tóc xoắn xoăn, chạy qua bên cạnh Ta-nhi-a và vừa chạy vừa quay người về phía em.

- Ikh bin, đu bixt, êrix! – cô bé hét lên bằng tiếng Đức và thè lưỡi ra trêu Ta-nhi-a. Cô bé này có đôi chân mảnh khảnh và nhanh nhẹn biết bao! Phải chăng đó chính là cô bé Ta-nhi-a trước kia, Ta-nhi-a bé bỏng, đang thè lưỡi ra với chính mình?

Nhưng cô bé đã biến mất sau chỗ ngoặt, còn Ta-nhi-a thì dừng lại bên một cánh cửa ra vào cao cao.

Lớp mới của em ở đây.

Cửa khép kín, trong lớp ồn ào.

Như tiếng rì rào thân quen của dòng sông, của rừng cây từ những ngày thơ ấu đã bao quanh Ta-nhi-a, tiếng ồn ào đã đưa những ý nghĩ của em trở lại tĩnh tảo.

Em khẽ nói như tự làm lành với mình:

- Rồi sẽ quên đi tất cả!

Em mở toang cửa ra. Một tiếng reo to đón em trên ngưỡng cửa. Em mỉm cười. Một người từ ngoài trời băng giá bước vào nhà, đang còn lạnh nên chưa phân biệt được cả người lẫn đồ vật trong nhà, cũng mỉm cười như vậy với bầu không khí ấm áp và những lời tuy chưa được nói ra nhưng anh ta biết sẽ không thù địch với nh ta.

- Ta-nhi-a, lại đây! - một số hét lên.

- Ta-nhi-a, ngồi xuống đây với chúng mình! - những bạn khác cũng hét lên.

Phin-ca đang trồng cây chuối trên bàn, đẹp đến nỗi cậu bé nào cũng có thể phát ghen lên được, mặc dầu lúc ấy về mặt cậu buồn buồn, cậu nhìn vào mắt Ta-nhi-a, chăm chú hơn các bạn khác.

Ta-nhi-a vẫn mỉm cười.

Em chọn Giê-nhi-a và ngồi xuống cạnh cô ta, như ở bên đồng lửa trong trại hè, còn Phin-ca thì ngồi ở đằng sau.

Đúng lúc ấy cô A-léch-xan-đra I-va-nốp-na – cô giáo tiếng Nga - bước vào lớp.

Cô đi đến bàn giáo viên và ngồi xuống ghế. Nhưng ngay lập tức cô lại đứng lên.

Chậm rãi đi quanh bàn, trông cô giống học sinh của cô đến mức giữa cô và các em không có một ngăn cách nào ngoài phẩm chất và nhược điểm riêng của từng người. Cô còn rất trẻ, gương mặt tươi tắn, cái nhìn trong sáng và điềm tĩnh có sức cuốn hút tự nhiên đối với cả những đứa trẻ nghịch ngợm táo bạo nhất. Trên chiếc áo dài đen của cô bao giờ cũng lấp lánh một ngôi sao nhỏ, tiệp từ đá U-ran.

Thật lạ lùng, bọn trẻ không bao giờ nhằm sự tươi tắn, trẻ trung của cô thành sự thiếu kinh nghiệm mà các em chẳng bỏ lỡ cơ hội cười nhạo. Không bao giờ các em cười cô cả.

- Các em! – cô nói, thử giọng sau một kỳ nghỉ hè dài. Giọng cô vẫn vang như trước và có sức lôi cuốn tự nhiên sự chú ý của mọi người. – Các em! – c nói. – Hôm nay là ngày hội, chúng ta bắt đầu học tập, và cô rất sung sướng lại được làm việc với các em - vậy là đã ba năm rồi. Trong ba năm ấy, tất cả các em đều lớn lên, còn cô cũng hơi già đi. Nhưng bao giờ chúng ta cũng sống hoà thuận.

Chắc hẳn cô sẽ nói tất cả những điều định nói với học sinh nhân dịp khai trường, nếu như lúc ấy không có hai học sinh mới đi vào lớp. Đó chính là những cậu bé mà Ta-nhi-a gặp lúc sáng trên bến tàu. Một đứa gầy và cao, đứa kia có đôi má phính làm cho cậu ta có vẻ một tay ranh mãnh thực sự.

Cả lớp tò mò nhìn họ. Nhưng có ai trong số bốn mươi cô bé, cậu bé đang ngồi ngơ ngậy trên bàn này lại nhìn họ với vẻ chờ đợi như Ta-nhi-a. Ngay bây giờ em sẽ biết, trong hai cậu bé này, ai là người làm cho em đau khổ, một nỗi đau còn lớn hơn cả lòng sợ hãi. Dù sao, có lẽ đó là họ.

Cô giáo hỏi tên hai cậu bé.

Cậu béo trả lời:

- Gô-đi-lô Gôt-lép-xki.

Còn cậu gầy nói:

- Bor-sơ.

“Như vậy là quả thật “họ” không đến” – Ta-nhi-a nhẹ nhõm nghĩ và lại tự nhủ: - “Thôi được, bây giờ mình sẽ quên đi tất cả”.

Nhưng đối với cô giáo, tiếng cười vang lên trong lớp không báo trước một điều gì tốt đẹp. Tuy nhiên cô nói:

- Vậy là chúng ta sẽ bắt đầu học tập. Cô hy vọng rằng kỳ nghỉ hè các em không quên gì

Phin-ca thờ dài rõ to.

Cô giáo nhìn cậu bé một lát. Nhưng cái nhìn của cô không tỏ ra nghiêm khắc. Hôm nay cô đã quyết định sẽ độ lượng với bọn trẻ. Dù sao đó cũng là ngày hội của các em, và nên để cho ngày hội ấy không có gì buồn phiền cả.

- Sao em lại thờ dài thế, Phin-ca? – cô hỏi.

Phin-ca đứng dậy.

- Hôm nay em dậy từ lúc tảng sáng để viết thư cho bạn em, nhưng em đã bỏ dở bởi vì em quên mất là cần phải đặt những dấu nào trong câu này: “Buổi sáng bạn đã đi đâu sớm thế, hờ bạn?”

- Nếu em quên thì tồi quá – cô giáo nói và nhìn Ta-nhi-a.

Ta-nhi-a ngồi, mắt nhìn xuống. Ngờ cái nhìn ấy là ý muốn lảng tránh câu trả lời, cô A-léch-can-đra I-va-nốp-na nói:

- Ta-nhi-a Xa-ba-nhê-ê-va, em không quên là cần những dấu câu nào trong câu ấy chứ? Hãy nói cho chúng tôi rõ quy tắc.

“Cái gì thế này? – Ta-nhi-a nghĩ. – Đúng là cậu ấy nói về mình. Chẳng lẽ tất cả mọi người, kể cả Phin-ca, cũng tàn nhẫn đến nỗi không một phút nào cho mình được quên đi cái điều mà mình cố gắng hết sức không nhớ đến ấy?”

Vừa nghĩ như vậy em vừa trả lời:

- Trong một câu có hô ngữ thì hô ngữ được tách ra bằng dấu phẩy.

- Em thấy chưa, - cô giáo quay về phía Phin-ca. – Ta-nhi-a nhớ rất tốt ắc. Nào, hãy lên bảng, viết một thí dụ trong đó có hô ngữ.

Phin-ca đi lên bảng, tay cầm phấn.

Ta-nhi-a vẫn ngồi nhìn xuống như lúc trước, tay hơi nghiêng nghiêng che mặt. Nhưng ngay cả khi khuôn mặt ấy đã được che tay, Phin-ca vẫn cảm thấy nó có một vẻ tuyệt vọng đến nỗi cậu chỉ muốn dắt dưới chân mình sọt ngay xuống nếu cái trò đùa của cậu đã gây cho Ta-nhi-a một nỗi đau khổ nào đó.

“Có chuyện gì xảy ra với bạn ấy thế nhỉ” - cậu bé nghĩ.

Và, giờ tay lên, em viết bằng phấn lên bảng: “Ôi, bạng, còn lớn hơn cuộc sống”.

Cô giáo vùng tay lên.

- Phin-ca, Phin-ca, - cô nói với vẻ trách móc – em đã quên hết cả rồi, quên tất cả rồi! Dấu phẩy nào ở đây! Tại sao em lại thêm chữ g vào từ “bạn”?

- Đó là động từ ở ngôi thứ hai – Phin-ca trả lời không áp úng.

- Động từ nào, sao lại động từ? – cô giáo kêu lên.

- Tất nhiên đó là động từ ở ngôi thứ hai – Phin-ca bướng bỉnh trả lời. – “Bạn! Bạn ơi, bạn làm gì?” Trả lời câu hỏi “làm gì?”.

Tiếng cười ồ lên khắp các dãy bàn học, khiến Ta-nhi-a phải ngẩng mặt lên. Và khi Phin-ca lại liếc nhìn Ta-nhi-a thì cô bé phá lên cười - tiếng cười thân thương – to hơn tất cả những người khác.

Phin-ca hơi nhếch mép cười, phúi phấn ở các

Phin-ca rất hài lòng.

Còn cô giáo thì khẽ dựa vào tường, nhìn theo cậu bé với một vẻ băn khoăn.

Tại sao cái cậu bé mà cô vẫn đánh giá cao vì đầu óc nhạy bén và sự nhanh trí ấy lại có thể bằng lòng với cái lối nghiêm trọng của mình như thế? Không, ở đây có ẩn giấu một cái gì khác. Bọn trẻ đánh lừa cô. Thế mà cô vẫn nghĩ là mình hiểu rõ tâm tư bọn trẻ.



## VI

Những phút hiếm hoi sau giờ làm việc, mẹ đi ra sân nằm nghỉ trên thảm cỏ bên những luống hoa, là những phút dễ chịu nhất đối với Ta-nhi-a. Dù cho thảm cỏ mùa thu đã thưa thớt và chẳng phủ kín được mặt đất, dù cho những luống hoa đã trống không, nhưng tất cả vẫn thật tuyệt vời! Ta-nhi-a nằm xuống bên mẹ, gối đầu lên đùi mẹ. Khi ấy thảm cỏ bỗng mềm mại gấp đôi, bầu trời bỗng trong sáng gấp đôi. Cả hai người lặng lẽ nhìn lên cao rất lâu. Nơi ấy, ở một khoảng cao vời vợi trên dòng sông này, có những con đại bàng thường xuyên bay lượn canh giữ cá trong vũng cửa sông. Chúng đứng bất động cho đến khi một chiếc máy bay bay ngang qua bầu trời buộc chúng phải xê dịch đi tí chút. Tiếng ì ì của động cơ máy bay được những cánh rừng làm dịu bớt khê vọng xuống sân nhà. Và khi âm thanh đó đột nhiên ngừng bật hoặc từ từ tan ra trên sân như một đám mây kỳ lạ làm bằng tiếng động thì cả hai mẹ con lại tiếp tục im lặng.

Nhưng hôm nay, khi lắng nghe âm thanh ấy, mẹ nói:

- Con đường giữa chúng ta mới xa cách làm sao! Như vậy là họ không

Ta-nhi-a vẫn lặng thinh.

Đưa tay chỉ về phía luống hoa bây giờ chẳng còn gì ngoài những cọng hoa trống rỗng, mẹ lại nói:

- Những bông hoa rẻ quạt biến đâu mất cả rồi? Trước kia bồn hoa này của con đẹp biết bao! Chẳng lẽ cái con vịt phạm ăn ấy đã vặt trụi hết cả hoa?

- Sáng nay chính con đã đuổi nó đi! – Ta-nhi-a nói, vẫn nằm yên.

- Những bông xa-ran-ca, - mẹ thốt lên – chúng chẳng hề mọc ở ngoại ô Mát-xcơ-va. Bố con rất thích những bông hoa ấy, và mẹ rất muốn con đem tặng bố.

Ta-nhi-a không nói gì cả, mẹ lại nói thêm:

- Bố con là một người hiền hậu và tốt bụng.

Ta-nhi-a ngồi phắt dậy rồi lại nằm xuống đất, gối lên đùi mẹ.

- Con muốn nói gì với mẹ phải không? - mẹ hỏi.

- Nếu ông ấy là người tốt – Ta-nhi-a nói – thì tại sao ông ấy lại bỏ mẹ con mình.

Mẹ tựa mình trên thảm cỏ, nằm dịch đi y như có một viên đá sắc tình cờ cửa dưới cổ tay bà. Ngay tức khắc, Ta-nhi-a cảm thấy sự tàn nhẫn trong lời nói của mình, em nhồm dậy quỳ trên đầu gối, hôn vào áo, vào mặt, vào tay mẹ.

Hai mẹ con thật dễ chịu và bình thân biết bao khi im lặng nằm trên thảm cỏ thưa này, trong cái sân nhỏ chật hẹp này, và phía trên không có gì cả ngoài bầu trời. Vậy mà chỉ một từ “bố” là đã phá vỡ mất sự yên tĩnh mong ước của họ. Thế thì tại sao mẹ lại yêu bố?

- Mẹ ơi, - Ta-nhi-a nói – con sẽ không thể nữa đâu. Không cần. Họ không đến chỗ mình thế mà lại hay! Thật hay quá! Chẳng lẽ chúng ta có hai người lại không thú vị hay sao? Còn hoa thì chẳng lo! Con sẽ trồng những cây hoa khác. Con sẽ thu thập hạt giống, con biết một vũng lầy trong rừng, con sẽ làm tất cả, và sân nhà mình lại sẽ đẹp - đẹp gấp nhiều lần ấy.

Em lấp bấp như vậy, không biết mình nói gì, không nghe thấy cả tiếng lạch cạch của then cửa hang rào, cả tiếng mẹ đã nhắc em đến lần thứ mấy rồi:

- Ta-nhi-a, ra mở cửa đi con! Có ai đó không mở được cửa. Có lẽ có người ở bệnh viện đến.

Cuối cùng Ta-nhi-a cũng đứng dậy, em nghe thấy tiếng bước chân ở ngoài cổng, và em đi đến bên hàng rào. Quả thật em chẳng muốn mở cửa cho ai, ngay cả người bệnh đi nữa. Em giận dữ hỏi:

- Ông cần ai? Đến gặp bác sĩ à? Ông là người ốm à?

Nhưng trước mặt chỉ là một người khỏe mạnh, cao và vui vẻ. Ông đi ủng, mặc áo ca-pốt đại tá và không hỏi gì cả, chỉ nhìn vào mặt em mỉm cười. Thật là kỳ lạ!

Ta-nhi-a chợt nghe thấy sau lưng em tiếng kêu yếu ớt của mẹ. Em hơi nhắm mắt lại, dựa người vào hàng rào.

“Bố!” Em hiểu ra điều này ngay trong khoảnh khắc ấy.

Ông bước qua tấm ván đặt trên mặt đất, nhích về phía trước một tí, ưỡn như nghiêng xuống phía mẹ, dường như muốn hôn mẹ. Mẹ lùi lại về phía sau và chỉ chìa tay ra. Ông nhận bàn tay một cách ngoan ngoãn và giữ trong tay mình. Tay kia mẹ chỉ Ta-nhi-a. Ông quay lại nhanh đến nỗi cái dây da đeo kiếm của ông kêu ken két. Ông chìa đôi bàn tay to, mở rộng về phía em. Ta-nhi-a bước lại gần bố. Cô bé tái nhợt đi, em liếc mắt nhìn ông với vẻ sợ hãi. Ông hôn vào trán em, áp đầu em vào người mình. Từ người ông sức lên mùi dạ và mùi dây da. Sau đó ông nói:

- Con lớn quá. Lẽ ra phải mang hoa đến cho con. Thế mà bố lại mang kẹo đến.

Ông thò tay vào túi lấy ra một cái hộp. Nhưng túi thì chật mà hộp thì to, vướng vào lớp vải lót túi. Ông dùng những ngón tay giật mạnh làm bẹp hộp, rất vất vả. Mặt ông đỏ bừng lên. Thậm chí ông còn rên khe khẽ. Ta-nhi-a chờ đợi, mặt càng tái hơn. Và liếc nhìn gương mặt đầy mồ hôi như trẻ con của bố, em nghĩ: ông ấy có phải là người tốt không?

Rồi bố cũng rút được hộp ra và đưa cho Ta-nhi-a. Ta-nhi-a cầm lấy, không biết làm gì với cái hộp – nó cũng làm Ta-nhi-a vướng víu.

Cô bé đặt cái hộp lên chiếc xe trượt tuyết cũ kỹ cạnh cái thùng gỗ đầy nước, và những giọt nước ngay lập tức bắt đầu găm nhâm hộp. Nước rơi lộp bộp rất to trong bầu không khí yên lặng trên sân. Sau đó con chó, con mèo Ca-đắc và lũ mèo con đi đến - bọn chúng cũng thử hít cái hộp.

Mẹ lắc đầu khe khẽ. Bà trầm ngâm nhìn cái hộp rồi đem nó vào trong nhà.

Ta-nhi-a ở lại trên sân.

Bố đi đến gần em.

Giờ đây, khi cuộc “chiến đấu” của ông với hộp kẹo đã chấm dứt bắt đầu nói. Ông xúc động và nói rất to, luôn luôn mỉm cười gượng gạo.

- Tiếc quá, con không có ở bến tàu. Bố và cô Na-đi-a đã đợi con. Thật ra, bố và cô đã bị mắc lại trên tàu một tí. Cô-li-a bị sốt rét. Đành phải đợi những người cáng thương đến mang đi. Và con thử tưởng tượng xem, có một cô bé nào đó trên bến tàu đã tặng nó hoa. Đó là những bông xa-ran-ca mà đã nhiều năm nay bố chưa nhìn thấy. Đúng, con thử tưởng tượng xem, cô bé đặt hoa lên băng ca. Nó cứ muốn rằng cô bé ấy là con! Nhưng con lại không có ở đây.

Ta-nhi-a đưa tay lên, khẽ ép ngón tay vào thái dương, dường như muốn chặn lại dòng máu đang dồn lên mặt em và dịch ra xa một tí.

- Ta-nhi-a, sao thế con? - bố hỏi.

- Bố, bố đừng nói to như thế - em nói – Con nghe rất rõ mà.

Bố im bặt.

Sự yên lặng đột ngột bao trùm lên sân làm Ta-nhi-a kinh ngạc.

Bố im lặng. Khuôn mặt xúc động của ông trở nên nghiêm nghị. Nụ cười biến mất trên môi. Nhưng đôi mắt thì vẫn hiền hậu. Ông ho. Và lạ thật, cái chứng ho này rất quen thuộc đối với Ta-

nhi-a. Chính em cũng thường ho từng cơn như vậy khi những ý nghĩ buồn rầu, như một cơn gió lạnh, đột nhiên đến với em.

Bố chăm chú nhìn Ta-nhi-a, khẽ nắm lấy vai em.

- Bố biết là con giận bố, Ta-nhi-a ạ - ông nói. – Nhưng chúng ta sẽ là những người bạn tốt, đúng không con?

- Xin mời vào nhà uống nước chè – Ta-nhi-a nói. - Bố có muốn dùng nước chè không?

- Ôi! Con gái tôi thế đấy! - bố khẽ thốt lên, hơi ấn mạnh hơn lên vai Ta-nhi-a.

Em hiểu ông và chữa lại:

- Chúng ta vào nhà uống nước chè đi, bố - em nói.

Và những giọt nước mắt trào ra khỏi mắt em.

- Vì con còn chưa quen, bố ạ.

Ông buông vai em ra và lấy tay vuốt má em.

- Đúng, con nói đúng đấy Ta-nhi-a ạ - ông nói rất khẽ. - Tất cả những điều này rất khó đối với tuổi mười lăm, rất khó con ạ. Nhưng dù sao chúng ta vẫn sẽ là bạn. Chúng ta đi uống nước chè đi.

Và lần đầu tiên trong cái chái nhỏ bằng gỗ thấp lè tè của nhà Ta-nhi-a vang lên những bước chân lạ, khác hẳn những bước chân mà em thường nghe quen, những bước chân nặng nề của đàn ông, bước chân của bố em.

## VII

Khi ở trường mọi người hỏi Ta-nhi-a: Cô-li-a Xa-ba-nhê-ép - người mới vào lớp họ - có phải là thân thích hay anh em họ của Ta-nhi-a không, thì với một số người cô bé trả lời “phải”, với số khác em lại nói “không”, và do điều ấy đằng nào cũng thế đối với nhiều người, nên chẳng bao lâu mọi người thôi không hỏi em nữa.

Còn Phin-ca, sau khi phung phí bao nhiêu cố gắng vô ích để tìm nước Ma-rô-xây-ca, cũng không hỏi Ta-nhi-a điều gì nữa

Nhưng cậu ngồi ở bàn học ngay sau lưng Ta-nhi-a và có thể nhìn vào gáy cô bé bao nhiêu cũng được. Tuy nhiên cái gáy ấy cũng có thể nói lên một đôi điều. Nó có thể lạnh lẽo và cứng rắn như viên đá mà Phin-ca dùng để đánh lửa trong rừng. Nó có thể mảnh dẻ như một cọng cỏ đơn độc.

Gáy của Ta-nhi-a vừa thế này, vừa thế kia, thường thường nó chỉ biểu lộ một ước muốn của cô bé – không nghĩ về những gì xảy ra đằng sau em.

Ở chiếc bàn phía sau là Phin-ca và Cô-li-a.

Ước muốn bên bí này của Ta-nhi-a liên quan đến ai trong hai cậu bé ấy?

Vì Phin-ca luôn nhìn mọi việc một cách tốt đẹp nên cậu cho rằng điều ấy trước hết không liên quan đến cậu. Còn về phần Cô-li-a, nếu lúc đó Ta-nhi-a bảo cậu ta là kiêu hãnh, thì Phinca phải thừa nhận rằng điều đó không đúng. Phinca không hề thấy cậu ta kiêu hãnh. Có lẽ cậu ta hơi yếu, đôi tay rất gầy, gương mặt xanh xao, nhưng kiêu hãnh thì không - điều đó ai cũng thấy.

Khi Phinca lần đầu tiên chỉ cho cậu ta thấy bọn trẻ trong trường nhai xêra như thế nào, Côlia chỉ hỏi:

- Cái gì thế?

- Đó là nhựa cây linh sam - Phinca trả lời cậu ta - Cậu có thể kiếm được thứ này ở chỗ ông Trung Quốc bán li-pút-trơ-ca ở góc phố. Đưa 50 Côpếch, ông ta sẽ cho cậu cả một miếng xêra.

- Thế li-pút-trơ-ca là cái gì? - Côlia

- Ô, anh bạn! - Phin ca trả lời một cách bức bối. - Cậu lại muốn biết tất cả ngay một lúc cơ.

Nhưng Côlia không phật lòng vì nhận xét của Phinca.

- Thôi được, - cậu ta nói - mình sẽ biết sau vậy. Nhưng cái tập quán này của trường các cậu thật lạ. Mình chưa thấy ở đâu người ta nhai nhựa linh sam.

Tuy vậy cậu ta vẫn mua rất nhiều xêra và mời Phinca, rồi tự mình cũng nhai. Cậu ta học được rất nhanh cách nhai nhựa cây côp như những đứa trẻ khác.

Cậu ta mời cả Tanhia nhai một cách niềm nở đến nỗi Tanhia không thể gây sự được. Em gượng cười với cậu ta, để lộ hàm răng trắng loá như tuyết.

- Không biết có phải vì thế không, - cậu ta bảo- mà tất cả các bạn ở đây đều có hàm răng trắng như vậy? Cái nhựa linh sam này cọ răng rất sạch.

Cô bé cảm thấy tất cả những lời ấy của cậu ta thật là đáng ghét.

- À, vì thế, xin hãy để tôi yên - em nói.

Cậu ta im bặt và nhếch mép cười.

Cậu ta nhìn Tanhia bằng con mắt trong vắt như băng, và lần đầu tiên Tanhia nhận thấy đôi mắt ấy có cái nhìn thật buồn bực.

- Đúng, vì thế - Cậu ta bình tĩnh nhắc lại.

Đó có phải là một trận cãi nhau thực sự không, Tanhia cũng chẳng biết nữa, nhưng rõ ràng sự thù địch giữa hai đứa đã bắt đầu từ đây, và cái cậu bé ốm yếu này bắt đầu làm cho Tanhia bận tâm hơn những ngày đầu tiên.

Vào những ngày nghỉ, Tanhia thường đến ăn ở nhà bố.

Em đi qua cánh rừng nhỏ của thành phố ở gần phía sau nhà em, rồi đi ra con đường dẫn đến pháo đài. Đường không thẳng. Con đường chạy dọc bờ sông, lúc rẽ phải, lúc rẽ trái, như là chốc chốc lại ngoái nhìn dòng sông trải dài dưới chân nó, xô đẩy các dãy núi về những hướng khác nhau.

Tanhia đi không vội vã, chốc chốc cũng ngoái nhìn con sông. Nếu trên đường yên lặng thì Tanhia lắng nghe tiếng những tảng đất sét rơi lổm bổm xuống nước. Cả con chó cũng lắng nghe âm thanh ấy. Nó theo Tanhia đi khắp mọi nơi.

Nửa giờ sau Tanhia và con chó đã đến gần nhà bố. Đó là ngôi nhà cuối cùng trong khu nhà của các sỹ quan chỉ huy. Những viên đá quét vôi phủ kín con đường nhỏ, nhưng cỏ vẫn lách qua vôi mọc lên, chỉ ngọn cỏ là hơi dính chút vôi trắng.

Ở đây không có tiếng ồn. Những cánh cửa kính lúc nào cũng mở.

Tanhia đi qua một cánh cửa kính đi vào nhà, còn con chó ở lại bên cánh cửa. Thế mà Tanhia lại luôn luôn muốn được ở lại ngoài cửa, còn con chó thì đi vào nhà!

Thực ra thì tất cả mọi người trong ngôi nhà này đều đối xử ân cần với em.

Cô Nadêgiôđa Pêtorópna thường là người đầu tiên đón Tanhia trên ngưỡng cửa. Cư xử nhẹ nhàng, giản dị, khuôn mặt dễ thương, cô vỗ vai Tanhia hay hôn lên đầu em, lần nào cũng chỉ nói một câu

- A, Tanhia đã đến đây rồi!

Và mặc dù giọng cô rất êm ái khi nói câu này, nhưng trái tim Tanhia bất giác vẫn tràn đầy những ý nghĩ hoặch.

“Cô ấy nhìn bố để làm gì khi hôn mình? - Tanhia nghĩ - Có phải là để tỏ với bố: “Anh thấy đây, tôi âu yếm con gái anh, bây giờ anh không thể nói gì tôi nhé, và nó cũng không thể nói gì được”. Chỉ với ý nghĩ như vậy mà lưỡi Tanhia đã cứng lại, cặp mắt không chịu nghe theo em nữa - em không thể nhìn thẳng vào mặt bố. Và chỉ đến lúc đến bên bố, cầm bàn tay bố trong tay mình, em mới cảm thấy bình tĩnh hơn.

Khi ấy em có thể nói với cả Côlia:

- Chào bạn!

- Chào Tanhia! - Cậu ta trả lời niềm nở, nhưng không sớm hơn và cũng không muộn hơn lúc em gật đầu chào cậu.

Bố không nói gì. Ông chỉ chạm nhẹ vào má em và sau đó giục đi ăn.

Mọi người ăn vui vẻ. Bữa tối có khoai tây nấu với thịt hươu mua được của những người Tungút đi ngang qua. Họ cãi nhau về những miếng ngon nhất, cười giễu Côlia vì cậu ta nhét cả một củ khoai vào mồm, và mắng cậu ta về chuyện ấy, thậm chí thỉnh thoảng bố còn búng vào mũi cậu ta.

- Bố, - Côlia cau mặt nói - bố đừng đùa ngốc nghếch như vậy. Con có còn bé nữa đâu!

- Có lẽ con không còn bé nữa thật, đồ vô công rồi nghề ạ - bố nói. - Tất cả các con đều đã lớn lắm rồi. Quả là không thể qua mặt các con được. Nhưng để xem các con sẽ nói gì khi món bánh nhân anh đào được dọn ra đây.

Và bố ranh mãnh nhìn Tanhia.

Còn Tanhia thì nghĩ:



“Trời ơi, bánh nhân anh đào mà làm gì nếu mình biết là sẽ không bao giờ ông ấy yêu mình như yêu Côlia, sẽ không bao giờ ông ấy gọi mình là “đồ vô công rồi nghề”, sẽ không bao giờ ông ấy búng mũi mình và lấy thức ăn còn lại trong đĩa của mình. Còn chính mình sẽ không bao giờ gọi ông ấy là “bố ngốc nghếch” như cái thằng xu nịnh đáng thương này gọi. Chẳng lẽ có thể đánh lừa mình bằng bánh nhân anh đào được hay sao!”

Và tim em lại bắt đầu nhói lên, đầy ứ hờn giận.

Vậy mà cũng trong lúc ấy tất cả mọi thứ ở đây đều lồi cuồn em. Cả giọng nói của người phụ nữ vang lên khắp nơi trong nhà, thân hình cân đối và khuôn mặt hiền hậu của cô luôn luôn âu yếm hướng về Tanhia; cả vóc người to lớn của bố, chiếc thắt lưng làm bằng da bò thường xuyên nằm lăn lóc trên đống vải; cả cái bàn bi-a Trung Quốc nhỏ mà họ vẫn chơi - ở đó thường vang lên tiếng lách cách của những viên bi bằng sắt khi va vào những đinh cắm ở đầu gậy. Và thậm chí cả Côlia, cậu bé luôn luôn điềm tĩnh, có đôi mắt trong sáng với cái nhìn buồn bã cũng lồi cuồn em. Cậu ta không bao giờ quên để dành xương cho con chó của em.

Nhưng chính em - Tanhia cảm thấy thế - Thì cậu ta lại không bao giờ nhớ cả, tuy thường đi cùng với em đến trường, thường ăn trưa và chơi bi-a với em. Cậu ta không chịu mất công nghĩ đến em dù chỉ một phút trong ngày, dù chỉ để căm ghét em như em đã căm ghét cậu ta.

Vậy mà tại sao em lại đồng ý đi câu cá với cậu ta và chỉ cho cậu ta chỗ cá cắn câu?

Tanhia yêu những ngôi sao - cả những ngôi sao buổi sớm lẫn những ngôi sao ban chiều, cả những ngôi sao mùa hè cháy rực ngay trên đầu lẫn những ngôi sao mùa thu rất cao và rất nhiều, hằng hà sa số những vì sao. Khi ấy thật là tuyệt diệu nếu đi dưới những ngôi sao qua thành phố yên tĩnh ra bờ sông và nhìn thấy dòng sông đầy ánh sao, dường như những ngôi sao ấy đã xuyên qua dòng nước tối sẫm và yên lặng. Rồi sau đó ngồi xuống bờ đất sét sửa sang lại cần câu, đợi cá cắn câu, và biết rằng mình sẽ không để phí một phút nào trong buổi đi câu.

Bình minh chưa đến, mặt trời chưa hiện ra xua tan sương mù trên sông. Mới đầu cây cối sẽ bốc hơi trong sương mù, và sau đó mặt nước sẽ bốc khói. Trong lúc đó có thể suy nghĩ về cái gì cũng được: về con chuột beo giờ đây đang làm gì trong bụi cây, về lũ kiến có bao giờ ngủ hay không và chúng có lạnh không trước khi trời sáng.

Vâng, thật tuyệt vời khi đêm sắp hết.

Nhưng hôm nay, lúc Tanhia tỉnh dậy, những ngôi sao còn lại rất thưa thớt: một số đã biến mất hoàn toàn, số khác chỉ còn cháy nhọt nhạt cuối chân trời.

“Chắc gì mọi việc đã tốt đẹp, - em nghĩ - vì Côlia định đi với bọn mình mà”.

Và ngay lúc ấy Tanhia nghe tiếng gõ cửa. Đó là Phinca đã gõ vào cửa sổ hai lần.

Trong bóng tối, Tanhia mặc áo ngoài, choàng khăn lên vai, rồi mở cửa sổ, nhảy thẳng ra sân.

Phin ca đứng trước mặt em. Ngoài trời còn lơ mờ tối, hai mắt cậu bé ngời lên một màu kỳ lạ như người điên, mấy chiếc cần câu nằm chờ trên vai cậu.

- Sao cậu đến muộn thế? - Tanhia hỏi. - Đào giun từ chiều rồi chứ?

- Cậu cứ thử đào giun trong thành phố mà xem! - Phinca nói, giọng khàn khàn. - Chưa muộn đâu, bọn mình sẽ đến vừa kịp.

- Ủ, đúng đấy - Tanhia nói - Chỗ chúng mình tìm giun chẳng dễ gì. Cậu có mang cần câu của mình đi không?

- Có!

- Thế nào, đi chứ? Đợi gì nữa!

- Còn Côlia? - Phinca hỏi.

- À, à, Còlia! - Và Tanhia thậm chí còn hơi nhăn mặt trong bóng tối, dường như đã quên hẳn Còlia, dường như không phải là em đã nhớ đến cậu ta vào đúng cái lúc em thức dậy và nhìn sao qua cửa sổ. - chúng mình sẽ đợi cậu ta ở ngõ hẻm đường bờ sông - em nói và khẽ huýt sáo gọi con chó già của mình.

Nhưng con chó không cựa quậy dưới chiếc xe trượt tuyết, thậm chí căng cũng không nhúc nhích. Nó chỉ đưa mắt nhìn Tanhia như muốn bảo cô bé:

“Đủ rồi! Phải chăng tôi còn ít đi với cô ra sông câu cá mùa hè, ra sân trượt băng mùa đông, và phải chăng tôi không luôn luôn dùng răng tha đôi giày trượt băng của cô hay sao? Còn bây giờ thì xin đủ, cô thử nghĩ mà xem, tôi sẽ đi đâu trong lúc mới tờ mờ sáng thế này!”

Tanhia rất hiểu nó.

- Thôi được, -cô bé nói- cứ nằm

“Nhưng có lẽ con mèo sẽ đi chứ?”

Tanhia gọi:

- Cadắc!

Con mèo đứng dậy và đi ra cùng với tất cả lũ mèo con của nó.

- Cậu cần nó để làm gì? – Phinca hỏi.

- Thôi đi, Phinca! – Tanhia nói.- Nó biết không kém gì mình với cậu là chúng ta ra sông để làm gì.

Hai em ra đi, chìm sâu vào buổi sáng như chìm trong một cánh rừng huyền diệu thành linh mọc lên trước mặt các em. Mỗi cái cây trong rừng trông như một cột khói, mỗi làn khói nhẹ toả ra từ ống khói lại biến thành một bụi cây kỳ quặc.

Hai em đợi Còlia ở góc phố bên bờ dốc.

Mãi vẫn không thấy cậu ta đến. Phinca hà hơi vào tay mình: em đã bị cóng hồi đêm để kiếm được giun bằng cách đào bới trong lòng đất lạnh ngắt.

Còn Tanhia thì im lặng với niềm vui độc ác. Nhưng tâm thân giá lạnh của em với cái đầu để trần, mái tóc mềm mại quăn lại vì ẩm ướt dường như lại nói: “Đủ rồi xem cái cậu Còlia này là người như thế nào!”.

Cuối cùng, hai em cũng nhìn thấy cậu ta. Cậu ta đi từ ngõ hẻm ra. Cậu ta chẳng vội chút nào. Chân nện lộp cộp, cậu ta đến gần và nhấc chiếc cần câu của mình từ trên vai xuống.

- Xin lỗi các cậu, - cậu ta nói - mình đã đến muộn. Tối hôm qua Giênhia rủ mình đến nhận ấy cũng cho mình xem đủ các loại cá. Chỉ có điều là bạn ấy đã để chúng trong bể cá. Có những con rất đẹp. Một con vàng rực, có cái đuôi đen dài như cái váy. Mình mãi ngắm nó mãi. Vì vậy xin lỗi các cậu.

Tanhia giận run lên.

- “Xin lỗi các cậu” – em đay lại mấy lần. - Lịch sự quá nhỉ! Giá bạn đừng cản trở chúng tôi thì tốt hơn. Vì bạn mà chúng tôi bỏ lỡ lúc cá cắn câu tốt nhất.

Còlia im bật.

- Chúng mình chưa bỏ lỡ mất dịp cá cắn câu đâu, còn có thời gian mà. Ở trên cao thì sáng thế, nhưng ở dưới nước còn chưa trông thấy phao đâu. Sao cậu lại giận? – Phinca, người có kinh nghiệm hơn cả, nói.

- Mình giận, bởi vì mình không thích những người lịch sự quá – Tanhia trả lời Phinca. – Bao giờ mình cũng cảm thấy là họ muốn đánh lừa mình

- Còn mình chẳng hạn, - Còlia nói với Phinca – mình không thích mèo, bất cứ con nào: cả những con đi ra sông câu cá, cả những con không đi đâu cả. Tuy nhiên, mình không rút ra bất cứ kết luận nào hết.

Phinca vốn không chịu nổi không khí nặng nề của những cuộc cãi nhau, em buồn rầu nhìn cả hai bạn.

- Sao các cậu cứ luôn luôn cãi nhau nhỉ? Ở đây cũng thế, ở lớp cũng thế. Còn mình thì mình nói với các cậu thế này nhé: trước lúc đi câu mà cãi nhau thì tốt nhất là ở lại nhà. Bố mình nói như vậy. Mà bố mình thì biết rõ điều ông nói.

Côlia nhún vai.

- Mình không biết... Mình không bao giờ cãi nhau với bạn ấy. Nhưng bạn ấy luôn luôn thế. Vậy mà trong khi đó bố lại bảo chúng mình cần phải là bạn của nhau.

- Không nhất thiết là bố nói thế - Tanhia nói.

Phinca càng rầu rĩ nhìn cô bạn. Cả Côlia cũng buồn bực vì những lời nói của Tanhia, tuy không để lộ ra mặt.

- Không, mình không đồng ý – Phinca nhận xét- Bố mình là thợ săn, ông nói với mình ít thôi. Nhưng tất cả những điều bố nói đều đúng cả.

- Bạn thấy chưa, - Côlia bảo – ngay cả Phinca, chàng Xantrô Panxa trung thành của bạn, cũng không đồng ý với bạn.

- Tại sao cậu ấy lại là Xantrô Panxa? Tanhia nói một cách mỉa mai. - Chẳng lẽ bởi vì bạn mới đọc Đôn Kihôtê à?

- Không. Tôi đọc Đôn Kihôtê lâu rồi – Côlia trả lời bình thản. - Chỉ vì cậu ấy luôn luôn cảm cần câu của bạn và đào giun cho bạn.

- Bởi vì cậu ấy tốt hơn bạn gấp nghìn lần! – Tanhia hét lên, mặt đỏ bừng. – Phinca, đừng cho cậu ta giun

Còn Phinca thì nghĩ: “Khi thật, họ nói về mình cứ như thể nói về một con gấu đã bị giết rồi, mà mình thì hãy còn sống nguyên”.

Côlia lại nhún vai lần nữa:

- Không cần, tôi sẽ tự đào trên bờ và sẽ tự tìm được chỗ cho mình. Tôi không cần những con giun của bạn!

Và cậu bé biến mất dưới bờ sông, ở đó những lùm cây và những tảng đá ngay tức khắc che khuất cậu. Chỉ có tiếng bước chân của cậu còn ở phía dưới xa xa, trên con đường nhỏ.

Tanhia nhìn theo, đã không thấy cậu ta đâu cả.

Màn sương trắng từ dòng sông bốc lên mặt cô bé, lan dần trên bờ đất sét, kêu xào xạc khi chạm vào lá cây, thảm cỏ, bờ cát. Và cũng một màn sương trắng như thế bao phủ tâm hồn Tanhia.

Phinca rầu rĩ nhìn vào mắt Tanhia và im lặng, không biết nói gì. Cuối cùng, cậu nói thật:

- Cậu cần gì ở nó? Cậu làm phiền nó để làm gì? Mình ngồi cùng bàn với nó và biết: sẽ chẳng ai nói với cậu một điều gì xấu về nó đâu. Cả mình cũng sẽ không nói. Mình không thấy nó kiêu ngạo, mặc dù nó học tốt hơn những đứa khác, thậm chí tốt hơn cả cậu. Chính mình đã nghe thấy nó nói tiếng Đức với cô giáo tiếng Đức và nói tiếng Pháp như thế nào. Mà điều này trong lớp lại không ai biết cả. Thế cậu muốn gì ở nó?

Tanhia không trả lời Phinca. Em khẽ bước lên phía trước, đi về phía dòng sông đang thiềm thiếp ngủ dưới sương mù. Cả con mèo vớ vẩn của con cũng rón rén bước xuống phía dòng sông.

Phinca đi đằng sau chúng và nghĩ: cái cậu Côlia này thật là lạ! Thì cứ mặc cho hàng nghìn con mèo đi ra sông kiếm cá, mặc cho hàng triệu con đi nữa! Một khi chúng đã đi với Tanhia, thì phải chẳng đối với em, Phinca, mọi việc sẽ tồi đi dù chỉ một chút vì chuyện đó sao? Không, em chẳng thấy làm sao cả! Và cái cô Tanhia này cũng thật lạ! Thì cứ mặc cho Côlia gọi Phinca là Xantrô,

là Panxa gì đấy, cái tên mà em chưa thấy có gì là xấu cả, thì phải chẳng đối với em, Phinca, vì chuyện này mà mọi việc sẽ xấu đi dù chỉ một chút sao? Không, em chẳng thấy làm sao cả!

Họ đã đi như vậy theo bờ dốc đứng và xuống đến tận con sông, đến những chiếc cầu nhp, nơi những chiếc sấm-pun-ca(1) cập bến, và nom thấy Côlia ngồi trên những chiếc ván, đứng chỗ cá mè thường cắn câu.

- Cậu ta đã tìm ra chỗ ấy – Phinca vui sướng nói, trong bụng rất hài lòng về việc này.

Em đi đến gần Côlia, nhìn vào ống bơ của bạn, trong đó, trên cái đáy han gỉ chỉ có độc một nhúm đất. Xoay người lại để Tanhia không nhìn thấy, em bỏ vào ống bơ mấy con giun đất.

Nhưng Tanhia vẫn nhìn thấy tất cả mà không hé miệng nói một lời

Cô bé cầm lấy cần câu và giun đất, đi qua chiếc cầu nhỏ rồi ngồi xuống gần như bên cạnh Côlia. Còn Phinca thì đi xa hơn, chọn cho mình một chỗ cũng không đến nỗi tồi. Khi đi câu, cậu ta thích ngồi một mình.

Trong phút chốc, có thể lâu hơn nữa, dòng sông đã thu hút bọn trẻ và cả mẹ con lũ mèo từ trên mấy chiếc cầu nhỏ đang ngóng xuống nước.

Ở dưới lòng sông đã xảy ra một điều kỳ lạ. Dường như tiếng thở của ai đó đã nâng sương mù từ đáy sâu lên, dường như những cánh tay vô hình của ai đó nắm giữ màn sương ấy suốt đêm giờ đây đã thả nó ra, và nó lướt trên sông, kéo lê những cái chân dài của mình trên mặt nước. Nó lướt theo sau mặt trời, lay động ở trên cao. Và dòng sông bừng sáng, bầu trời chuyển dịch mỗi lúc một cao hơn, lòng sông nom rõ hơn. Cá bơi ra ăn trên mặt cát và bắt đầu cắn câu. Trời, cắn câu khiếp quá! Chưa bao giờ Tanhia thấy cá cắn câu như vậy.

Nhưng nếu bạn không nhìn vào phao của mình mà nhìn sang phao của người khác thì cá cũng hiểu rõ điều đó. Có thể lúc ấy nó quay ngoắt đi theo luồng nước, chế nhạo bạn.

Tanhia chốc chốc lại ngược nhìn cần câu của Côlia. Côlia cũng nhìn vào phao của cô bé. Và vì sợ bạn sẽ câu được trước mình, cả hai đều mắt bình tĩnh. Con cá bật ra khỏi lưỡi câu khi đang rìa môi.

Côlia là người đầu tiên đứng dậy, không câu được gì cả. Cậu vươn vai, ngáp, xương kêu răng rắc.

- Mình đã biết là không câu được gì cả mà - cậu lên tiếng nhưng không nói với Tanhia. – Nhìn xuống nước thật buồn ngủ không chịu nổi. Tốt hơn hết là cứ giam những con cá ngu ngốc này lại trong bể, như Giênhia ấy.

- Tất nhiên là chúng ngu ngốc, - Tanhia nói to - Nếu chúng nhầm thủy tinh là nước.

Côlia không còn biết nói gì nữa.

Cậu bé đi trên cầu, không buồn đụng cả ngón tay vào cần câu. Những mảnh ván cong xuống dưới bước chân của cậu. Con mèo Cadác đã kịp dùng chân mang lên cầu khá nhiều cá nhỏ. Nó nhìn cậu bé một cách thận trọng. Nó tránh sang một bên, nhường đường cho cậu bé. Nhưng con mèo con Arion lắc lư trên tấm ván ẩm ướt rồi rơi tòm xuống nước. Không rõ nó đã bị những con cá bột bơi lảng xăng ngay dưới chân cầu lôi cuốn, hay là nó đã nhích quá gần đến mép cầu mà không kịp xoè vuốt ra; có điều là Tanhia đã nhìn thấy nó ở phía bên kia cầu, nơi nó bị dòng nước cuốn đi. Mèo con bị sặc, còn mèo mẹ chạy trên bờ cát ướt kêu gào âm ỉ.

Tanhia đứng bật dậy, tay khê chạm vào cầu, người em nhẹ bổng. Em nhảy lên bờ, lội xuống nước. Dòng sông thổi phồng chiếc váy của em trông như một vành hoa rừng. Mèo mẹ cũng nhảy xuống theo. Còn Côlia thì đứng nguyên tại chỗ.

Tanhia chìa tay ra vớt con mèo vào lòng bàn tay. Nó tóp lại, nhỏ hơn con chuột. Bộ lông vàng của nó đã thấm nước, nó chỉ còn thoi thóp thở.

Tanhia đặt con mèo lên phiến đá, và mèo mẹ bắt đầu liếm nó. Côlia thì vẫn đứng nguyên tại chỗ.

- Bạn đã cố tình đẩy nó xuống nước! Chính tôi đã nhìn thấy thế! - Tanhia giận giữ hét lên.

Côlia im lặng.

“Có lẽ nó là đồ hèn!” - Tanhia nghĩ.

Và em giẫm lên chân cậu bé.

Nhưng đến cả cử chỉ đó cũng không làm cho cậu bé nhúc nhích. Cậu ngạc nhiên quá, không thốt ra được một lời.

Tanhia lao mình chạy đi. Theo con đường mòn, em chạy lên núi, chiếc váy ướt quăn quanh đầu gối.

Côlia đuổi theo em đến tận đỉnh núi, bên dãy nhà của những người đánh cá, và ở đây, cậu bé thở hổn hển nắm lấy tay Tanhia.

- Tanhia, - cậu nói - hãy tin tôi, tôi không muốn... việc đó xảy ra đột ngột quá. Con mèo con tự ngã xuống nước.

- Buông tôi ra! - Tanhia vừa giằng ra vừa nói. - Tôi sẽ không đi câu nữa, tôi về nhà đây!

- Nếu vậy thì tôi cũng về.

Cậu buông tay cô bé ra và rải những bước dài để khỏi tụt lại đằng sau

- Đừng đi theo tôi! - Tanhia hét.

Em dừng lại bên cột đá ở ngôi nhà người đánh cá.

- Nhưng bạn sẽ đến nhà tôi ăn cơm chứ? - Côlia hỏi khẽ. - Hôm nay là ngày nghỉ mà. Bố sẽ đợi bạn. Bố sẽ bảo là tôi đã làm bạn giận

- Thì ra bạn sợ thế đấy! - Tanhia dựa người vào cột đá, nói.

- Không, bạn không hiểu tôi. Chỉ vì tôi yêu bố, mà bố thì sẽ buồn. Tôi không muốn làm bố buồn, không muốn cả bạn làm bố buồn nữa. Đó là điều mà bạn cần phải hiểu.

- Im đi, - cô bé nói - tôi hiểu bạn lắm. Tôi sẽ không đến ăn hôm nay. Tôi sẽ không bao giờ đến nhà bạn nữa.

Rồi em rẽ sang bên trái, và bức tường nhà người đánh cá che khuất em.

Côlia ngồi xuống tảng đá - mặt trời đã sưởi cho tảng đá khô và ấm, chỉ còn một chỗ sẫm lại vì vết ướt. Đó là chiếc váy ướt của Tanhia đã chạm vào đá và để lại trên đá dấu vết của mình.

Côlia sờ vào vết ướt.

“Cái cô Tanhia này thật kỳ lạ - cậu nghĩ, cũng như Phinca. - Có lẽ cô ta cho mình là đồ hèn? Một cô bé kỳ lạ - cậu khẳng định. - Chẳng lẽ người ta lại có thể ngạc nhiên về những điều cô ta sẽ làm hay sẽ nói sao?” Rồi lại đặt tay lên tảng đá, cậu trầm ngâm suy nghĩ hồi lâu.

Còn Phinca thì không thấy gì cả. Cậu ngồi trên bờ đất sét sau đất, kéo lên những con guxchera - loại cá bet mắt đen - và lôi ra một con cá chép đầu to mà cậu đã dùng đá nhọn đâm chết ngay trên cát.

Sau đó, cậu quyết định nghỉ. Cậu đưa mắt nhìn sang những chiếc cầu nhỏ. Hai chiếc cầu câu dùng đưa trên mặt nước, sợi dây câu bị căng - cá đã cắn câu. Nhưng không trông thấy ai ở gần đấy cả - cả Côlia lẫn Tanhia. Con đường mòn rải đá vắng tanh vắng ngắt.

Phinca nhìn cả lên đỉnh núi. Nhưng ở trên đỉnh núi cũng chỉ có gió thổi, một ngọn gió dịu hiu không đuổi kịp cả những đám mây mùa thu. Một con mèo ướt cùng với lũ mèo con đang rón rén bước từ bên tàu lên núi.

(Hết chương IIX)





## IX

Tanhia vẫn đến ăn cơm. Em bước lên bậc thềm có cánh cửa lớn bằng kính và kéo mạnh, mở toang cửa trước mặt mình, còn con chó đi cùng với em thì ở lại trên bậc thềm.

Tanhia sập mạnh cửa. Rốt cục em vẫn có quyền đi vào ngôi nhà này khi nào em muốn chứ. Bố em sống ở đây cơ mà. Và phải làm sao cho không ai nghĩ là em đến đây vì một người nào khác hay vì một cái gì khác, vì món bánh nhân anh đào chẳng hạn.

Tanhia lại sập cửa lần nữa, to hơn bất cứ một lần nào trước đây.

Cả cánh cửa rung rung và ngân lên giọng hát thủy tinh của mình.

Tanhia đi vào và ngồi xuống chỗ của mình bên bàn. Trong nhà, mọi người đang ăn. Trên bàn có một bát đầy ắp.

- Tanhia! - bố kêu lên vui sướng. – Con đến à? Thế mà Côlia lại nói hình như hôm nay con không đến. Ngồi xuống đây mau và ăn đi. Ăn nhiều vào. Hôm nay cô Nadia làm bánh bọc thịt cho con đấy. Con xem, Côlia nặn khéo không này.

“Thế đấy, - Tanhia nghĩ - cậu ta cũng biết làm cái này cơ đấy”. Em đắm đắm nhìn bố, nhìn lên tường, nhìn những bàn tay thân thiện của cô Nadêgiôđa Pêtorôpna đang đưa bánh mì cho em, nhưng không dám nhìn Côlia.

Em ngồi, đầu cúi thấp xuống bàn.

Côlia cũng ngồi gập người trên chỗ của mình, đầu rút vào vai. Nhưng môi cậu hiện lên một nụ cười giễu cợt.

- Bố, - cậu bảo - bố nói cho Tanhia biết con nặn những viên bánh này để làm gì? Bây giờ thì bạn ấy sẽ không ăn tý nào đâu.

- Các con cãi nhau hay sao? - bố lo ngại hỏi.

- Sao bố lại nói thế! Côlia trả lời. – Chúng con sẽ không bao giờ cãi nhau cả. Chính bố đã nói rằng chúng con cần phải là bạn bè cơ mà.

- Ồ, đúng thế! Bố nói.

Côlia nhào người qua bàn, cúi xuống bên Tanhia, thì thào:

- Ai đã nói với tôi là hôm nay sẽ không đến ăn nhỉ?

Tanhia trả lời thật to:

- Tôi hoàn toàn không đến để ăn. Tôi không muốn ăn. Không, không, tôi không muốn ăn một tý nào! – em nhắc lại thật to với bố và với ợ ông khi cả hai người cùng lên tiếng nói với em.

- Không muốn ăn là thế nào hả con? - bố bối rối hỏi lại một lần nữa. - Thế còn bánh bọc thịt?

- Không, cảm ơn bố, con đã ăn cơm với mẹ.

- Đừng mời bạn ấy đến lần thứ ba, bố ạ. – Côlia nói một cách giễu cợt. – Dù thế nào đi nữa bạn ấy cũng không ăn đâu.

- Thôi được, không muốn, không ăn - bố nhận xét với vẻ tiếc rẻ. - Thật phí quá, món bánh ngon thế này!

Ồ, tất nhiên những viên bánh bọc đầy thịt mà những con người ngốc nghếch ấy rưới giấm lên quả thật là ngon tuyệt. Ai lại rưới giấm lên bao giờ, điên thật! Người ta thường rắc hạt tiêu lên và ăn với sữa, nuốt như nuốt một ngọn lửa thần kỳ trong nháy mắt làm người tỉnh hẳn lại.

Những ý nghĩ của Tanhia cứ lướt qua trong óc như một cơn lốc nhỏ, tuy em cố nghiêm nghị nhìn vào đĩa của mình, ở đó có mấy viên bánh đã nguội đi. Đầu em hơi choáng váng vì ở nhà em

chưa ăn và cũng vì em có đôi vai khỏe mạnh, cánh tay rắn chắc, đôi chân cứng cáp, chỉ riêng có trái tim em là không biết mình cần gì. Thế là em đi đến đây, đến ngôi nhà này như một người mù quáng, và không nhìn thấy gì hết, không nghe thấy gì hết ngoài mạch máu đang rần rạt chảy trong người em.

Có lẽ, nếu tranh cãi về khoa học, em sẽ trấn tĩnh lại được ít nhiều.

- Bố ơi, - đột nhiên Tanhia nói – có phải cá trích biển mặn không bố? Côlia đã nói với con như vậy. Bạn ấy hoàn toàn không công nhận môn động vật họ

- Thế là thế nào? Bố không hiểu - bố hỏi.

Côlia ngừng ăn. Cậu dùng lòng bàn tay lau môi và đưa khăn tay vuốt khăn mặt đang hết sức sũng ướt. Chưa bao giờ cậu nói điều này. Tuy vậy nỗi ngạc nhiên của cậu nhanh chóng biến đi ngay sau khi cậu nhớ lại rằng sáng nay cậu vừa quyết định không nên ngạc nhiên về tất cả những gì Tanhia làm lẫn những gì cô ta nói.

Thoảng trong giây lát, cậu lại bình thần nhìn trân trân vào Tanhia bằng cặp mắt trong vắt, từ đáy sâu thẳm của cặp mắt ấy dường như hiện lên nụ cười lặng lẽ.

- Đúng, tôi không công nhận - cậu nói. – Khoa học gì cái này: mèo có bốn chân và có đuôi.

Trán và má Tanhia đỏ bừng. Em biết rõ cậu ta nói về con mèo nào.

- Thế bạn thích môn nào? – em hỏi.

- Thích toán... Nếu như hai đường tròn có một điểm chung thì ... Tôi thích văn nữa, - cậu nói thêm – đó là một môn khoa học dịu dàng.

- Dịu dàng – Tanhia nhắc lại.

Mặc dù em có một tâm hồn thiên về nghệ thuật và chính em rất yêu cả Đíchken (1), cả Oan to Xcôt(2), và còn yêu hơn nữa Crur lớp(3) và Gôgôn(4), em vẫn nói một cách khinh rẻ:

- Thế khoa học gì cái này: “Con lừa nhìn thấy hoa mi”(5)?

Họ cứ nói với nhau như vậy, đùa mà không nhếch mép cười, mắt đầy vẻ khinh miệt nhau, cho đến khi bố, không thể hiểu nổi cuộc tranh cãi ấy, n

- Các con, đừng nói những điều ngu ngốc thế, bố không hiểu được các con nữa rồi.

Đầu Tanhia vẫn quay cuồng, trong tai em như có cái gì gõ mạnh. Em muốn ăn. Con đôi giày vò em. Ngực cô bé thắt lại, óc buốt lên vì đói, cái đói dường như thấm vào từng giọt máu trong cơ thể em. Em nhắm mắt lại để khỏi nhìn thấy thức ăn. Khi mở mắt ra em thấy thức ăn đã được dọn khỏi bàn. Bát bánh bọc thịt đã cất đi, cả bánh mì và lọ muối cũng vậy. Chỉ còn cái đĩa của em vẫn nằm nguyên tại chỗ. Nhưng cô Nađêgiôđa Pêtorópna đã chìa tay lấy đĩa. Tanhia bắt giắc giữ đĩa lại và ngay tức khắc em nguyện rửa tay mình.

- Gì thế cháu? – cô Nađêgiôđa Pêtorópna hỏi. – Có lẽ để lại bánh bọc thịt cho cháu nhé?

- Không, không, cháu chỉ muốn cho con chó vài cái. Được không ạ?

- Nên cho, con ạ, - bố bảo – cho cả đĩa cũng được.

Tanhia cắm vào đĩa mấy chiếc bánh bọc thịt đã nguội lạnh rồi đi ra bậc thềm. Và ở đây, cô bé ngồi xồm trước mặt con chó già, ăn liên tiếp mấy chiếc bánh đầm nước mắt.

Con chó không hiểu gì cả, sủa âm ỹ lên. Chính tiếng sủa ấy đã làm cho Tanhia không nghe thấy tiếng bước chân sau lưng em. Cánh tay bố bất ngờ nằm trên vai em. Ông chăm chú nhìn vào mắt và mi con gái. Không, không, lúc này em tuyệt nhiên không khóc.

- Bố đã thấy tất cả qua tám cửa kính này – ông nói. – Có chuyện gì xảy ra với con thế, Tanhia ... con thân yêu? Con đau khổ gì vậy?

Ông nhắc cô bé lên và giữ trong tay, dường như môn bằng cánh tay của mình cân xem nỗi đau khổ của con gái nặng đến chừng nào. Em đưa mắt nhìn bố. Em cảm thấy ông lớn quá và xa xôi

quá, giống như những cây cao trong rừng mà em không thể ngay tức khắc nhìn khắp được. Em chỉ có thể chạm khẽ vào vỏ chúng.

Và Tanhia dựa nhẹ vào vai bố.

- Tanhia, hãy nói cho bố biết chuyện gì xảy ra với con, có lẽ bố sẽ giúp được con. Hãy kể về những gì làm con vui sướng, về những gì làm con buồn, và về những điều bây giờ làm con đang nghĩ.

Nhưng em không nói gì với bố, vì em nghĩ thế này: “Minh có mẹ, có nhà, có cơm ăn, thậm chí có cả mèo và chó, nhưng bố thì dù sao mình cũng không có”.

Phải chăng, em có thể nói với bố như vậy khi ngồi trên đầu gối ông?

Phải chăng khi nói điều ấy em lại không làm cho vẻ mặt ông biến đổi, thậm chí tái nhợt đi, trong khi ông, một người dũng cảm, chưa bao giờ tái mặt trước cả những cuộc tấn công đáng sợ nhất?

Nhưng cũng chính trong lúc ấy, phải chăng em có thể biết được rằng giờ đây, dù thức hay ngủ bố cũng không thôi nghĩ về em, rằng với một tình yêu sâu sắc ông đã gọi thầm tên em, cái tên mà ông đã trên đi trong biết bao nhiêu năm trời! Rằng thậm chí trong giây phút ấy ông đã nghĩ: “Hạnh phúc của tôi đã mất rồi, tôi đã không ru nó trên tay!”

Em có thể biết được điều gì?

Em chỉ tựa vào bố, tựa khẽ vào ngực ông.

Thật là dễ chịu! Ô quả thật dễ chịu biết bao khi tựa lên ngực c

Mặc dù bây giờ chưa phải là mùa xuân, bậc thềm còn ẩm ướt vì mưa lạnh, và đứng ngoài trời người còn rét run lên trong bộ quần áo mỏng, vậy mà vào lúc này, đang cuối thu, Tanhia lại cảm thấy ấm áp. Em ngồi với bố mãi cho đến khi bên trên con đường dẫn tới pháo đài, trên những phiến đá quét vôi vàng, trên những ngôi nhà có cánh cửa lớn bằng kính hiện lên những chùm sao thân yêu của em

--

Chú thích

- (1). Đích ken (1812 – 1870) : Chales Dicken, nhà tiểu thuyết Anh nổi tiếng
- (2). Oantơ Xcôt (1771-1832) : nhà văn và nhà thơ Anh
- (3) Crur lớp (1769-1844) : nhà thơ ngụ ngôn, nhà viết kịch, nhà báo Nga.
- (4) Gôgôn (1809-1852) : nhà văn cổ điển Nga.
- (5) Thơ ngụ ngôn của Crurlớp

## X

Có thể coi cái cây là sinh vật hoàn toàn có lý trí nếu nó mỉm cười với bạn vào mùa xuân khi đã phủ đầy lá cây, nếu sáng sáng nó nói với bạn: “Xin chào!” khi bạn đến lớp và ngồi xuống chỗ của mình bên cửa sổ. Và bạn cũng bất giác nói với nó: “Xin chào!” mặc dù nó đứng ngoài cửa sổ phía sân sau, nơi người ta thường đồn cũi cho nhà trường. Nhưng qua tấm cửa kính nhìn nó rất

Bây giờ cây trụi lá. Nhưng ngay cả khi trụi lá nó vẫn tuyệt đẹp. Những cành cây tươi chĩa thẳng lên trời, còn vỏ cây thì sẫm lại. Đó là một cây du, hay cây tần bì, hay một cây nào khác – Tanhia không biết. Nhưng tuyết đang rơi, bông tuyết đầu mùa như một người say đã rơi xuống cây, bám vào vỏ và những nhánh cây nhỏ, nhưng không thể đứng vững trên cây. Nó tan ra khi vừa chạm vào cành cây. “Thế nghĩa là hơi ẩm cũng lan trong cành cây như người mình và các bạn khác.” – Tanhia nghĩ ngợi và khẽ gật đầu chào cây.

Côlia đang trả lời câu hỏi kiểm tra. Cậu đứng cạnh bảng, trước mặt cô Alêchxandơ Ivanópna và kể lại truyền thuyết về trái tim bốc lửa của Đankô.

Cậu bé có gương mặt thông minh. Dưới cái trán thẳng là cặp mắt vui tươi. Và những lời nói bay ra từ môi cậu bao giờ cũng tràn đầy sức sống.

Cô giáo hài lòng nghĩ rằng cậu học sinh mới này sẽ không làm hỏng lớp của cô.

- Em đã thấy Gorki - bất thành linh cậu bé nói và đỏ bừng mặt, bởi vì cậu vốn không quen khoe khoang.

Bọn trẻ hiểu sự bối rối của cậu.

- Kể đi! – Các em hét lên với cậu.

- Thế à! Cả cô Alêchxandơ Ivanópna cũng nói. – thú vị thật. Em thấy ông ở đâu? Có lẽ em còn nói chuyện với ông nữa chứ?

- Không, em chỉ thấy ông qua vườn cây. Hôi ấy là ở Crum. Nhưng em không nhớ rõ. Khi em và bố em đến đấy, em mới có mười tuổi.

- Thế Alêchxây Mắc xi môich(1) làm gì trong vườn?

- Ông nhóm lửa trại ở gần đường.

- Hãy kể cho chúng tôi những gì em nhớ đi.

Cậu bé nhớ không nhiều lắm.

Cậu kể về một vùng núi phương nam, nơi đó bên những con đường xám được mặt trời sưởi nóng, sau những hàng rào xếp bằng đá, có những lá nho sần sùi sẫm lại, và sáng sáng có tiếng lửa hí vang.

Tất cả mọi người nghe không nhúc nhích.

Chỉ có một mình Tanhia hình như không nghe thấy gì cả. Em vẫn nhìn qua cửa sổ, nơi những bông tuyết đầu mùa đang rơi xuống thân cây trụi. Cây đã bắt đầu run rẩy.

“Nho, nho – Tanhia nghĩ. – còn mình thì ngoài thông và linh sam ra, chẳng được thấy cái gì cả.”

Và cô bé ngẫm nghĩ, cố gắng tưởng tượng ra không phải là nho mà là một cây táo nở hoa, một cây lê cao lớn, một cây lúa mì mọc trên cánh đồng chẳng hạn. Trí tưởng tượng vẽ ra cho em những bông hoa, bông lúa chưa từng thấy.

Đứng chống tay lên bệ cửa sổ, cô giáo đã theo dõi em từ lâu. Cái cô bé mà cô yêu nhất ấy đã bắt đầu làm cô lo lắng.



“Em ấy đã nghĩ đến những vũ hội rồi hay sao? Trí nhớ kì diệu của em ấy còn chưa giảm sút, nhưng cái nhìn đã bắt đầu lơ đãng, và rồi em ấy chỉ được điểm bốn về môn lịch sử”.

- Tanhia Xabanhêva, em không nghe trong giờ

Tanhia khó khăn lắm mới dứt ra khỏi cửa sổ cái nhìn đang phiêu lãng trong mơ ước xa xôi của em, và đứng dậy. Em vẫn còn chưa ở đây. Đường như em vẫn còn chưa ra khỏi nơi xa xăm thâm kín của mình.

- Tại sao em lại im lặng?

- Bạn ấy kể không hay.

- Không đúng, em ấy kể rất hay. Tất cả lớp đều thích thú nghe em ấy. Chẳng lẽ em cũng đã từng ở Crum và thấy Alêchxây Măximôvich Gorki rồi hay sao? Thử nghĩ mà xem - được thấy Gorki, một Gorki bằng xương bằng thịt!

- Bố em không đưa em đến đấy! – Tanhia nói bằng một giọng run run.

- Vậy thì lẽ ra em càng cần phải nghe hơn.

- Em sẽ không nghe bạn ấy.

- Tại sao thế!

- Bởi vì điều đó không liên quan gì đến bài học.

Có trời mới biết là cô ta nói gì.

Cô giáo chậm rãi rời cửa sổ. Những bước chân nhẹ nhàng vốn khe khẽ của cô, giờ đây vang to lên trong lớp. Cô đi đến bên Tanhia, buồn rầu, và cái nhìn của cô ánh lên nghiêm khắc.

Tanhia ngoan ngoãn chờ đợi.

- Đi học về, hãy nói với bố em ngày mai đến gặp tôi – cô Alêchxandra Ivanópna nó

Cô nghiêm nghị nhìn Tanhia, nhìn cái trán nóng bừng, nhìn cặp môi của cô bé và ngạc nhiên: đôi môi vừa nói những lời xác xược ấy đột nhiên nhợt đi.

- Em sẽ nói với mẹ em, mẹ em sẽ đến – Tanhia nói khẽ.

Cô giáo chần chừ. Cô nghĩ mãi: “Chuyện gì xảy ra với con bé nhỉ?”, và vẫn chưa tìm được câu trả lời đầy đủ trong những lời của Tanhia. “Hay là cậu bé này đã chạm đến điều gì sâu kín nhất trong tâm hồn em ấy?”

Cô quyết định sẽ đến nhà Tanhia. Tay cô giơ lên, chạm vào những ngón tay em.

- Em đừng đánh lừa cô bằng sự hỗn láo của mình. Thôi, không ai phải đến nữa. Cô tha thứ cho em lần này. Nhưng em phải biết: em vừa xử sự không đúng với tư cách một đội viên. Em nghĩ không như em nói. Mà em bao giờ cũng là một người công bằng. Cô không hiểu có chuyện gì đã xảy ra với em.

Vẫn với vẻ buồn rầu như vậy, cô quay về bàn giáo viên.

Cả lớp ngồi bất động và im lặng. Chỉ có Giênhia quay ngoắt lại phía sau, nhanh đến nỗi suýt làm sái cái cổ béo mập.

- Tanhia yêu cậu ấy chứ có gì đâu. – cô ta nói thầm với Phinca.

Phinca lấy chân hích cô ta một cái.

Nhưng phải làm gì khi cái con bé bẻm mép ấy ngu ngốc đến thế, một khi trong cái đầu tóc xoăn tít của nó chẳng có lấy một tý trí tưởng tượng nào cả.

Tanhia vẫn đứng, tay bám lấy bàn. Những ngón tay em run lẩy bẩy. Em có thể khuyu xuống mắt, nếu ý chí của em cũng cam lạng như cái lưỡi đang cứng lại của em.

- Em đứng làm gì nữa? Ngồi xuống đi! – cô Alechxandra Ivanópna nói.

- Cô cho phép em ngồi sang bàn khác.

- Để làm gì, chẳng lẽ ngồi với Giênhia không tiện cho em hay sao?

- Không, tiện chứ ạ, - Tanhia nói – nhưng cái cây này ở ngoài cửa sổ cứ làm em sao lãng.

- Thôi được. Tuy nhiên, em thật kỳ lạ!

Và Tanhia ngồi xuống bàn cuối cùng, ở đó không có ai ngoài em.

- Cả em cũng về chỗ đi, Còlia – cô giáo nói.

Cô đã quên bằng mắt cậu bé khi bận tâm về Tanhia. Nhưng đến bây giờ, khi cô nhớ ra, cậu bé vẫn không rời khỏi chỗ. Cậu đứng, hơi nhích lên một tý, dường như dưới chân cậu không phải là mặt đất sần bằng phẳng mà là một con đường mòn dẹt đứng dần lên núi cao: mặt cậu đỏ bừng, cặp mắt buốt buốt nhìn lại.

- Được rồi, Còlia – cô giáo nói. – Em về chỗ. Cô cho em điểm 5.

- Cô cho phép em ngồi vào chỗ của Xabanhêeva.

- Có chuyện gì xảy ra với các em vậy?

Tuy vậy cô vẫn cho phép.

Và thế là chỉ vì buốt buốt, cậu ngồi xuống bàn, bên cạnh Giênhêeva

Tanhia ngồi một mình. Em nhìn qua cửa sổ, thực tình cũng hy vọng sẽ không nhìn thấy cây nữa. Nhưng cả ở đây cái cây trông vẫn rõ.

Tuyết đầu mùa đã phủ lên cành cây. Nó không tan ra nữa. Những bông tuyết đầu mùa quay tròn trên ngọn cây đang biến dần trong bầu trời mù sương.

Chú thích

(1) Tên thật của Gorki.

## XI

“Nếu người ta chỉ còn lại một mình, người ta sẽ mạo hiểm lao vào con đường xấu”- Phinca nghĩ như vậy khi còn lại một mình trên phố vắng, nơi em thường cùng Tanhia đi từ trường về.

Suốt một tiếng đồng hồ em đứng đợi Tanhia ở góc phố, cạnh quầy hàng của ông Trung Quốc. Dù cho những miếng lipúttroca làm bằng bột mịn nằm chồng chất trên quầy hàng và cái ông Trung Quốc đi guốc gỗ có làm xao lãng sự chú ý của Phinca, nhưng đến bây giờ em vẫn chỉ có một mình, còn Tanhia thì đã một mình đi về trước, và điều đó thật chẳng hay ho gì đối với cả hai đứa.

Giá mà ở trong rừng taiga thì Phinca đã biết là phải làm gì. Em sẽ lần theo dấu chân cô bạn. Nhưng ở đây, trong thành phố, làm như thế người ta sẽ tưởng em là một con chó săn hoặc sẽ cười em mất.

Nghĩ vậy, Phinca đi đến kết luận cay đắng rằng em đã biết nhiều thứ chẳng có gì cho em khi sống ở thành phố.

Chẳng hạn, em biết rình con chuồn chuồn nâu trên lớp tuyết bên bờ suối trong rừng, biết rằng nếu gần sáng bột mì đóng băng lại trong kho thì có nghĩa là băng đã đủ rắn để chịu được xe, có thể đi chơi bằng xe chó kéo, biết rằng nếu gió từ mũi đất Đen thổi tới mà trắng lại tròn thì phải phòng chống bão.

Nhưng ở đây, trong thành phố, chẳng ai nhìn thấy trăng cả, người ta chỉ biết băng trên sông có rắn hay không qua báo chí, và trước khi có bão thì người ta treo cờ trên tháp hoặc bắn đại bác.

Còn về phần Phinca thì thế này: ở đây mọi người bắt em tuyệt đối không được đi theo dấu chân thú trên tuyết mà phải làm toán và tìm chủ ngữ, vị ngữ trong sách, những cái mà ngay cả những người đi săn giỏi nhất ở trại cũng không chịu lần được dấu vết nào.

Nhưng mặc cho ai muốn thì cứ việc coi Phinca là chó, mặc cho học cười nhạo em bao nhiêu cũng được, lần này Phinca vẫn phải làm theo ý mình.

Phinca ngồi xổm giữa phố kiểm tra lại tất cả những dấu chân in trên tuyết. Cũng may, đó là những bông tuyết đầu tiên vừa mới rơi xuống, và ở phố này hầu như không có người qua lại.

Phinca đứng dậy đi tiếp, mắt không rời mặt đất. Em nhận ra tất cả những người đã đến đây, y như là họ vừa đi qua trước mặt em. Đây là những dấu chân đơn độc của Tanhia bên cạnh hàng rào – cô bé đi một mình ở phía trước, cố gắng bước thận trọng để khỏi xéo lên lớp tuyết mỏng manh này. Đây là dấu chân đi ủng của Giênhia và dấu chân của Côlia - cậu ta có bước đi rất ngắn, bướng bỉnh.

Nhưng họ đã xử sự lạ lùng thật! Rẽ ngoặt sang một bên, rình Tanhia, rồi lại đuổi theo cô ta. Giống như là họ cười nhạo cô bé. Còn Tanhia thì vẫn cứ đi về phía trước, lòng rối bời. Có phải đây cũng là những dấu chân mà Tanhia đã để lại trên sân nhà Phinca hay trên bãi cát khi hai đứa cùng nhau đi câu cá vược không?

Nhưng cô bé đã biến đi đâu rồi?

Dấu chân Tanhia biến mất đột ngột ở nơi không thấy cả bậc thềm lẫn cửa hàng rào. Giống như một con én, cô bé đã bay thẳng vào không trung. Hoặc có lẽ chính cái không trung tối tăm vì đợt tuyết đầu mùa này đã kéo cô bé lên cao như một chiếc lá, và bây giờ cô đang nghiêng ngả, quay trong trong những đám mây. Quả thật cô bé không thể nào nhảy qua cái hàng rào cao như thế này được.

Phinca dừng lại một giây rồi lại đi tiếp theo dấu chân của Giênhia và Côlia - đầu tiên hai đứa đi với nhau, nhưng đến góc phố thì tản ra những phía khác và có vẻ không bằng lòng nhau.

“Họ cãi nhau rồi” – Phinca nghĩ và vừa cười vừa quay lại. Đến bên hàng rào, cậu bé dừng lại suy nghĩ trước dấu chân của Tanhia và gờ tay lên cao.

“Đúng rồi, ở mép hàng rào có một chỗ lồi ra, có thể dùng tay bấu lấy được. Tanhia thì lại có đôi chân khoẻ mạnh – Phinca tự nhủ. – Nhưng chân mình có lẽ còn khoẻ gấp đôi cơ. Nếu không đúng thế thì thầy thể dục cứ chôn sống mình xuống đất cũng được.”

Phinca quăng túi sách, nhảy phóc lên, cao đến nỗi một bà già đi ngang qua phải gọi em là “quỷ sứ”.

Nhưng Phinca không nghe thấy câu đó. Em đã ở bên kia hàng rào và đi vào một vườn rau lạ, cạnh những dấu chân của Tanhia.

Đến cuối vườn, Phinca lại nhảy qua một hàng rào nữa thấp hơn hàng rào trước, rồi đi ra một cánh rừng nhỏ ở gần nhà. Em đi vòng để tránh những bụi kim ngân thấp lè tè, quả rụng đầy trong tuyết, rồi nhìn ra cánh rừng. Cả cánh rừng trắng ngời lên vì những thân cây bạch dương óng ả và lớp tuyết đầu mùa mới mẻ. Phinca cảm thấy cảnh đó như một cái gì hoang đường mà em - một người luôn luôn sống bên rừng – ngay cả trong mơ cũng chưa từng thấy. Mỗi cành cây đều rõ nét như được đánh dấu bằng phấn, những thân cây như bốc khói, những tia sáng lướt trên vỏ cây. Và trong cánh rừng bàng bạc ấy, giữa những thân cây im lìm, Tanhia đứng bất động và khóc. Cô bé không nghe thấy cả tiếng bước chân của Phinca lẫn tiếng cành lá bị rẽ ra loạt xoạt.

Phinca lúi ra sau những bụi cây che kín em như một bức tường và ngồi xuống tuyết một lúc. Sau đó em nhẹ nhàng bò đi và bước về không một tiếng động.

“Nếu chỉ còn lại một mình – Phinca lại nghĩ – thì tất nhiên người ta có thể rơi vào con đường xấu: người ta có thể chạy theo những bước chân như chó, nhảy qua hàng rào như cáo, và lén nhìn người khác sau bụi cây. Nhưng nếu có người khóc một mình thì tốt hơn hết hãy để như vậy: hãy để cho họ khóc”.

Đi vòng xa khỏi cánh rừng, Phinca rẽ ngoặt vào một ngõ hẻm rồi đi đến cổng nhà Tanhia. Em mở cửa hàng rào, dừng cảm bước vào nhà cô bạn, như chưa từng vào đó bao giờ.

Bà vú già hỏi em cần gì.

Cậu bé trả lời là em muốn gặp mẹ Tanhia để nói với bà rằng hôm nay ở trường có họp tổ và Tanhia sẽ về muộn.

Bà vú già chỉ cho Phinca căn phòng có mẹ Tanhia.

Phinca mở hé cửa rồi đóng ngay lập tức.

Trên chiếc đi văng nhỏ màu đỏ trong phòng, ngồi bên mẹ Tanhia là cô Aléchxandơ Ivanópna.

Ôm ngang người mẹ Tanhia, cô nói với bà điều gì đó, và trong tay cả hai người đều có chiếc khăn trắng xinh xinh mà thỉnh thoảng họ lại đưa lên mắt.

Chẳng lẽ cả họ cũng đau khổ vì một điều gì đó hay sao?

Phinca đi giật lùi, cô không làm cốt kết một tấm ván sàn nào.

Em đi ra bậc thềm và bước nhanh ra cổng.

Đúng, em biết nhiều thứ mà ở thành phố em chẳng dùng được vào việc gì cả. Em biết tiếng kêu của các loài thú, biết các loại rễ cỏ, biết độ sâu của nước, thậm chí còn biết là không nên bọc tường ngôi nhà trong rừng của mình bằng lông thú ép, bởi vì chim chóc thường tha lông về tổ. Nhưng khi cả hai người không cười mà lại khóc với nhau thì trong trường hợp ấy em lại không biết xử sự thế nào. Thôi thì cứ để cho họ khóc, còn em tốt hơn hết là quan tâm đến lũ chó của em, bởi vì mùa đông đã đến rồi, chẳng bao lâu nữa băng sẽ đóng trên mặt nước và sẽ xanh biếc như đồng đặt dưới ánh trăng.



## XII

Tuyết rơi gần như ngay trước kỳ nghỉ, tuyết ngừng rồi lại rơi, ngừng rồi lại rơi và phủ đầy thành phố. Cửa sổ trong nhà trở nên khó mở. Trên các vỉa hè, người ta xẻ những đường rãnh. Đường phố được nâng cao hơn. Tuyết vẫn rơi, bao phủ cả sông lẫn núi, và chỉ có một chỗ, trên sân trường, nơi đôi chân trẻ con thường giẫm lên, là tuyết không thể làm gì được. Ở đó, tuyết ép sát vào mặt đất, đặc quá và phẳng lì, có thể dùng để nặn gì cũng được.

Đã mấy ngày liền Tanhia đắp một chú người tuyết trong giờ ra chơi.

Hôm nay em đã đắp xong. Các cậu bé giúp việc cho em khiêng cái thang ra hàng rào, đặt xô nước sang một bên, còn Tanhia đi xa ra một phía để ngắm công trình của mình.

Đó là một người lính gác đội mũ sắt có đôi vai rộng như đôi vai cha em và có phong thái của ông. Có vẻ như là người lính ấy đứng ở nơi cùng trời cuối đất, tì vai vào súng và đưa mắt về phía xa, trước mắt anh trải ra mặt biển tối sẫm. Tất nhiên là không có biển nào cả. Nhưng ấn tượng gây sóng động đến nỗi phút đầu tiên bọn trẻ im bật. Sau đó bọn con trai lớn hơn bí mật vây quanh Tanhia rồi nhất loạt nâng cô bé lên với những tiếng reo hò. Các cô bé không bị đụng đến cũng thét lên. Nhưng Tanhia thì không thét lên một tiếng nào. Em chỉ bối rối vì quả tình người lính gác thật là đẹp. Vậy mà chính em cũng không nghĩ ra là phải làm như thế nào. Em chỉ chớp lấy ý nghĩ của mình, giữ chặt lấy nó, không thả nó ra khỏi những ngón tay một khi chưa gắn xong khẩu súng vào người lính và phủ lên anh ta một tảng băng sáng loáng. Và bây giờ những ngón tay em tê buốt lại vì nước và tuyết. Em đút ngón tay vào miệng để sưởi.

Côliá đứng ở một góc, cậu không bước một bước nào về phía Tanhia.

Bị những tiếng reo hò của bọn trẻ lôi cuốn, cô Alêchxandra Ivanópna cũng đi ra sân, không mặc áo khoác, và đứng trước người lính gác bằng tuyết. Cô rất ngạc nhiên về vẻ đẹp của người tuyết ấy.

Những sợi len mỏng mảnh trên chiếc áo đen của cô giáo phủ đầy những hạt nhỏ đóng băng, ngôi sao đỏ thắm trên ngực cô bị mờ đi, nhưng cô vẫn đứng suy nghĩ về tuổi thơ của mình. Có một thời, chính cô cũng đã từng nặn những hình người tuyết. Có một người tuyết cô nhớ mãi. Đó là một mụ phù thủy bằng tuyết đứng ở góc sân. Ban đêm, khi ánh trăng tràn ngập cả khoảng sân, cả những bức tường gạch và cả những thùng rác, nhìn mụ ta thật đáng sợ. Cái đầu tròn phình to của mụ với một cục than đen thay vào chỗ cái mồm được bao phủ một vòng hào quang. Và một lần vào buổi tối khi nhìn mụ ta qua cửa sổ, cô đã hoảng sợ và khóc oà lên. Không ai biết vì sao cô khóc cả. Còn cô thì không sao ngủ được. Suốt đêm dưới ánh trăng, cô có cảm giác là mụ phù thủy bằng tuyết này giống như một chuyện bịa đặt của các thần linh nào đó ở dưới lòng đất.

Giờ đây, sau hai mươi năm, cô giáo sợ hãi ngoảnh lại nhìn: có hay không có mụ phù thủy ấy? Không, cô không nhìn thấy mụ ta. Ở đó có cả những người tuyết khác, tuy không được đẹp như người lính gác này, nhưng vẫn là những chiến sỹ, những anh hùng, thậm chí là những tráng sỹ trên lưng ngựa - những tưởng tượng ngây thơ và cao đẹp có mặt ở tất cả các góc sân.

- Em đã đắp người lính gác này đấy à? – cô hỏi Tanhia.

Tanhia gạt đầu và rút ngón tay ra khỏi miệng.

- Cô lạnh rồi, cô Alêchxandra Ivanópna ạ, - cô bé nói – ngôi sao của cô bị mờ hết rồi đấy. Em có thể sờ vào nó được không ạ?

Tanhia chìa tay ra, lấy ngón tay cọ vào ngôi sao nhỏ và ngôi sao lại sáng lên.



- Em có muốn cô tặng nó cho em vì em đã đắp một người lính đẹp đến thế này không? – cô giáo nói.

Tanhia sợ hãi giữ ngôi sai:

- Không nên cô ạ. Cô đừng làm thế, cô Alêchxandra Ivanópna. Chúng em nhớ cô bao giờ cũng đeo ngôi sao này. Không nên lấy nó đi.

Và Tanhia bỏ chạy ra cổng, nơi Phinca đang đứng giơ tay vẫy em

Cô giáo nhẹ nhàng bước về phía bậc thềm, vừa đi cô vừa nghĩ về Tanhia: cô thường bắt gặp em trong thời gian qua, vừa buồn buồn, vừa lơ đãng, vậy mà mỗi cử chỉ vẫn tràn đầy vẻ đẹp. Có lẽ quả thật hơi thở nhẹ nhàng của tình yêu đã lướt qua gương mặt cô bé?

“Ồ, thật ra điều đó có gì lạ đâu – cô giáo mỉm cười nghĩ. – Nhưng cô bé đang say sưa nhai cái gì ở đằng kia thế nhỉ? Hay là bọn chúng lại kiếm được cái nhựa xê-ra đáng ghét ấy ở chỗ ông già Trung Quốc? Thế đấy! Ôi, tình yêu, cái thứ tình yêu thật dễ thương, nó hãy còn có thể dụ đi bởi thứ nhựa xê-ra này!”

Cô giáo bật cười khe khẽ rồi đi vòng tránh xa lũ trẻ.

Quả thật, Phinca đã kiếm được cả một miếng nhựa linh sam ở chỗ ông Trung Quốc và bây giờ thích thú phân phát cho mọi người. Cậu ta cho cả những người đứng bên phải lẫn những người đứng bên trái, chỉ có Giênhia là cậu ta không cho gì cả.

- Sao cậu không cho mình xê-ra? – Giênhia kêu lên.

- Phinca, đừng cho bọn con gái xê-ra! – Các cậu bé vừa cười vừa nói mặc dù chúng biết rõ Phinca bao giờ cũng hào phóng.

- Không, sao lại thế? – Phinca trả lời các bạn. – Mình sẽ cho cậu ấy miếng to nhất. Miễn là cậu ấy đến chỗ mình

Giênhia đi đến, chìa tay ra.

Phinca rút từ trong túi áo một gói giấy nhỏ và thận trọng đặt vào tay cô bé.

- Cậu cho mình nhiều thế? – Giênhia ngạc nhiên nói rồi mở gói giấy ra.

Một con chuột nhắt mới đẻ nằm run rẩy trên tay cô bé. Cô ta hét lên, ném con chuột xuống đất. Bọn con gái đứng gần đấy chạy tán loạn.

Chú chuột con phủ phục trên tuyết, vẫn còn run rẩy.

- Các cậu làm gì thế, - Tanhia giận giữ nói – nó sẽ chết cóng mất!

Em cúi xuống nâng chú chuột lên và thổi vào nó, sưởi ấm cho nó bằng hơi thở nóng hổi của mình. Sau đó, em đút con chuột dưới làn áo măng tô ngay trước ngực.

Có một người đi về phía bọn trẻ. Ở thành phố này, trước đây chưa ai nhìn thấy ông ta. Ông ta đội chiếc mũ lông cáo kiểu Xi-bir và mặc áo lông đi đường. Chân ông đi một đôi giày xấu xí. Tất cả đều thấy rõ như vậy.

- Có một ông nào đến đây, - Phinca nói – không phải người ở đây.

- Không phải người ở đây – lũ trẻ xác nhận.

Tất cả cùng nhìn người đàn ông khi ông ta đi đến. Thậm chí cô bé có đôi chân nhanh nhẹn còn túm lấy áo măng tô của ông ta.

- Bác ơi, bác là thanh tra à? – em b

Người đàn ông đi về phía đám trẻ trong đó có Tanhia và nói:

- Đi lối nào đến chỗ thầy hiệu trưởng hả các cháu?

Lũ trẻ lùi lại. Có thể đó là ông thanh tra thật.

- Tại sao các cháu im lặng thế? – ông ta hỏi và quay về phía Tanhia. – Hãy dẫn bác đi nào, cô bé.

Tanhia ngoảnh lại, tưởng ông nói với người khác.

- Không, cháu đây, cô bé mắt xám có con chuột nhỏ ạ.

Tanhia nhìn người đàn ông, em mở to mắt và nhai xê-ra rõ to. Từ sau vai em, chú chuột nhắt được sưởi ấm sưởi cổ áo măng tô liếc nhìn ra.

Người đàn ông mỉm cười với chú ta.

Tanhia bèn nhổ miếng xê-ra ra và đi về phía bậc thềm.

- Ai thế nhỉ? – Côlia hỏi.

- Có lẽ đó là thanh tra từ Vladivôxtôc đến - bọn trẻ nói.

Nhưng Phinca đột nhiên sợ hãi kêu lên:

- Đó là một anh hùng, thề đấy! Mình đã nhìn thấy huân chương trên ngực ông ta.

### XIII

Thực ra đó là một nhà văn mà tên tuổi đã nhiều người biết đến. Có trời mới biết được ông đến thành phố này vào mùa đông làm gì, không ủng dạ, chỉ đi boots. Ngay cả boots của ông cũng không phải làm bằng da bò, khâu đường gân như boots của công nhân khai thác vàng, mà làm bằng thứ vải bạt màu xám bình thường, không thể nào sưởi ấm đôi chân được. Đúng ra ông cũng có mặc một chiếc áo măng tô dài và ấm, đội một chiếc mũ lông cáo hung hung. Người ta đã gặp ông mặc chiếc áo và đội chiếc mũ này ở câu lạc bộ đội biên phòng. Người ta nói, hình như ông sinh ra ở thành phố này và thậm chí còn học ở chính trường này nữa.

Có lẽ ông muốn nhớ lại thời thơ ấu của mình, khi ở đây ông hãy còn là một cậu bé con, và muốn để cho ngọn gió lạnh buốt nhưng vô cùng thân thuộc thổi vào gương mặt ông, để cho bông tuyết thân quen vương trên mí mắt ông. Hay có lẽ ông muốn nhìn rằng cây con mới mọc lao xao trên bờ sông quê ông. Cũng có thể ông đã chán với vinh quang của mình ở Matxcova và quyết định nghỉ ngơi, giống như những con chim to lớn và tinh khôn suốt cả ngày bay liệng rất cao trên vũng cửa sông rồi sau đó, dường như đã mệt mỏi vì độ bay quá cao của mình, bèn đậu xuống những cây thông thấp lè tè ven bờ và nghỉ ngơi ở đó trong yên tĩnh.

Nhưng Tanhia không nghĩ như vậy.

Mặc dù đó không phải là Gorki, em nghĩ, mặc dù đó là một nhà văn khác, nhưng dù sao ông cũng đã đến đây, đến nhà em, đến vùng quê xa xôi của em, để em có thể tận mắt nhìn thấy ông, và có lẽ thậm chí còn chạm tay vào áo ông nữa.

Ông có những sợi tóc bạc ở thái dương tuy ông chưa già và có giọng nói thanh thanh làm em sửng sốt.

Em chỉ sợ nhỡ đột nhiên ông hỏi em có thích Puskin không và có thích những quyển sách của ông không.

Nhưng nhà văn không hỏi gì cả. Ông chỉ nói:

- Cảm ơn cô bé. Cháu sẽ làm gì với chú chuột con bây giờ?

Và như người ta vẫn đồn đại, cứ mười ngày một lần vào buổi chiều sau giờ học, cô Alêchxandơ Ivanópna lại đến sinh hoạt với nhóm văn học.

Tất cả học sinh ngồi vào một chiếc bàn dài trong phòng thiếu niên, còn cô Alêchxandơ Ivanópna ngồi xuống chiếc ghế bành. Cô trở nên hơi khác so với lúc ở trong lớp, dường như cô vừa từ một chuyến du lịch xa xôi, đáp một con tàu vô hình đến với các em. Cô tỉ mỉ cầm lên những ngón tay đan chéo vào nhau rồi đột nhiên đọc:

*Khi cánh đồng rực vàng gợn sóng*

*Và gió thoảng qua xào xạc rừng xanh...*

Sau đó cô nghĩ ngợi một chút rồi nói:

- Không, đó không phải là điều mà cô muốn đọc cho các em hôm nay. Tốt hơn là chúng ta hãy nghe những câu này:

*Và anh ta ghé sát miệng tôi*

*Rồi kéo ra chiếc lưỡi đón đời*

*Vừa bẻm mép vừa ranh ma, quý quai*

*Và...*

- Ô, các em ạ, cô muốn các em hiểu là nhà thơ có những lời thơ kỳ lạ đến thế, biết bao ý tưởng lạ lùng chứa đầy trong đó>Phinca chẳng hiểu gì hết. Cậu sẵn sàng kéo ra một cách không thương tiếc cái lưỡi của mình, cái lưỡi chỉ biết làm mỗi một việc là đập vụng về vào hàm răng, giúp răng nhai tất tật những gì rơi vào trong miệng, mà chẳng sáng tác được câu thơ nào hết. Nhưng tuy thế, nó lại nhạy rất khéo cách nói của ông Trung Quốc đứng bán liputtrôca ở góc phố: “Ít thôi, ít thôi, - ông ta thường nói – nhưng mà ghê lắm, tốt lắm!”

Và sau đó tất cả cười phá lên

Sau đó Giênhia đọc những vần thơ của mình về các chiến sỹ biên phòng, còn Tanhia thì đọc những truyện ngắn. Côlia bao giờ cũng phê bình một cách lãnh đạm và tàn nhẫn, còn tự mình thì không viết gì cả - cậu ta sợ viết tồi.

Nhưng vừa mới đây, vài ngày trước đây, Tanhia đọc một truyện ngắn của mình về một chú chuột nhắt tí xiu sống trong ống tay một chiếc măng tô bằng lông cũ kỹ. Chú ta đang sống ở đây đã lâu. Nhưng một lần, người ta mang chiếc măng tô từ trong kho ra ngoài trời lạnh, và lần đầu chú chuột trông thấy tuyết. “Chà, làm sao mà những con người kia lại không xấu hổ vì xéo lên đó nhì, đó là đường cơ mà!”- chú chuột nghĩ và nhảy ra khỏi ống tay áo. Chú chuột con tội nghiệp! Giờ thì chú sẽ sống ra sao?

Lần đó, Côlia không nói điều gì xấu cả. Tanhia coi sự im lặng của cậu ta như là một lời khen, và suốt cả ngày, cả đêm, thậm chí trong mơ nữa, em cảm thấy rất hạnh phúc. Nhưng sáng hôm sau, em xé tan truyện ngắn đó và vứt đi.

“Chẳng lẽ, - em nghĩ - thậm chí không phải là lời khen mà chỉ là một sự im lặng của thằng bé xác xược đó cũng có thể làm cho mình hạnh phúc hay sao?”

Nhưng buổi sinh hoạt hôm nay thì hoàn toàn khác hẳn.

Những nỗi lo lắng khác lạ xâm nhập vào các em. Biết kiếm hoa ở đâu để chiều nay đem tặng nhà văn đây? Tìm chúng ở đâu vào mùa đông, dưới lớp tuyết, khi ngay cả những cây mộc tặc bình thường trong đầm lầy, cả ngọn cỏ cuối cùng trong rừng cũng không sao sống nổi?

Tất cả đều nghĩ đến việc đó. Cả Tanhia cũng nghĩ, nhưng không nghĩ ra được gì – bây giờ em không còn hoa nữa.

Lúc đó Giênhia béo bèn nói (cô ta bao giờ cũng nói những điều bổ ích):

- Trong các chậu hoa nhà em, những bông cuđri lộng lẫy đã nở.

- Ở nhà em, - bọn trẻ đồng thanh nói – hoa hồng Trung Quốc và hoa phúc-xi-a đã bắt đầu nở trên cửa sổ.

- Ở nhà em... - Phinca nói và ngay lập tức im bật, bởi vì bà chủ nhà cậu ở không trồng hoa trong nhà. Bà ta nuôi một con lợn mà lũ chó của Phinca cứ muốn xé tan nó ra từng mảnh.

Bằng cách đó, mọi người đã thu thập được nhiều hoa. Nhưng ai sẽ tặng hoa cho nhà văn bây giờ? Trước mặt mọi người, trong hội trường, nơi bốn chục ngọn đèn sẽ chiếu sáng rực rỡ, ai sẽ bước lên bục, bắt tay nhà văn và nói: “Thay mặt tất cả các đội viên thiếu niên tiên phong...”

- Để Tanhia làm việc ấy! – Phinca hét to hơn tất cả.

- Để Giênhia làm việc ấy! – bọn con gái nói. – Chính bạn ấy đã nghĩ ra cách thu thập hoa cơ mà.

Nhưng mặc dù các cô bé đúng, các cậu bé vẫn cứ cãi lại họ. Chỉ có Côlia là im lặng. Và khi mọi người vẫn chọn Tanhia chứ không phải là Giênhia, cậu ta lấy tay che mắt. Không ai biết là cậu muốn gì cả.

- Như vậy, cô Alêlxanđra Ivanópna nói – Tanhia, em sẽ đi lên bục hội trường, đến bên vị khách bắt tay ông rồi tặng hoa. Em sẽ nói với ông những gì chúng ta đã quyết định ở đây. Trí

nhớ của em tốt, cô sẽ không dặn gì em nữa. Từ giờ đến lúc bắt đầu, không còn nhiều thời gian. Em hãy cầm lấy hoa.

Tanhia bước ra, tay cầm hoa.

“Cô giáo thật công bằng! Đây là phần thưởng thật sự cho tất cả những hờn giận của mình! – Tanhia nghĩ, áp chặt bó hoa vào người. – Không ai khác ngoài mình sẽ bắt tay nhà văn nổi tiếng, sẽ tặng hoa và sẽ nhìn ông ấy bao nhiêu cũng được! Và lúc nào đó sau này, rất nhiều năm sau - khoảng năm năm chẳng hạn – mình sẽ có thể nói với mọi người là mình cũng đã thấy một đôi điều trên thế giới”.

Cô bé mỉm cười với tất cả những ai đi gần em. Em mỉm cười với cả Giênhia mà không ai nhận thấy cái nhìn độc ác của cô bạn.

- Thật kỳ quặc, tại sao mọi người lại chọn Tanhia Xaba-nhê-êva nhỉ? – Giênhia nói với các bạn. – Mình không nói về mình đâu, mình không phải là một đứa hiếu danh, và mình chẳng cần gì cái đó. Nhưng tốt nhất là chọn Côlia. Cậu ấy thông minh hơn cô ta. Tuy vậy, hiếu cái lũ con trai này cũng dễ thôi. Chúng chọn cô ta vì cô ta có đôi mắt đẹp. Ngay cả nhà văn cũng nói gì về đôi mắt ấy cơ mà.

- Ông ấy chỉ gọi là đôi mắt xám thôi – Côlia vừa cười vừa nói. – Nhưng Giênhia à, cậu bao giờ cũng đúng. Đôi mắt ấy đẹp thật. Và có lẽ cậu cũng muốn có đôi mắt đẹp như thế chứ?

- Quả thật mình lại chẳng muốn cái đó. Giênhia nói.

Tanhia không nghe nữa. Những bông hoa trong tay em bỗng trở nên nặng trĩu như bằng đá. Em chạy vụt qua những dãy phòng học, qua hội trường, ở đó các bạn em đang ngồi vào ghế râm râm.

Cô bé chạy xuống cầu thang và dừng lại thở hắt hắt ở phòng treo áo vắng tanh, lờ mờ tối. Em chưa hiểu hết những lời hùng biện của lòng đố kỵ, em thấy mình thật yếu ớt.

“Lẽ nào bạn ấy nói về mình sao? Điều đó thật không hay cho mình, một đội viên thiếu niên. Thôi thì mặc cho hạnh phúc hờ hững với mình. Liệu có nên từ chối hơn là nghe những lời tương tự như thế không?”

Đôi chân không giữ em lại.

- Không, điều đó không đúng! – em tự nhủ. – Đó chỉ là chuyện nhảm nhí!

Nhưng cô bé vẫn muốn nhìn thấy đôi mắt mình.

Phòng treo áo, giống như một khoảng trống trong rừng, thường có một ánh sáng mờ mờ ngự trị, vào giờ này rất yên tĩnh. Một chiếc gương to đặt hơi nghiêng về phía trước, cạnh bức tường trắng. Chiếc giá đen đánh vécni của nó luôn luôn rùng mình vì những bước chân học sinh chạy qua. Lúc đó, chiếc gương cũng chuyển động. Giống như một đám mây màu sáng, nó hơi nhích lên phía trước, phản chiếu rất nhiều gương mặt trẻ con.

Nhưng bây giờ nó đứng bất động. Khắp chiếc giá xếp đầy những lọ mực vừa mới được bác gác trường rửa sạch. Mực cũng để trên giá ấy, trong một cái chai bình thường, một cái lọ có dán nhãn và một bình thủy tinh to. Nhiều mực quá! Chẳng lẽ Tanhia cêu mực đến thế để hút vào đầu ngòi bút của mình sao?

Thận trọng đi vòng qua chai mực đặt trên sàn, Tanhia tiến đến trước gương. Cô bé quay lại nhìn – không thấy bác gác trường đâu. Tì khuỷu tay lên giá gương, em ghé sát mặt vào gương. Từ trong chiếc gương sáng hơn cái ảnh mờ mờ xung quanh, một cặp mắt xám giống mắt mẹ nhìn Tanhia. Đôi mắt mở to, một ánh lấp lánh thường xuyên bao phủ trên đôi mắt ấy, và trong đáy sâu thăm của mắt có những bóng râm nhẹ nhàng lướt qua, dường như đôi mắt ấy không có đáy.

Tanhia sững sốt đứng mấy giây như vậy, giống như một con thú rừng nhỏ lần đầu tiên nhìn thấy hình ảnh của mình. Rồi em thở dài nặng nề:

- Không, đây là mắt ai ấy!

Và Tanhia luyến tiếc lùi lại, đứng thẳng người lên.

Ngay lập tức, như nhại lại cử động của em, chiếc gương tròn tránh trên giá, trả lại cho Tanhia đôi mắt. Chai mực bỗng nghiêng về phía trước rồi lăn đi, đập vào những lọ mực rỗng kêu lách cách. Tanhia vội chìa tay ra. Nhưng, như một sinh vật sống, chai mực né đi và tiếp tục con đường của mình. Tanhia muốn tóm lấy nó lúc đang lăn, em đã chạm được ngón tay vào nó. Nhưng chai mực tuột ra, cuống lại, hết con mực phun ra những giọt nước đen đen. Nó rơi xuống sàn không kêu to lắm, giống tiếng đất sét rơi từ bờ xuống nước.

Điều xảy ra với Tanhia là điều ít nhất cũng xảy ra một lần trong đời một cô bé nào đó: em đã đánh đổ mực.

- Ôi, thật là không may! – Tanhia kêu lên.

Em nhảy sang một bên, giơ tay trái cầm hoa lên. Vậy mà vài giọt sẫm vẫn cứ ánh lên trên những cánh hồng Trung Quốc dịu dàng. Tuy vậy, chuyện đó cũng chưa sao cả, vẫn có thể vứt những cánh hoa đó đi. Nhưng còn tay kia! Tanhia tuyệt vọng xoay đi xoay lại bàn tay trước mắt, lật lên, úp xuống. Cả bàn tay em lem luốc mực.

- Hay thật đấy!

Một tiếng kêu vang lên gần đến nỗi Tanhia cảm thấy hình như chính em tự nói câu này.

Em vội ngẩng đầu lên.

Trước mặt em là Côlia, cậu ta cũng đang nhìn vào tay em.

- Hay thật đấy, - cậu ta nhắc lại – bây giờ bạn sẽ bắt tay nhà văn thế nào? Ông ấy đã đến rồi và đang ngồi trong phòng giáo viên đấy. Tất cả đã tập hợp đông đủ. Cô Alêchxandra Ivanópna cử tôi đi tìm bạn.

Tanhia đứng lặng một giây. Đôi mắt em, đôi mắt vừa mới nhìn gương một cách thích thú như vậy giờ đây lộ vẻ đau khổ.

Thật lạ lùng, sao em lại không may mắn đến thế!

Em chìa bó hoa cho Côlia. Em muốn nói: “Hãy cầm lấy hoa đi. Để Giênhia tặng hoa. Bởi vì bạn ấy cũng có trí nhớ rất tốt”.

Và chắc chắn cậu ta sẽ cầm lấy hoa, rồi có lẽ sẽ cùng với Giênhia cười nhạo em.

Tanhia quay ngoắt người, chạy vút đi giữa những hàng áo khoác trẻ em kèm bên em như một hàng người làm chứng bất động. Cô bé tìm thấy nước trong phòng rửa mặt. Em lấy ra hết nhẵn.

Em lấy cát cọ tay cả bàn tay vẫn lem luốc.

“Thế nào cậu ta cũng sẽ nói! Cậu ta sẽ nói với cô Alêchxandra Ivanópna. Cậu ta sẽ nói với Giênhia và tất cả mọi người.”

Thế là hôm nay em sẽ không đi lên bục hội trường, không tặng hoa và cũng không bắt tay nhà văn nữa.

Thật kỳ lạ, hoa đối với em vô cùng thân thiết, vậy mà sao hoa lại làm em không may mắn đến thế. Khi thì em tặng hoa cho một cậu bị ốm, hoá ra cậu bé này lại là Côlia, mà lẽ ra hoàn toàn không nên tặng cho cậu ta, dù đó chỉ là những bông xaranca giản dị. Bây giờ đến lượt những đoá hoa dịu dàng chỉ mọc trong nhà! Chúng sẽ rơi vào tay một đứa con gái khác - biết bao nhiêu chuyện thú vị và kỳ lạ có thể xảy ra với chúng. Còn Tanhia thì phải từ bỏ chúng.

Tanhia vẩy nước ở tay rồi chẳng buồn chùi tay, em lê bước ra khỏi phòng treo áo, không vội đi đâu nữa. Bây giờ thì đường nào cũng thế thôi!



Tanhia bước lên những bậc thang mép viền đồng và vừa đi qua hành lang vừa nhìn qua cửa sổ xem có thấy cái cây của mình ngoài sân không, cái cây thỉnh thoảng vẫn thường an ủi em. Nhưng cái cây cũng không thấy. Nó không vươn lên ở đây mà vươn lên dưới những cửa sổ khác, ở phía khác. Và theo một hướng khác cắt ngang qua con đường của cô bé, nhà văn đang đi dọc hành lang tới. Cô nhận ra ông khi rời mắt một giây khỏi cửa sổ.

Ông đi, đôi chân đi giày vải bước vội vã, ông không mặc áo khoác lông mà mặc một chiếc somi dài vùng Capcadơ cổ cao, đai lưng hẹp. Mái tóc bạch kim của ông ánh lên trên gáy, chiếc đai mạ bạc cũng ánh lên, và Tanhia không thể đếm được số cúc trên áo ông.

Bây giờ ông sẽ rẽ ngoặt ở góc hành lang để đến phòng giáo viên và sẽ biến mất mãi mãi với  
- Đồng chí nhà văn! – cô bé tuyệt vọng kêu lên.

Nhà văn đứng lại. Ông quay nhanh một vòng như bật lò xo, rồi đi ngược về phía cô bé, tay vung vẩy, trán nhăn lại, dường như cố hiểu rõ hơn cái cô bé ngăn ông lại trên đường này cần gì. Có phải cô bé mang hoa tặng ông không? Người ta thường mang tặng ông rất nhiều hoa!

- Đồng chí nhà văn, bác có phải là người tốt bụng không ạ?

Ông ghé mặt xuống gần cô bé.

- Không, bác nói đi, bác có phải là người tốt bụng không ạ? – Tanhia khấn khoản nhắc lại và kéo ông theo mình vào cuối hành lang trống trải. - Đồng chí nhà văn, bác nói đi, bác có phải là người tốt bụng không? – cô bé nhắc lại lần thứ ba.

Ông biết trả lời cô bé thế nào đây?

- Nhưng cháu cần gì, cô bạn?

- Nếu bác là người tốt thì cháu đề nghị bác đừng chia tay cho cháu.

- Cháu đã làm một việc gì xấu hay sao?

- Không, không phải thế! Cháu muốn nói việc khác cơ. Cháu phải tặng hoa cho bác khi bác đã đọc xong, và thay mặt tất cả các đội viên thiếu niên cảm ơn bác. Bác sẽ bắt tay cháu. Nhưng cháu chia tay cho bác thế nào đây? Có một chuyện không may đã xảy ra với cháu. Bác nhìn đây này!

Em đưa cho ông xem bàn tay mình – bàn tay gầy gò với những ngón tay dài, tất cả đều vấy mực

Nhà văn ngồi xuống bệ cửa và cười phá lên, kéo Tanhia lại gần mình.

Tiếng cười của ông còn làm cho cô bé ngạc nhiên hơn cả giọng nói của ông – nó thanh và vang hơn.

Tanhia nghĩ: “Có lẽ bác ấy hát hay lắm. Nhưng bác ấy có làm theo lời mình đề nghị không nhỉ?”

- Bác sẽ làm như cháu yêu cầu – ông nói với cô bé.

Và ông bước đi, thỉnh thoảng vẫn còn cười, tay vung vẩy theo cái kiểu đặc biệt của mình. Đó là một phút vui vẻ trong cuộc hành trình dài của ông. Cô bé đã làm cho ông thú vị, và khi đứng trên bục hội trường ông vẫn còn vui. Ông ngồi xuống gần bọn trẻ hơn, bắt đầu đọc cho các em nghe, không đợi đến lúc các em ngừng hoan hô. Bọn trẻ ngừng lại. Tanhia ngồi gần đấy luôn luôn nghe ông nói với một vẻ biết ơn. Ông đọc về cuộc chia tay của đứa con trai với cha mình - một cuộc chia tay rất cay đắng nhưng ở đó mỗi người đều đi thực hiện nhiệm vụ của mình. Và thật lạ, giọng nói thanh thanh của ông đã từng làm Tanhia sững sốt đến thế, giờ đây vang lên khác hẳn trong cuốn sách của ông. Trong đó vang lên tiếng kèn đồng, tiếng những tảng đá trả lời vọng lại - tất cả những âm thanh đó làm Tanhia yêu thích hơn tiếng dây đàn ngân lên dưới những ngón tay.

Nhà văn đã đọc xong. Xung quanh Tanhia, mọi người reo hò ầm ĩ, còn em thì không đủ can đảm rút tay ra khỏi túi chiếc áo khoác đan bằng len thô của mình. Những bông hoa nằm trên đầu gối em.

Cô bé nhìn cô Alêchxandra Ivanópna, đợi cô ra hiệu.

Tất cả đã im lặng, nhà văn rời khỏi bàn, gấp cuốn sách lại, và cô Alêchxandra khẽ gật đầu với Tanhia.

Em chạy trên những bậc thang kêu ầm ầm, không rút tay khỏi túi. Em tiến về phía nhà văn, đôi chân lướt nhanh trên những tấm ván, rồi đi chậm hơn và dừng lại. Nhà văn nhìn vào đôi mắt lấp lánh của cô bé và không nhúc nhích.

“Bác ấy quên rồi – Tanhia nghĩ. – Bây giờ thì sẽ ra sao nhỉ?”

Một cảm giác ớn lạnh chạy dọc trên da em.

- Thay mặt tất cả các đội viên thiếu niên tiên phong và học sinh... - em nói bằng một giọng yếu ớt.

Không, ông không quên. Không để cho em kết thúc, ông dang rộng tay tiến lên phía em, che khuất em trước mặt mọi người và rút những bông hoa từ bàn tay nắm chặt của em ra rồi đặt lên bàn. Sau đó ông ôm lấy cô bé và cùng em rời bụi hội trường đi xuống. Ông không cho ai chạm vào cô bé cho đến khi bọn trẻ từ tứ phía vây quanh họ.

Một cô bé đi trước họ kêu to lên:

- Bác ơi, bác là nhà văn thật hả bác?

- Thật, thật đấy – nhà văn nói.

- Cháu chưa bao giờ nhìn thấy một nhà văn thật cả. Cháu nghĩ ông ấy phải khác cơ.

- Khác thế nào?

- Cháu nghĩ là phải béo.

Nhà văn ngồi xổm xuống trước mặt cô bé và bị lẫn vào đám trẻ như trong đám cỏ. Lũ trẻ chạm tay vào tay ông, ồn ào xung quanh ông, và chưa từng có một vinh quang lung lẫy nhất nào lại hát vào tai ông ngào như cái âm thanh ghê gớm đang làm ông choáng váng này.

Ông lấy tay che mắt trong chốc lát.

Tanhia đứng bên cạnh, gần như chạm vào vai ông. Bỗng nhiên em cảm thấy có một người nào đó cố gắng kéo bàn tay đang đứt sâu trong túi ra. Em kêu lên và né người tránh. Côlia nắm tay em là lấy hết sức kéo về phía mình. Cô bé giằng ra, gấp khuỷu tay lại cho đến khi tay em yếu đi. Côlia kéo tay em ra khỏi túi, nhưng không giơ lên cao như Tanhia chờ đợi mà chỉ siết chặt trong bàn tay mình.

- Tanhia, - cậu nói khẽ - mình sợ cho cậu quá! Mình nghĩ là mọi người sẽ cười cậu mất. Nhưng cậu cù thật! Đừng giận mình, đừng giận nhé, mình xin đấy! Mình rất muốn nhảy với cậu trong dạ hội năm mới ở trường.

Tanhia không thấy có một nụ cười mỉa mai nào, một chút bướng bỉnh nào trong những lời nói của cậu ta.

Cậu ta đặt tay lên vai em, dường như điệu nhảy vui đã bắt đầu và cả hai đã quay tròn.

Tanhia đỏ mặt lên, bối rối nhìn cậu bạn. Một nụ cười dịu dàng làm sáng gương mặt cô bé, chan chứa trên cái nhìn, cặp mắt, đôi môi. Rồi không sợ gì cả, em cũng giơ tay lên. Em đã quên bằng đi nỗi hờn giận của mình, và cánh tay con gái gầy gò lem luốc mực của em đặt lên vai cậu bạn trong giây lát.

Đột nhiên, Phinca ôm chầm lấy cả hai đứa. Cậu ta tò mò hết nhìn Tanhia lại nhìn Côlia, nhưng lần này gương mặt vô tư của cậu không có vẻ vui mừng.

- Có nghĩa là các cậu đã dàn hoà - cậu ta nói to.

Tanhia rút tay khỏi vai Côlia rồi buông thõng tay x

- Cậu nói gì vớ vẩn thế, Phinca - em nói, mặt càng đỏ hơn. - Cậu ấy chỉ yêu cầu mình ngày mai mời cậu ấy đến dự lễ ở nhà thôi. Nhưng mình không mời. Tuy vậy, cậu ấy đến cũng được, nếu cậu ấy muốn thế.

- À, à, - Phinca thở dài nhẹ nhõm – ngày mai là ngày Tết, mình nhớ rồi, đó là ngày lễ của cậu. Mình sẽ đi với bố đến nhà cậu, bố mình đã yêu cầu như thế. Được không?

- Cậu đến đi – Tanhia vội vã nói. – Có lẽ ở nhà mình chẳng buồn đâu. Đến nhé – em nói với cả Côlia và chạm nhẹ vào áo cậu ta.

Phinca cố chen vào giữa hai bạn, và ở đằng sau cậu, một đám trẻ con lao lên phía trước, làm thành một dòng sông rộng tách đôi bạn ra.

## XIV

Đêm giao thừa thường đến thành phố một cách êm ả, không có bão tuyết, khi thì với một bầu trời quang đãng, khi thì với một màn sương nhẹ nhẹ thường sáng rực lên dưới ánh sao nhấp nháy. Ở cao hơn, phía trên màn sương này, trong khoảng không mênh mông, mặt trăng đang đi trên con đường của mình.

Tanhia thích đêm ấy hơn cả đêm ấm áp nhất của mùa hè. Đêm ấy em được phép không ngủ. Đó là ngày lễ của em. Thực ra em sinh ra không phải vào đúng đêm giao thừa mà là trước đó, nhưng điều đó thì có ý nghĩa gì! Ngày lễ chỉ là ngày lễ khi nó là của bạn và xung quanh bạn mọi người đều vui mừng. Mà trong đêm ấy ở thành phố không ai ngủ cả. Người ta xúc tuyết trên vỉa hè xuống đường, đi đến nhà nhau chơi, và giữa đêm khuya, những bài hát vang lên, những bước chân kêu lép trên tuyết.

Vào ngày hôm ấy, mẹ không bao giờ làm việc cả, còn Tanhia ở trường về thường kêu toáng lên từ ngưỡng cửa:

- Ngừng lại đã nào, mẹ đừng làm bánh rán vắng con!

Mẹ đứng giữa phòng, tay đầy bột. Đôi bàn tay bà đưa về phía sau giống như đôi cánh sắp nâng bà bay vào không trung.

Nhưng mẹ vẫn ở lại mặt đất. Bà cúi xuống Tanhia, hôn trán em và nói với em:

- Tanhia, chúc mừng con nhân ngày lễ, nhân kỳ nghỉ đông. Mẹ đã làm gì đâu, mẹ vẫn đợi con đấy chứ.

Tanhia quảng cặp sách lên giá rồi vội vàng mặc chiếc áo chàm đen đã cũ vào người. Em chui vào áo một cách vất vả. Sau một năm, người em lớn hẳn lên, làm chiếc áo căng ra như cánh buồm được ngọn gió thuận chiều thổi căng. Mẹ vừa nhìn vào vai Tanhia vừa lắc đầu:

- Lớn quá, lớn quá!

Không sợ bị dính bản bột, Tanhia chộp lấy bàn tay mẹ và nâng bổng mẹ lên, mang đi khắp phòng.

- Khéo con gãy xương sống mất! - mẹ sợ hãi kêu lên.

Nhưng mẹ rất nhẹ. Đối với Tanhia, mẹ còn nhẹ hơn cả bó cỏ khô.

Em thận trọng đặt mẹ xuống sàn, và hai mẹ con bối rối nhìn bà vú già đứng bên cánh cửa.

- Hai mẹ con điên thật, - vú già nói – hay là đã quên mất bột bánh rồi

Và khi ấy những giờ phút dễ chịu nhất đã đến. Tất cả những thức mà buổi tối Tanhia ăn uống và đem thết bạn đều do em tự tay làm. Em nén những hạt anh túc đen, ép ra một thứ nước trắng giống như sữa cây bồ công anh. Chốc chốc em lại chạy vào kho. Mà trong kho thì lạnh khủng khiếp! Tất cả đều đông cứng lại. Mọi vật đều thay đổi hình dạng và trạng thái mà thiên nhiên đã định cho nó. Thịt lạo xạo như đá, Tanhia xẻ thịt bằng một chiếc cưa nhỏ. Trong ngăn tủ, sữa đông lại thành từng miếng. Tanhia lấy dao băm vụn ra, từ dưới dao, những sợi sữa và bụi sữa giống bụi nhựa thông rơi đầy tay em. Sau đó, em mang bánh mì ra. Bánh mì trắng bạc đi trong kho như một ông già. Từ một lỗ nhỏ của nó đều phảng phất cái chết. Nhưng Tanhia biết là nó sống, tất cả mọi thứ đều sống trong kho của em. Cô bé đặt bánh mì và thịt lên bếp lửa, đem lại cho chúng sự sống. Thịt mềm đi và tiết ra một thứ nước đặc sệt, sữa sủi bọt, còn bánh mì bắt đầu bốc hơi.

Sau đó Tanhia đi đôi bàn trượt tuyết ra cánh rừng nhỏ. Em chạy xuống dưới một bờ dốc thoải, ở đó có cả những ngọn linh sam non lá ra dưới tuyết. Em chọn lấy một cây non nhất, có lá xanh hơn các cây khác. Em chặt cây bằng dao sắc rồi đặt lên vai mang về nhà.

Đó là cái cây non mà Tanhia đem đặt lên ghế đầu. Cả ở cây linh sam nhỏ này, em cũng tìm được mấy giọt nhựa mà em vẫn thích nhai. Và hương nhựa vương vấn mãi khắp căn nhà.

Việc trang trí cây linh sam không mất công nhiều: trên tán lá xanh của nó, kim tuyến lấp lánh dưới ánh nến; những chiếc xe tăng màu bạc bò trên những cành cây; những ngôi sao vàng nhảy dù xuống phía dưới. Chỉ có vậy thôi.

Nhưng trong cái ngày hạnh phúc ấy, mọi thứ mới tuyệt làm sao! Khách khứa đến, và Tanhia rất vui sướng có bạn bè. Mẹ mẹ máy hát mang từ bệnh viện về cho các em nghe.

Và hôm nay chắc cũng sẽ chẳng tồi hơn chút nào. Bố sẽ đến, Côlia sẽ đến... Cậu ấy có đến không nhỉ?

“Hình như mình lại làm cho cậu ấy giận rồi – Tanhia nghĩ - Để làm gì cơ chứ? Người đâu mà lạ thế, chỉ vì vài câu nói của cái cậu Phinca ngốc nghếch ấy mà cũng có thể làm cho cậu ta mất vui, giết chết những lời nói tốt lành sắp thốt lên từ đáy lòng, ngăn lại bàn tay đang chia ra cho tình bạn!”

Và Tanhia cảm thấy muốn nhìn lên vai mình, nơi cánh tay Côlia ngày hôm nay đã đặt lên chốc lát.

Không có một dấu vết nào trên vai Tanhia.

Tuy nhiên, khi quay đầu lại, Tanhia nhận thấy mẹ đang chăm chú nhìn em.

Mẹ cầm cuốn sổ liên lạc của Tanhia. Trong quyển sổ ấy, không phải tất cả các điểm đều xuất sắc như trước kia, nhưng lần này mẹ im lặng. Cái nhìn của bà hướng về con gái đượm vẻ trầm ngâm và xót thương. Dường như không phải bà đang chăm chú nhìn Tanhia mà nhìn một sinh vật tí hon đã từng có lúc ngộ nguây trên lòng bàn tay bà.

Mẹ mặc chiếc áo ngày lễ may bằng lụa đen. Hôm nay mẹ chải đầu thật đẹp, những món tóc nặng và lấp lánh nằm trên gáy. Chẳng lẽ trên trái đất này lại có người đẹp và dễ thương hơn mẹ sao?

“Sao bố lại không thể hiểu nỗi điều này nhỉ? – Tanhia nghĩ.”

Có mấy sợi bông bám vào áo mẹ. Tanhia thở mạnh để thổi chúng đi.

- Bố sắp đến – em nói.

- Ừ, mẹ đang đợi - mẹ bảo. Cả cô Nadêgiôđa Pêtorópna cũng sẽ đến. Mẹ đã mời cô ấy.

- Ồ, tốt hơn hết là cô ấy đừng đến! – Tanhia bắt giắc thốt lên..

- Sao lại thế, Tanhia? - mẹ hỏi.

- Không cần.

- Nhưng tại sao lại thế hử con bé ngốc nghếch của mẹ?

Thay vào câu trả lời, Tanhia quay tròn mẹ quanh cây thông nhỏ. Em nghĩ, có lẽ cả người lớn cũng hay vờ vịt như trẻ con. Em quay tròn mẹ hồi lâu.

Tiếng bước chân, tiếng giày nện vang trên bậc thềm làm hai mẹ con ngừng nhảy.

- Bố đến đây, - mẹ vừa cười vừa bảo – thôi không nhảy nữa.

Tanhia nhảy lùi vào một góc nhà.

- Côlia đến – em nói, mặt tái nhợt.

Nhưng không, đây là những người khác – ba cô bạn cùng chi đội với Tanhia.

Tanhia từ góc nhà ra đón bạn.

- Ở nhà cậu có được nhảy không? – các cô bé hỏi, mặc dù vừa mới ở bên ngoài lạnh vào, mắt còn chưa nhìn rõ và mặt thì đỏ ửng.

- Được chứ. Hôm nay tất cả đều được! – Tanhia nói. – Minh mở đĩaay bây giờ đây.

Tiếng nhạc vang to tràn ngập khắp nhà, những âm thanh như ánh mặt trời đầy ắp lên mái.

Sau đó bố đến cùng cô Nadêgiôđa Pêtorôpna. Ông ôm lấy Tanhia mấy lần và chúc mừng em nhân ngày lễ, còn cô Nadêgiôđa Pêtorôpna thì tặng em đôi giày da hươu và một cái áo lông có thêu hạt cườm.

Nhưng không thấy Côlia.

Mẹ hỏi: “Thế Côlia đâu?”

- Thật là một thằng bé bướng bỉnh, - bố nói – nó nhất quyết không muốn đi cùng chúng tôi. Nó bảo: Con có quà riêng của con dành cho Tanhia, con sẽ tự mang đến.

Sau đó là Phinca cùng bố mẹ và ba em trai, họ đã đến thành phố với Phinca bằng xe chó kéo. Tất cả đều ngăm ngăm đen, họ đứng thành hàng trước mặt Tanhia và cúi thấp người chào em như chào bà chủ nhà. Sau đó tất cả đều rút trừ trong túi ra một chiếc khăn mùi soa gấp bốn và lau mũi. Bác thợ săn rất tự hào về cách xử sự của họ, còn bà mẹ thì bình thần hút một chiếc tẩu viên đình đồng. Dưới ánh nến, những chiếc đình ấy ngời lên lấp lánh.

Lũ trẻ được bế bổng lên, Tanhia hôn tất cả không trừ em nào, thỉnh thoảng lại quay lại nhìn mẹ. Suốt buổi tối, mẹ đứng cạnh cô Nadêgiôđa Pêtorôpna và nắm tay cô, mặc dù mấy lần Tanhia đã cố thử tách họ ra: khi thì em nhờ mẹ cầm hộ áo lông, khi thì nhờ mẹ giúp em đi giày. Nhưng lần nào cũng vậy, mẹ mỉm cười vỗ vai Tanhia rồi lại trở về cạnh cô Nadêgiôđa Pêtorôpna và thân mật nói chuyện với cô.

Bọn trẻ lại yêu cầu nhảy

Tanhia đi ra máy quay đĩa, sung sướng vì có thể quay lưng về phía mọi người trong chốc lát.

Em hăng hái quay tay cầm, chiếc đĩa hát màu đen lấp loáng quay tròn trước mắt em, và chiếc kim lao cần mẫn như con ngựa trên đường rãnh. Ba giọng hát nổi lên rồi chỉ như một giọng, tiếng nhạc vang vang như một dàn hợp xướng của những cây sáo và những chiếc kèn đồng, như các vị thần vui tươi ngự trị trên mũi kim.

Nhưng không có Côlia.

“Cậu ấy ở đâu vậy nhỉ?” – Tanhia buồn bã nghĩ.

Sau lưng em, lũ trẻ vẫn đang nhảy, cây linh sam nhỏ lắc lư và chiếc chụp đèn to bằng giấy chao đi chao lại dưới trần nhà. Bố cũng nhảy với mọi người. Hôm nay ông rất vui và nhảy tuyệt đẹp, làm cho bọn trẻ rất phấn khởi.

- Xem kia, Tanhia, bố con đang nhảy đấy! - chốc chốc mẹ lại nói.

- Vâng, - Tanhia trả lời, - con thấy rồi mẹ ạ, bố nhảy đẹp lắm.

Cô bé nhìn bố. Nhưng ý nghĩ và cái nhìn của em như để tạt đâu đâu. Và rồi em nhận thấy rằng cả bố, cả điệu nhảy của ông, cả không khí vui vẻ lúc này rất ít làm em chú ý. Vậy mà mới đây thôi, bao nhiêu tình cảm vừa cay đắng vừa dịu ngọt ứ đầy trong trái tim em chỉ xoay quanh một ý nghĩ về cha. Có chuyện gì đã xảy ra với em vậy nhỉ? Em luôn luôn nghĩ về Côlia.

“Lúc này cậu ấy ở đâu? Nhà Giênhia hôm nay cũng có dạ hội cây thông”.

Phinca và lũ em đã bắt đầu nhẹ nhàng xo tròn, vòng tròn mỗi lúc một mở rộng. Bốn anh em đập chân khe khẽ trên sàn nhà, và hết người này đến người khác lần lượt mời Tanhia cùng nhảy. Họ nhảy điệu vũ mà những người dân Êvencơ vui tính trên bờ sông Tu-gur thường nhảy vào lúc trăng lên trên những cánh rừng.

Tanhia nhập vào vòng tròn của anh em Phinca. Em nhảy nhưng chốc chốc lại nhìn ra cửa.

- Cù đấy! - bố phấn khởi reo lên. - Quý thật, chúng ta sẽ vui vẻ cả ngày hôm nay! Tanhia, con xin mẹ rệu đi. Bố hãy còn một món quà cho các con đấy.

Mẹ liền nói:



- Dừng gàn dở như thế, bố. Trẻ con không được uống rượu đâu.  
- Tôi chỉ biết chắc chắn có một điều là trẻ con không được ăn quả sao hoa - bố nói. – Nhưng rượu thì có thể uống một chút chứ.

- Có thể uống một chút chứ - lũ trẻ đồng thanh lặp lại theo ông.

Bà vú nuôi bèn mang ra một cái khay lớn trên có đặt chai rượu ngọt. Bước theo sau bà là anh chiến sỹ hồng quân trẻ măng Phrô-lốp. Anh mặc chiếc áo lông của lái xe, mỉm cười với mọi người một cách ranh mãnh, trong tay có một cái xô.

- Phrô-lốp này anh hãy cho lũ trẻ xem món quà của chúng mình đi.

Bọn trẻ liếc nhìn vào xô nhưng chỉ thấy tuyết trong đó.

- Gì thế này? – các em hỏi. - Ở đó chỉ có tuyết thôi, ngoài ra không còn gì nữa.

- Các em sẽ thấy ngay bây giờ đây - Phrô-lốp trả lời.

Rồi anh thò tay vào trong xô, rút từ dưới tuyết ra một quả cam to, rồi hai quả và còn nữa. Lũ trẻ hò reo đón những trái cam. Chúng cầm cam trong tay và ngay lập tức lại bỏ ra vì cam cứng và lạnh. Cầm những quả cam này cũng khó như cầm miếng sắt để lâu trong băng giá vậy.

- Các cháu hãy đợi đã - bố vừa nói vừa cười. - Trước hết cần phải làm tan băng đi. Đến lúc đó các cháu sẽ thích cam cho mà xem.

Ông bỏ một quả cam vào nước lạnh, trong chốc lát trên vỏ cam xuất hiện một lớp băng. Băng bao phủ quả cam bằng một cái màng mỏng, quả cam lấp lánh như quả cầu treo trên cây linh sam nhỏ. Bố dùng dao đập màng băng tan ra từng mảnh; từ những mảnh băng tan nhanh trên lòng bàn tay hiện ra một quả cam tròn tươi rói. Đối với phương bắc, mùi thơm và màu sắc của quả cam thật lạ lùng và kỳ diệu. Đứa em trai nhỏ của Phinca đâm ra sợ không dám ăn cam.

Phinca mang quả cam của mình đưa cho bố.

- Ăn đi con, - bác thợ săn vừa nói vừa nhìn trái cây kỳ lạ này không chút ngạc nhiên. - Bạn bè đã tặng con trái cây này thì nó không thể nào lại có chất độc được. Nhưng giá nó không to như thế này thì bố sẽ nhầm là quả thanh lương trà đấy, và bố sẽ dùng nó để đánh bóng cái tàu thuốc mới của bố đã bị sương mù làm mờ đi. Tuy nhiên, - ông nói thêm một cách trang nghiêm - trước mùa băng giá thì quả thanh lương trà của chúng ta cũng có thể to được.

Nói rồi, bác thợ săn lấy tay gạt quả cam ra. Ông đã già rồi nên không muốn đề cao bất cứ cái gì không mọc trong cánh rừng quê hương ông.

Phinca bèn đứt quả cam của mình dưới lần áo trước ngực để chia với Tanhia. Cậu không thể ăn cái gì một mình được - ể cả một cái rễ cây ngòn ngọt tìm được trong rừng lẫn những mảnh gỗ cây lipa mùa xuân, kể cả mật ong lẫn “mật” kiến.

Nhưng Tanhia không có trong đám khách của cô. Bạn ấy đã bỏ đi đâu rồi? Có chuyện gì đã xảy ra với bạn ấy nhỉ? Hôm nay, Tanhia thật buồn bã.

Phinca ngó vào một căn phòng tối, ở đó trên những chiếc giường có xếp những cái áo măng tô. Cũng không thấy Tanhia ở đây. Cậu bèn đi vào bếp và bắt gặp Tanhia ở mé ngoài. Cô bé đang len lén lách ra cửa. Em đã mặc áo khoác lông và đang cúi xuống buộc dây đôi giày da hươu mới của mình ở chỗ mắt cá chân.

Phinca im lặng lùi lại, che cho Tanhia khỏi những cái nhìn của khách khứa.

Tanhia đi ra bậc thềm. Không khí bốc hơi lên cao thành những cột khói, rồi ở trên cao tí tắp chúng biến thành những đám mây mỏng manh bay lang thang khắp bầu trời quang đãng. Xuyên qua những đám mây ấy, tựa như xuyên qua một tấm kính trong suốt bị hơi thở làm mờ đi, một vòng trăng nhỏ lạnh lẽo hiện ra.

Tanhia bước xuống tuyết, cố gắng không phát ra tiếng động. Bóng tối lấp loáng hắt nhẹ lên vai, trên mặt em. Em lấy tay vuốt mái tóc để trần và đi ra cổng. Em chạy băng qua phố rồi dừng lại trước nhà Giênhia. Những đồng tuyết bao quanh khắp ngôi nhà.

Tanhia khuyu đầu gối xuống và ngồi một lát trên tuyết, ngưỡng ngừng liếc vào cửa sổ. Sau đó em trèo lên một đồng tuyết. Cửa sổ ngay trước mắt em. Qua tấm kính, ánh sáng mờ ảo trông bằng bạc như ánh trăng. Đó là ánh sáng cả những ngọn nến cháy trên cây thông. Xung quanh cây thông, lũ trẻ đang nhảy múa. Những bóng người lướt qua dưới cái nhìn bất động của Tanhia, và trong mỗi bóng người, em đều nhìn thấy Côlia.

Đem bùng bùng trong giá lạnh.

Nhưng em vẫn cứ nhìn. Và những bóng người vẫn lướt qua, lướt qua như ở dưới thủy cung mờ ảo. Chỉ có một cái bóng bất động, một cái bóng ở sâu hơn và sẫm màu hơn những bóng khác – bóng một con cá to có cái đuôi rủ xuống. Nhưng rồi cái bóng này cũng lướt đi. Nó chuyển động khi thì lên trên, khi thì xuống dưới, khi thì lại xiên ngang tấm kính. Và thậm chí cả những cái bong bóng nhỏ mà nó phun ra cũng nhìn thấy rất rõ.

“Cái gì thế này? – Tanhia khiếp sợ nghĩ. – À, cái bể cá của Giênhia đặt trên cửa sổ đấy thôi.”

Nhưng rồi những cánh tay tối sẫm của một người nào đó chìa ra cửa sổ và con cá biến mất. Biến mất luôn cả bức tranh huyền ảo đã thu hút Tanhia hồi lâu. Lưng của ai đó đã che khuất cửa sổ.

Trên bậc thềm, có tiếng sập cửa rất gần. Tanhia ngồi ngay xuống. Em tụt khỏi đồng tuyết rồi trượt qua tuyết, qua băng, qua những mảnh ván hàng rào lạnh cứng, và phóng thẳng. Không biết đi đâu, em chạy lang thang vô phương hướng trong khi nỗi xúc động còn chưa dịu. Một nỗi buồn sâu sắc biết bao tràn ngập cả người em.

Tanhia chưa định vào nhà vội. Em đứng lại trong sân nhà, bên cạnh hàng rào, sau một thân cây bạch dương che chở cho em khỏi con mắt mọi người.

“Mình làm sao thế này? – em nói, không rõ là nói với ai. – Mình làm sao thế này? Vì sao lại như vậy, có ai nói cho tôi biết với!”

Cây bạch dương im lặng; chỉ có một cây thông, bắt đắ dĩ phải để cho không khí lạnh lọt qua những chiếc lá kim, là còn xào xạc.

Đầu không đội mũ, Phinca bước ra bậc thềm và khề g. Em không đáp lại. Cậu bé nhìn ra tận phía cổng hàng rào rồi chậm chậm quay trở lại. Chỉ khi Phinca đã đi khuất, Tanhia mới trở vào nhà. Em bước vào phòng mình, ở đó các bạn vẫn đang quay tròn quanh cha em. Côlia đứng trên một chiếc ghế để thay những ngọn nến đã cháy hết trên cây linh sam. Trước mặt cậu ta, Tanhia như ngạt thở. Người em lão đảo. Tóc em ẩm sương, áo quần đầy tuyết.

- Tanhia, con vừa ở đâu thế? - bố lo ngại hỏi.

- Con ra phố cho thoáng. Đầu con hơi choáng váng.

- Thế thì vào giường mẹ nằm đi - mẹ bảo.

Côlia nhảy xuống khỏi ghế và đến sát bên Tanhia.

- Đợi một chút, tôi muốn cho bạn xem món quà của tôi, - cậu nói. – tôi đã đi mua tận chỗ ông Trung Quốc đấy.

Đầu tiên, Côlia mang đến một lô bọ gậy - những con bọ nhỏ, đỏ hơn cả quả kim anh rừng. Tanhia đặt chúng lên giá sấy củi. Sau đó cậu bé chỉ cho Tanhia một bể cá nhỏ, trong đó có một con cá vàng. Con cá to, có cái đuôi toả xuống như một cái váy dài. Nó bơi vọt vờ trong bể. Giữa bốn bức tường kính trong suốt, con cá sống có vẻ vất vả. Những mảnh rong rêu lơ trên mặt nước.

Tanhia nói:

- Bạn mua ở chỗ ông Trung Quốc à? Thật là vô ích. Tôi không nuôi cá trong bể kính trên cửa sổ. Phải rán nó thôi.

Côlia cau mày, mắt em tối sầm đi. Dường như em không nghe thấy những lời của Tanhia. Nhưng cánh tay em bỗng yếu đi, bể cá trông trắng, con cá quẫy đuôi ngoi lên và mấy giọt nước bắn xuống sàn nhà.

Côlia đi đến gần bà vú nuôi. Suốt buổi tối, bà vẫn đứng bên cánh cửa.

- Bác ơi, - cậu bé nói – bác rán con cá này với khoai tây đi, Tanhia muốn thế.

- Đúng, đúng đấy, - Tanhia nói – bác rán nó nhé. Ngoan lắm đấy. Nó thuộc loại cá giếc đấy.

Rồi em đi về phía bố và cầm lấy tay ông:

- Bố ơi, hôm nay con sẽ nhảy với bố thật nhiều. Bố nhảy đẹp lắm.

Và thế là đôi chân em – đôi chân ngày hôm nay đã chạy trên tuyết nhiều đến thế - lại bắt đầu hoạt động, nhưng bây giờ ở trên mặt sân bằng phẳng. Em kiễng trên đầu ngón chân để đặt tay lên vai cha. Rồi khi đã thấm mệt do phải ngửa đầu về phía sau, em bèn cúi xuống dựa trán vào tay áo của cha em. Cánh tay bố làm người em lắc lư nhẹ nhẹ. Người em nghiêng ngả như một ngọn cỏ nước trên quãng sông lặng. Bố mỉm cười hạnh phúc. Cuối cùng thế là ông cũng được tặng thưởng vì những cố gắng mà ngày hôm nay ông tưởng như vô ích: vì những quả cam có đóng băng, vì mấy giọt rượu mà ông đã cho phép lũ trẻ uống.

Đi đi lại lại giữa đám khách, cả mẹ cũng thật hạnh phúc. Mặc dù mỗi bước chân của bà vẫn có tự chủ, nhưng gương mặt bà vẫn rất linh hoạt, và thậm chí giọng nói của bà cũng đôi khác.

Tanhia nhảy cả với mẹ, cả với cô Nadêgiôđa Pêtorópna, rồi đến khi nhảy đã mệt, em dừng lại nghỉ ở một góc phòng, đằng sau cây linh sam mà em đã trang hoàng.

Cạnh cây linh sam bên cửa sổ, Phinca đứng một mình. Tanhia đã quên băng cậu ta: cả buổi tối hôm nay, em không nói với cậu một lời nào.

Phinca đã mấy lần gọi Tanhia. Cô bé ngược nhìn cậu một cách lơ đãng.

- Sáng mai có người sẽ đi với Côlia ra sân băng đấy – Phinca nói.

- Cậu phải không? – Tanhia hỏi.

Phinca lắc đầu.

- Thế thì ai?

- Giênhia.

- À...

Tanhia níu lấy cành cây. Cái cây chao đảo dưới sức nặng của tay em, quả cầu nhỏ màu bạc rơi xuống sàn và vỡ tan. Tanhia lấy chân giẫm lên những mảnh vỡ.

- Côlia còn nhờ cậu nói gì với mình nữa?

Phinca bỗng cảm thấy thương cô bạn.

Khuôn mặt cậu bé ngăm ngăm đen như cha và em cậu, dưới ánh nến trông sáng hẳn lên. Cậu nói:

- Mình thì mình có thể ăn được nến đấy.

Tanhia im lặng nhìn bạn. Phinca lấy một ngọn nến đang cháy trên cây linh sam, thổi tắt đi và bắt đầu nhai thực sự.

Tanhia chợt bừng tỉnh.

- Cậu đang làm gì thế, Phinca? – em kêu lên. – Có thể độc

- Không đâu Tanhia, chẳng độc tý nào – Phinca nói. – Cái này không được ngon lắm, nhưng lại buồn cười. Buồn cười thật, phải không?

Quả thực Tanhia không nhịn được cười.

Trong đôi mắt Phinca long lanh những giọt lệ. Như những ngọn lửa nhỏ, những giọt nước mắt ấy sáng lên từ dưới cặp mi dày. Cậu bé vẫn cứ nhai, cứ nhai.

“Sao cậu ấy trông như khóc ấy nhỉ?”

Tanhia đưa mắt nhìn quanh nhưng không thấy ai có thể làm cho Phinca khóc được.

“Có lẽ trong nền có trộn chất gì đắng chắng?” - Cô bé lấy hết sức giật cây nền ra.

- Cậu sẽ ốm mất, Phinca ạ - Tanhia nói. - Thế mà sáng mai mình lại muốn cùng với cậu đi đến trường xem biểu diễn. Với lại tại sao cậu lại nêu gương xấu cho bọn trẻ con như thế? – em nói thêm – Nhìn kìa.

Đứa em trai nhỏ của Phinca đứng bên cạnh anh cũng đang nhai nền. Nhưng cậu này xem chừng chẳng thấy trong đó có gì đắng cả. Khuôn mặt có đôi gò má rộng của cậu ta nom lầu lỉnh và có vẻ hài lòng.

Còn trong tay cậu ta là một quả cam.

## XV

Quá nửa đêm, khách khứa ra về, Tanhia chúc tất cả hạnh phúc: cả những bạn thân lẫn không thân của mình, cả bác thợ săn, cả Phinca, cả bố, cả mẹ và cô Nadêgiôđa Pêtorôpna.

Với Côlia, em nói:

- Côlia, chúc mừng bạn nhân dịp năm mới! Mong bạn hạnh phúc, và chúng ta hãy quên cái con cá ngu ngốc ấy đi.

Em quyết định không nghĩ về cậu ta nữa.

Nhưng đang đêm, Tanhia lại sợ hãi tỉnh dậy Từ đám bọt gây mà buổi tối em đặt trên giá đã nở ra một con muỗi con. Cũng có thể đó là một con muỗi già, được sưởi ấm trên bếp lò giữa đám bọt gây, vừa mới sống lại kêu vo ve. Thật đáng sợ! Con muỗi vo ve giữa một đêm đông, khi mà lẽ ra nó không thể vo ve được.

Tanhia ngồi trên giường, nhìn vào bóng tối, lắng nghe tiếng vo ve ấy. Đó là tiếng đập của muỗi, vậy mà tim em lại đập mạnh như tiếng mõ cầm canh của người gác đêm.

Chẳng lẽ cái âm thanh thảm hại này lại có thể làm em sợ đến thế hay sao?

“Phải giết nó đi” – Tanhia nghĩ.

Nhưng con muỗi chỉ vo ve một tí nữa rồi im hẳn. Tự nó đã chết.

Tanhia lại ngủ thiếp đi và buổi sáng em thức dậy vui vẻ.

Mẹ đã đi trực ở bệnh viện, nhưng điều đó cũng không làm Tanhia buồn. Lòng em thoải mái biết bao, người em nhẹ nhõm biết bao – em cảm thấy như là mình đã mất trọng lượng.

“Đó là cái gì vậy, - em nghĩ - kỳ nghỉ ư? Hay có lẽ đó chính là tình yêu, thứ tình cảm mà Giênhia béo đã nói đến không ượng ngừng? Ừ thì tình yêu... Nhưng hôm nay mình sẽ nhảy với cậu ấy ở dạ hội cây thông. Và mình sẽ đi ra sân băng. Mình sẽ không quấy rầy cậu ấy. Mình sẽ đứng ở đây sau đông tuyết cuối sân và chỉ nhìn xem họ trượt thế nào thôi. Có thể sẽ có một cái dây nào đó ở giày trượt băng của cậu ấy tuột ra. Nếu vậy thì mình sẽ tự tay buộc nó lại. Đúng rồi, nhất định mình sẽ làm thế”.

Trong lúc rửa mặt và ăn sáng, Tanhia vẫn nghĩ mãi về điều đó. Mặt em ngồi lên, mỗi bước chân, mỗi cử động của cánh tay, em đều cảm thấy khác thường.

Em mài giày trượt băng, thắt chặt dây lại rồi ném một miếng đường lên tuyết cho con chó già để gọi nó đi theo. Con chó sục mõm vào khắp nơi để tìm miếng đường, nhưng khứu giác của nó đã tòi nên nó không thể tìm thấy được.

Tuy vậy, lần này con Chigơ tội nghiệp vẫn ra đi cùng cô bé. Nhưng, như sau này cái đầu óc già nua của nó đã nhận định, chuyến đi hoàn toàn vô ích. Suốt một giờ họ đã uống công đứng cạnh sân băng bên bờ sông, nấp sau từng đông tuyết. Họ không gặp ai ở đây cả. Xung quanh trống trải. Cảnh tượng nó nhìn thấy dưới sông thật đáng sợ. Từ mũi đất xa xa có dải từng bao phủ, một làn gió lướt qua nhẹ nhẹ, chạm khẽ vào vách đá và thổi tung tuyết rơi xuống đất.

Con chó và Tanhia đứng như vậy khá lâu rồi quay trở lại. Nhưng ngay khi vừa bước lên con đường mòn phía sau nhà của những người đánh cá thì họ nhìn thấy Côlia. Cậu ta dìu Giênhia, còn cô ta thì cúi gập người bò trên con đường đông băng mà lũ trẻ con những người đánh cá thường đi trên đó. Trong tay cả hai người đều có giày trượt băng.

Tanhia rẽ ngoặt vào một ngõ hẻm bên trái rồi nấp sau một ngôi nhà, nhét đôi giày trượt băng vào trong đông tuyết. Con Chigơ ngồi bên cạnh, ngược mắt nhìn em. Nó không thể hiểu nổi em.

Côlia đi lướt qua bên cạnh, không thấy gì cả, còn Tanhia vẫn tiếp tục đứng. Con Chigơ rên ư ừ, căng nó đã bắt đầu run. Nó nhớ lại mùi xương chim mà Côlia thường mang đến cho nó, và lòng nó quặn lại. Nó vừa kêu ăng ăng vừa nhảy ra khỏi ngôi nhà rồi lao theo sau Côlia. Cậu bé quay ngoắt lại.

- Chigơ, mày ở đây ư? – Côlia ngạc nhiên nói, - thế Tanhia đâu?

Tanhia đi ra khỏi ngõ hẻm và đứng lại – nắp nữa cũng chẳng ích gì. Mặt em đỏ ửng lên, ngay cả ngọn gió lạnh từ phía đông thổi về lúc sáng sớm cũng không thể làm màu da mặt em đỏ đến như vậy.

- Chigơ, - em nói, - lại đây ngay!

Côlia chào Tanhia và đi về phía em, vừa đi vừa vung vẩy đôi giày trượt băng.

- Bạn ra sân băng sớm thế à? Vậy mà tôi cứ nghĩ là bạn đi với Phinca đến trường xem biểu diễn cơ đấy.

Tanhia đứng sững lại, quay mặt về phía khác và nói một cách kiêu hãnh, nhưng những lời nói chẳng phục tòng em:

- Tôi không hề đến sân băng, bạn thấy đấy, tôi có mang giày trượt đi đâu. Phinca nói với bạn đúng đấy. Hôm nay chúng tôi cùng đi đến trường xem biểu diễn.

Côlia nhìn tay Tanhia. Đúng thế, cả trên tay, cả trên vai cô bé đều không có giày trượt băng.

- Thật vậy hả? Hay thật! – cậu bé nói. – Nếu thế thì Chigơ, lại đây nào.

Tanhia kêu to:

- Không được thế, Chigơ!

Con chó già vẫn đứng nguyên tại chỗ, mặc dù mùi xương thơm ngon vẫn còn luẩn quẩn trong đầu óc nó. Nó ngồi cách Tanhia một quãng, có lẽ suy nghĩ xem mình phải làm gì trong tình thế khó xử này, rồi chắc là nhớ đến những việc riêng của mình, nó bèn lao vào trong ngõ hẻm, bỏ mặc hai đứa trẻ.

Tanhia cũng bước vội theo con chó. Em vừa đi vừa cố gắng không ngoảnh lại phía sau.

“Không, mình sẽ không nấp sau những ngôi nhà và những đồng tuyết để trốn Côlia nữa! – Tanhia nghĩ thế khi đi trên đường phố. – Mình sẽ không thất dây giày trượt băng cho cậu ta, và chẳng bao giờ cần làm việc ấy cả”.

Mặc dù Tanhia mới sống trên trái đất này rất ít thôi và cuộc đời em còn dài biết bao, nhưng em vẫn quyết định là trong cả quãng đời còn lại của mình, em sẽ không nhớ đến Côlia nữa, em sẽ quên đi mọi ý nghĩ về cậu ta. Bởi vì trên đời còn có khối niềm vui khác tốt đẹp hơn và chắc chắn là nhẹ nhõm hơn điều đó.

Những niềm vui đó trước kia em đã từng biết đến, mới đây thôi, khi đi câu cá hồi ngoài sông, hay khi đứng trong hàng cùng các bạn lắng nghe những âm thanh rộn rã của chiếc kèn đồng. Ngay cả lúc này đây, Phinca cũng vẫn đang đợi em đến xem biểu diễn ở trường, các bạn cũ của em đang túm năm tụm ba bên cánh cổng trường rộng mở. Sau hết, em có thể chỉ nhìn xung quanh thôi, không nghĩ ngợi gì cả, chỉ nhìn ngắm thành phố của mình. Thành phố nhỏ, nhưng cũng như em, nó gắn bó với bầu trời của em, với cánh rừng sẫm màu lá thông, và mỗi khi mùa xuân đến, bầy chim đại bàng lại bay lượn trên cao ngắm nhìn nó. Giờ đây, vào mùa đông, thành phố vẫn đẹp. Nó không phải toàn bằng gỗ. Bến tàu bằng đá, trường học của em bằng đá, khu nhà mới xây để làm xưởng luyện vàng cũng bằng đá. Và có biết bao nhiêu con đường mới mở chạy từ rừng ra thành phố và lại từ thành phố vào rừng. Ở tí sâu trong đó ngày hay đêm đều có thể nghe thấy tiếng thở của những ống khói cao cao, đều có thể nhìn thấy làn khói mới mẽ phủ trên những ngọn cây tuyết tùng. Và có biết bao nhiêu ô tô đi qua thành phố với những bánh xe bọc xích để khỏi bị trượt trên tuyết!



Rồi ông thợ hàn đồng già cũng đi qua thành phố và rao ở các ngã tư: “Mạ, hàn nào!”. Mùa xuân, ông thường vác thanh sắt của mình trên vai, còn mùa đông thì ông dùng dây kéo nó trên tuyết và nó lướt đi, giảm nhẹ việc cho ông: nó trượt theo ông như con chó. Cần gì thì được nấy – muốn lướt thì lướt, không muốn thì thôi. Chẳng nhẽ điều đó là xấu ư?

Tanhia nhìn ông thợ hàn đồng đang gõ thanh sắt, rồi rải những bước dài và nhanh hơn, chạy về phía cánh cổng trường mở rộng.

Bọn trẻ đã tụ tập cạnh trường. Nhưng có điều lạ là các em không đi vào trường mà lại đi ra. Lũ trẻ vừa chạy ngược về phía Tanhia vừa hét, và mãi em không sao hiểu lời các bạn.

- Bão - lũ trẻ hét lên – bão đấy! Không có biểu diễn nữa đâu!

Các bà mẹ người quần tròn trong những chiếc áo lông tím lấy tay các con nhỏ đưa về nhà. Những em khác thì được bố đưa về.

Cô Alêchxandơ Ivanốpna từ cổng trường đi ra, dẫn theo bé gái có đôi chân nhanh nhẹn mà Tanhia thường gặp trên đường. Tay kia cô dắt một cậu bé, cậu này có vẻ không muốn đi đâu hết.

Thấy vậy, Tanhia bèn chăm chú nhìn xung quanh. Em ước mắt lên và nhận thấy bầu trời đã bị chia thành hai màu rõ rệt: màu đen và màu xanh. Nửa bên trái bầu trời, ở phía đông, như một bức tường đen sừng sững. Ngọn cờ bay trên tháp canh của thành phố căng thẳng như một sợi dây đàn. Bão đã đến gần thành phố. Nó đang ở trên cao, chưa hạ xuống mặt đất.

Tanhia nhìn không trung qua những kẽ ngón tay. Không gian tối sẫm và đông đặc lại.

“Bão rồi! cô Alêchxandơ Ivanốpna kêu lên. – Về nhà thôi, Tanhia. Nhớ nói như thế cho tất cả các bạn mà em gặp.

Nhưng Tanhia không quay lại. Em chạy đến gần cô giáo.

- Em không sợ bão đâu – cô bé nói. – Em sẽ giúp cô. Cô giao em gái này cho em, em sẽ dẫn em ấy về nhà.

- Nhà em này xa đấy, ở tận bờ sông, cạnh chỗ sà lan.

- Không sao đâu, em biết nhà em ấy mà.

- Thế thì em dẫn về nhé, còn cô sẽ đưa cậu bé này về. Có điều là em hãy coi chừng, phải quay về nhà nhanh lên – cô giáo lo lắng nói.

- Em sẽ làm tốt tất cả, - Tanhia vội vã trả lời – cô đừng lo, cô Alêchxandơ Ivanốpna ạ.

Em nắm lấy tay em bé rồi cả hai cùng chạy dọc theo một phố dài, ở đó mặc dù đang giữa trưa nhưng các cánh cửa sổ đều đóng kín và trong các ngôi nhà đều đã lên đèn.

Hai em chạy nhanh, không dừng lại, nhưng gió ở các ngã ba đường cứ làm chậm bước chân các em.

Đến bờ sông, từ trên cao, Tanhia nhìn thấy chiếc sà lan đã bị tuyết phủ đến cột buồm. Còn bên phải là sân băng. Lớp băng rộng và phẳng lì được tuyết rửa sạch bong. Trên hàng cột dọc đường biên người ta treo những dây hoa làm bằng cành thông. Dây hoa lác lác như những sợi chảo trên một chiếc thuyền buồm lúc đông bão. Ở đằng xa, phía sau sân băng, trên dòng sông, trên những đỉnh núi trọc có những cơn lốc xoáy trắng xóa dựng lên như những bông hoa trên những thân cây mảnh dẻ. Không có ai trên sân băng. Chỉ có hai bóng người nhỏ xíu nắm tay nhau trượt dọc đường biên.

Tanhia lao xuống dưới theo con đường mòn và chạy dọc bờ sông, khi thì nhìn ra sân băng, khi thì nhìn em bé đang thở hổn hển vì phải chạy.

Em dừng lại trong giây lát.

- Người trường mình đấy – em bé nói. – Sao chị không gọi đi?

Nhưng thay vào câu trả lời, Tanhia lại đặt tay em bé lên ngực mình.

- Em nghe này, tim chị đập mạnh không?

- Tai em lạnh cóng rồi – cô bé nói. – Em thật chẳng nghe thấy gì cả. Đang có bão mà người ta lại trượt băng kia. Sao chị không gọi đi?

Nhưng Tanhia vẫn không trả lời. Em bế xốc em bé lên rồi mang vào ngôi nhà ở ngay trên bờ sông.

Lát sau, Tanhia lại đứng một mình trên ngưỡng cửa ngôi nhà đó. Em nhảy xuống tảng băng ở phía dưới rồi đi theo con đường nhỏ giữa những chiếc sà lan, tuyết phủ ngập chân. Em đã quyết định là không việc gì phải vội. Em sẽ còn đi chậm hơn trên con đường khó đi này. Mặc cho bão tuyết thốc vào mặt em, thốc vào sân băng và những dây hoa làm bằng cành thông, mặc cho bão tuyết phủ ngập dòng sông chất thành núi, em sẽ không vội vàng. Em sẽ đi ra sân băng với họ một cách cục cằn: “Đã đến lúc các bạn nên tỉnh lại mà về nhà đi. Chỉ có điều là đừng nghĩ tôi đến đây để nói với các bạn điều đó. Tôi đưa một em bé về nhà và tình cờ đi ngang qua đây thôi. May cho các bạn là tôi nhìn thấy đấy, chứ hai bạn đều quên hết cả rồi. Mà nếu không phải vì em bé, thì cũng chỉ vì tôi thích dạo chơi trên bờ sông này trước cơn bão thôi. Có thể các bạn không tin tôi, cái đó tùy các bạn. Nhưng các bạn thấy đấy, tôi đã đến đây một cách thông thả và bây giờ cũng sẽ đi chẳng vội vàng gì”.

Tanhia lẩm bẩm như vậy nhưng mỗi lúc một rảo bước nhanh hơn, cho đến lúc đôi chân như được chấp cánh. Em chạy vùn vụt qua những chiếc sà lan lạnh giá, không khí ẩm đậm rít ù ù trong tai em. Con đường nhỏ hóa ra là ngắn nhất, chẳng mấy chốc nó đã đưa em tới sân băng. Nhưng ở đây, Tanhia không gặp ai cả. Em đưa mắt nhìn quanh bờ sông mờ mịt tuyết. Và bỗng nhiên em nhìn thấy Côlia gần như ngay dưới chân mình. Cậu ta ngồi trên tuyết, bên cạnh những cành thông đã bị gió thổi rơi xuống đất, còn Giênhia ngồi cạnh cậu ta. Bóng tối đã lan dần đến.

Tanhia lấy ngực rẽ những cành thông.

- Các bạn mù cả rồi sao? – em nói với Giênhia.- Sắp bão rồi. Cô Alêchxandra Ivanópna bảo tất cả phải đi về nhà.

Nói xong em mới nhận thấy rằng chẳng cần nói điều đó Giênhia cũng đã sợ hãi rồi, mặc dù hai má đỏ bừng nhưng toàn thân cô bé run lẩy bẩy.

- Có chuyện gì vậy? – Tanhia lo ngại hỏi.

- Tất cả chỉ tại Côlia – Giênhia vừa nói vừa run. – Cậu ấy cứ muốn trượt băng cùng với mình. Nhưng mình sợ, ở đây gió lắm.

- Sao cậu nói dối thế? Côlia nói. – Thế không phải cậu thích trượt băng buổi sáng hay sao?

- Thế không phải cậu đã nhờ Phinca nói với Tanhia là sáng nay bọn mình đến đây hay sao? – Giênhia giận dữ trả lời.

- Nhưng Tanhia không nghe ai cả. Em lo lắng cúi xuống nhìn Côlia.

Mặt Côlia tái nhợt, cậu tì vào chân, không đủ sức đứng dậy.

- Cậu đi đi, đồ ngốc- cậu nói với Giênhia. – Cả hai người cùng đi đi, tôi ở lại một mình.

Giênhia vẫn chưa hết run.

- Mình về nhà đây – cô bé nói.

Tanhia nắm lấy vai cô bạn, khẽ quay về phía thành phố.

- Đi đi, -em nói. Nhưng hãy ghé qua nhà Phinca và nói là bọn mình ở đây. Mẹ mình không có nhà.

- Không, không, mình về thẳng nhà đây. Mình sợ lắm, sắp bão rồi.

Rồi Giênhia vừa chạy đi vừa lấy tay che mặt cho khỏi gió.

Tanhia ngồi xuống tảng băng trước mặt Côlia và buộc lại dây giày trượt băng cho bạn.

- Bạn bị thương à? Bạn ốm à? – em hỏi.

Cậu lặng thinh.

Tất cả xung quanh tôi sầm lại: cả sông, cả băng và cả bầu trời.

Ngón tay Tanhia lạnh cóng. Thỉnh thoảng em lại kẹp chặt bàn tay giữa hai đầu gối để sưởi ấm. Côlia cố gắng không rên rỉ.

Tanhia chìa tay cho bạn. Cậu đứng dậy và lại ngã xuống tuyết.

- Bạn bị gãy chân rồi hay sao? – Tanhia sợ hãi hỏi.

- Không, - Côlia trả lời – mình chỉ hơi bị bong gân một tý thôi. Cái con bé Giênhia ngu ngốc này hoàn toàn không biết trượt băng.

Rồi Tanhia nghe thấy tiếng cười của Côlia. Trong lúc này, lẽ ra không nên cười như vậy một tẹo nào.

Có lẽ cậu ấy cười em, cười nỗi lo sợ của em cho tính mạng cậu ấy? Có lẽ đó chỉ là một trò đùa dối trá – chân cậu ấy tuyệt nhiên không đau?

- Nhìn lên đường xem kìa, - cậu vừa nói vừa cười – con Chigro đang ngoạm giày trượt băng của cậu mang đến đây đây. Mình cũng đã nghĩ là cậu giấu nó ở đâu đó mà.

Tanhia nhìn lên đường.

Đúng vậy, con Chigro đang chạy qua sân băng, kéo theo đôi giày trượt. Nó đặt đôi giày trượt dưới chân Tanhia và ngồi xuống bên cạnh em, đợi cảm ơn. Em đưa bàn tay rét cóng lên vuốt ve bộ lông ướt lạnh của nó. Nhưng bây giờ em cần giày trượt làm gì và con chó lấy đôi giày ở đâu ra? Chắc là nó đã lôi đôi giày từ trong đồng tuyết ra. Nó kéo đôi giày trên đường, sợ hãi khi thấy có người đi qua. Gió đã đẩy nó vào trong tuyết. Chắc là nó đã kéo đôi giày đi rất vất vả. Nhưng tất cả đều vô ích. Bây giờ không cần giày trượt băng nữa.

- Mình phải làm gì đây? – Em nói.- Mẹ thì không có nhà. Không có ai cả ngoài con Chigro. Nhưng nếu cậu không đi được thì mình sẽ dìu cậu đến chỗ những người đánh cá, chứ ở lại đây thì không được. Cậu không biết bảo tuyết chỗ chúng mình như thế nào đâu.

- Mình không sợ bão của các cậu – Côlia bướng bỉnh trả lời. – Còn nếu cậu nghĩ là mình sợ con sông sâu của các cậu nên không dám xuống nước để cứu lũ mèo con bất hạnh thì đây là việc của cậu. Cậu cứ nghĩ thế nào cũng được. Cứ đi đi, nếu cậu sợ.

- Không, - Tanhia nói, - mình không sợ bão. Mình sợ cho cậu... Mình biết là nguy hiểm lắm, và mình sẽ ở lại đây với cậu.

Em ngồi xuống tuyết bên cạnh Côlia. Em nhìn bạn với một vẻ dịu dàng mà em không muốn che giấu nữa. Và gương mặt em ánh lên nỗi lo âu.

Cậu bé cúi đầu.

- Mình cần phải về nhà – Côlia nói. – Mình đã hứa với bố rồi.

- Mình phải làm gì đây? – Tanhia lặp lại.

Em không nhìn Côlia nữa mà trầm ngâm nhìn con Chigro đang run rẩy trong tuyết rơi, sau đó em nhồm dậy, vui vẻ hơn trước.

Bầu trời tụt xuống khỏi các dãy núi và trải ra như một mồn khói trên các khe hẻm. Mảng đen phía xa đã dịch lại gần ngay sau các vách đá. Tuy vậy, cơn gió đáng sợ nhất vẫn chưa bay ra khỏi doi cát phía xa, nơi có những tảng đá nằm rải rác. Và tuyết từ trên cao còn chưa đổ xuống. Vào tuyết ập đến từ từ

- Chúng mình còn thời gian – Tanhia nói.- Phin ca có chó, mà mình thì biết điều khiển xe chó kéo. Mình sẽ lừa chúng đến đây. Có thể còn kịp. Đợi mình ở đây, rồi mình sẽ chở cậu về nhà với bố. Chỉ có điều là đừng sợ nhé. Con chó sẽ ở lại với cậu. Nó không bỏ đi đâu.

Tanhia đặt con Chigro lên đồng tuyết và cho nó liếm tay. Nó ngồi yên tại chỗ, sợ hãi nhìn về phía bắc, nơi ngọn gió đang thổi tung bụi tuyết và làm lay động rừng cây trên dãy núi.

Tanhia chạy lên bờ.

Đầu cúi xuống và lấy thân mình rẽ gió, em chạy dọc trên dãy phố đã ngập đầy những đông tuyết cao. Tất cả các cánh cổng đều đóng kín. Chỉ có mấy cánh cửa nhà Phinca là còn mở. Cậu vừa mới trở về cùng cha trên xe chó kéo. Cậu đứng trên bậc thềm, giữ tuyết khỏi thanh trượt, rồi đột nhiên cậu nhìn thấy Tanhia đứng thờ hờn hờn bên cạnh mình, cậu sững sờ lùi lại. Lũ chó nằm trên sân, bên cạnh cổng, vẫn bị thắng vào xe, - người ta chưa kịp tháo chúng ra. Thanh cai-u-rơ – cây gậy dài bằng gỗ tần bì- cắm xuống tuyết bên cạnh đó.

Tanhia chộp lấy thanh cai-u-rơ và ngã vào xe.

- Cậu làm gì thế, Tanhia! – Phinca kêu lên sợ hãi. – Coi chừng đấy, chúng dữ lắm!

- Im đi, im đi, Phinca thân yêu! – Tanhia nói. – Mình cần phải chở Côlia về nhà ngay. Cậu ấy bị sái chân ở sân băng. Mình đánh xe của cậu đi đây. Dọc theo bờ sông thì gần thôi.

Em vung thanh cai-u-rơ lên, hét bảo lũ chó bằng tiếng Nanai, và lũ chó chở em ra khỏi cổng.

Đến lúc Phinca kịp nhảy từ bậc thềm xuống và xỏ chân vào thanh trượt tuyết thì xe đã ở xa. Nhưng em vẫn chạy theo Tanhia và lấy hết sức kêu lên:

- Bão, bão rồi! Cậu đi đâu? Đợi mình với!

Nhưng Tanhia không còn nghe thấy tiếng kêu của Phinca.

Cô bé cười trên xe như một thợ săn thực thụ. Thanh cai-u-rơ cầm trong tay, em đánh xe rất giỏi. Thật lạ lùng, lũ chó lại nghe Tanhia, mặc dù chúng không quen giọng em.

Phinca đành dừng lại. Gió thốc vào vai em và buộc em phải ngồi xuống trên thanh trượt. Nhưng em không quay trở lại.

Em ngồi một lát trên thanh trượt, suy nghĩ về những điều vừa thấy, về gió, về Tanhia và về chính mình. Rồi sau khi quyết định rằng mọi điều tốt đẹp cần phải có một phương hướng tốt chứ không phải là ngốc nghếch, em bèn quay ngoắt ra khỏi nhà, sang con đường xuyên qua rừng dẫn tới pháo đài, chạy ngược chiều cơn bão.

Trong lúc Phinca chạy, lũ chó của em đã chở Tanhia đến sân băng một cách an toàn. Tanhia đổ xe lại bên cạnh Côlia, gắng sức cắm thanh cai-u-rơ dài vào giữa những cái cang trượt. Ngay lập tức, lũ chó nằm xuống, không hề hực hực với nhau.

Lão đảo vì đau, Côlia đứng dậy một cách khó khăn. Tuy vậy em vẫn mỉm cười. Thậm chí trên gương mặt rét cứng của em còn ánh lên vẻ hân hoan. Lần đầu tiên em nhìn thấy lũ chó bị thắng vào xe, lần đầu tiên em được đi trên xe chó kéo.

- Quả thật, nghĩ ra cách này không xoàng đâu – em nói sau khi liếc nhìn chiếc xe kéo nhẹ nhàng được cặp bằng răng cá voi và nhìn lũ chó cộc đuôi đang nằm nhai tuyết. – Lũ chó này không dữ như Phinca thường khẳng định với mình, bề ngoài trông cũng không khỏe lắm. chúng chỉ lớn hơn lũ chó lulu của chúng mình một tý thôi.

Nhưng Tanhia biết rõ hơn Côlia tính hung dữ, tính rừng mãnh liệt và khát vọng tự do của lũ chó nên không rời chiếc xe một bước. Em chỉ tạm thời rời nó trong khoảnh khắc để thận trọng đỡ Côlia dậy và đặt cậu ngồi vào xe. Sau đó em bế con Chigơ đang còn run sợ lên, ôm chặt nó vào ngực, nhảy lên xe và đánh chó lao về phía trước. Động tác của em thật khó nắm bắt nhưng đồng thời cũng thật chính xác, cái nhìn của em thật sắc sảo khi hướng xuống lớp tuyết đã bắt đầu lao xao trên đường, nhưng nó rụt rè biết bao khi hướng về phía sau – về phía Côlia!

- Cậu có đau lắm không? – em hỏi. – Cố chịu đựng nhé, sắp đến rồi. Chỉ mong sao về kịp trước cơn bão!

Cậu bé sững sờ. Trong đôi mắt ánh lên lo lắng dưới hàng mi dính băng vì gió tấp và trong tất cả con người Tanhia, Côlia cảm thấy có một ý nghĩa hoàn toàn khác lạ. Dường như trên cỗ xe nhẹ nhàng do những con chó rừng kéo ấy, dưới làn tuyết buốt lạnh làm sây sát làn da mặt, cả hai

em đang cùng nhau lao nhanh đến một miền đất khác, một miền đất mới mẻ mà em chưa hề nghe nói đến.

Côlia nắm lấy áo Tanhia để khỏi ngã ra ngoài.

Bão tuyết đã ập đến con đường. Nó trút xuống thành một bức tường, như một trận mưa rào, cuốn đi ánh sáng và rít âm âm như sấm, giữa những vách đá.

Đầu óc choáng váng vì gió thổi, Tanhia nhìn thấy mờ mờ ảo ảo từ bức tường trắng này hình như có một con ngựa cổ tách ra, phi nước đại trên đường. Nó chờ ai đi tránh bão vậy? Tanhia không thể nhìn thấy được. Em chỉ cảm thấy lũ chó giận dữ lao lên đón đầu con ngựa này, và em thét lên với chúng bằng một giọng man dại. Côlia không hiểu tiếng thét của em. Nhưng em thì em hiểu tại sao em lại kêu một cách đáng sợ như vậy: lũ chó không nghe lời nữa.

Tanhia lắc lắc thanh cai-u-rơ như lắc một ngọn giáo nặng và dang tay ra lấy hết sức cảm gậy xuống tuyết. Nó lún sâu xuống rồi gãy đôi. Tanhia bèn quay lại, và trong khoảnh khắc Côlia nhìn thấy nỗi khiếp sợ trên gương mặt em. Cô bé kêu lên:

- Bám chắc vào xe!

Em nâng con Chig-rơ lên cao quá đầu và ném nó xuống đường. Nó vừa ngã xuống tuyết vừa kêu ăng ăng. Sau đó dường như đã hiểu là cần phải làm gì, nó vọt nhồm dậy và vừa rống lên vừa lao theo bầy. Nó vượt lên trước bầy chó, dường như tự nhận cái chết cho mình. Lũ chó đã nhìn thấy nó. Nó lao vọt ra khỏi mặt đường và lũ chó lao theo nó.

Con ngựa phi qua bên cạnh.

“Chig-rơ thân yêu, Chig-rơ tội nghiệp của tôi!” – Tanhia nghĩ.

Con Chig-rơ nhảy chồm lên trên mặt đất, nó chìm ngập và nghệt thở trong tuyết. Có lẽ nó nguyên rủa những kẻ đã làm cho nó thành tật, đã làm cho những cái chân của nó ngắn ngủn, cái cổ thì ngẩng và yếu ớt. Nhưng nó yêu cô bé ấy, cô bé đã cùng chơi đùa với nó khi nó là một con cún con, đã cùng lớn lên với nó, và chỉ có một mình nó già đi. Như thế liệu có công bằng không?

Tanhia áp sát người vào xe, lắng nghe tiếng kêu ăng ăng kéo dài, tiếng thở khò khè của con chó, tiếng răng chó va lập cập át cả tiếng gió rít ù ù.

Cỗ xe không còn gì kìm giữ nữa lao vọt đi, xô vào lũ chó làm lạc rồi chổng lên, lật nhào.

Tanhia chộp lấy càng xe. Dường như chớp vừa lóe lên t mặt em. Mắt em lóe đi trong giây lát. Sợi dây thừng buộc chiếc xe quán phải một tảng băng nhọn, đứt ra với tiếng kêu như rần rít. Và đàn chó đã được tự do lao vun vút vào bão tuyết dày đặc.

Không một ai cựa quậy: cả Tanhia nằm sõng xoài cạnh chiếc xe, cả Côlia vừa bị ngã ập xuống, cả con Chig-rơ đã tắt thở với cái cổ họng bị rách toạc và cặp mắt hướng lên bầu trời bão tuyết – tất cả đều bất động. Chỉ có tuyết và bầu không khí đang xô dịch một cách chậm chạp trên sông là chuyển động.

Tanhia nhồm dậy đầu tiên. Em cúi xuống nâng cỗ xe lên rồi lại cúi xuống đỡ Côlia đứng dậy. Việc bị ngã không làm em choáng váng. Cũng như trước, mọi cử động của em đều khó nắm bắt, mạnh mẽ và linh hoạt. Em bình thần phỉu sạch tuyết trên mặt xuống, dường như chưa hề xảy ra chuyện gì không may.

Côlia cũng đã đứng lên được.

- Chúng mình sẽ chết mất. Mình đã gây ra chuyện gì thế này, Tanhia! – cậu sợ hãi nói và những giọt lệ rung rung trong khóe mắt cậu nhưng chúng đông lại ngay, thậm chí không kịp lăn xuống hàng mi nữa.

Côlia lại nghiêng người ngồi phịch xuống. Và Tanhia lại đỡ bạn dậy, cố gắng giữ cho cậu khỏi ngã.

Cô hét lên với bạn:



- Côlia, cậu nghe thấy không, chúng mình sẽ không chết đâu! Chỉ có điều là không được đứng nguyên tại chỗ, tuyết sẽ vùi mất. Cậu có nghe thấy mình nói gì không, Côlia thân yêu? Cần phải vận động!

Tanhia cố gắng trút tất cả sức lực ra. Và hai em đứng như vậy, gần như ôm lấy nhau. Bão tuyết phủ lên hai em một đám mây trắng trong giây lát rồi lại gập lên. Tanhia lấy chân đẩy cỗ xe lại gần hơn.

- Không, không! – Côlia hét lên. – Mình không muốn thế! Mình không cho phép cậu chở mình đi đâu!

Cậu bé vùng ra. Tanhia ôm lấy cổ bạn. Hai khuôn mặt giá lạnh chạm vào nhau. Cô bé van xin, nhắc đi nhắc lại mỗi một điều, mặc dù em cảm thấy thật khó nói lên lời – mỗi âm thanh thoát ra đều bị cơn gió tầm bạo thổi tắt ngấm trên môi em.

- Chúng mình sẽ được cứu – em lặp đi lặp lại. – Lát nữa thôi. Nhanh lên! Cần phải chờ đợi.

Cậu bé ngồi xuống xe. Tanhia lấy khăn lau sạch chỗ tuyết trên mặt bạn, ngấm nghĩa đôi tay – chúng hãy còn khô ráo – rồi em thắt chặt dây đai găng tay lại.

Túm lấy đoạn dây thừng, Tanhia kéo cỗ xe theo sau. Sóng tuyết nhấp nhô chặn đường em. Em vượt qua những lớp không khí dày đặc chuyển động không ngừng và bám chặt vào áo em tựa cỏ may trong mỗi bước đi. Không gian tối sầm, đầy tuyết và không thể nhìn thấy gì.

Thình thoảng Tanhia lại dừng lại, quay về phía xe, lay Côlia, và mặc cho cậu bé đau đớn rên rỉ, em vẫn bắt bạn phải bước đi mười bước. Em thở một cách nặng nhọc. Cả khuôn mặt em ướt đầm, quần áo cứng lại vì một lớp băng mỏng phủ lên.

Em đã đi như vậy hồi lâu, không biết đâu là thành phố, đâu là bờ sông, đâu là bầu trời – tất cả đều biến mất, tất cả đều bị phủ trong màn trắng ấy. Và Tanhia vẫn cứ đi, đầu cúi xuống, chân dò dẫm tìm đường, mồ hôi chảy ròng ròng trên lưng như trong những lúc trời oi ả nhất.

Bỗng nhiên, em nghe thấy một phát súng đại bác. Em tho mờ ra, lắng nghe rồi chạy tới chỗ Côlia và lại bắt cậu phải đứng dậy.

Em kêu lên, những âm thanh thoát khỏi cổ họng một cách khó khăn. Tiếng kêu của em không to hơn tiếng tuyết lạo xạo.

- Cậu nghe thấy không, trong pháo đài bắn đại bác đấy! Có lẽ người ta phát tín hiệu cho bọn mình...

Côlia yếu ớt gật đầu. Người cậu càng đỡ hơn. Tanhia không dám để Côlia ngồi trong xe nữa, em ôm ngang thắt lưng bạn, đặt tay lên cổ mình, rồi cả hai cùng lê đi. Cỗ xe bị bỏ lại sau.

Hai em rẽ sang phía trái, từ hướng ấy vừa vang lên thêm một phát súng nữa. Phát súng này to hơn và vang trên khắp con sông.

Gió thổi tấp vào ngực Tanhia, em thầm biết ơn là phổi còn khỏe để giúp em thở được trong trận bão khủng khiếp này, đôi chân còn khỏe để đưa em tiến về phía trước, và đôi tay còn khỏe để có thể giữ được bạn khỏi tuột ra.

Nhưng đôi khi nỗi sợ chợt ập đến lòng em trong khoảnh khắc. Những lúc ấy, em cảm thấy mình đơn độc trong thế giới giữa trận bão tuyết này.

Trong khi đó, cũng trong cơn bão tuyết ấy, các chiến sỹ biên phòng đang đi trên những thanh trượt tuyết ngược về phía Tanhia. Họ đi sát nhau thành một chuỗi xích dài trên bờ sông. Trong tay mỗi người đều có một sợi dây dài, người sau nắm lấy mẫu đuôi sợi dây người trước. Họ đã được nối lại với nhau như vậy và trên đời chẳng có gì có thể làm cho họ sợ cả. Cũng bóng tối ấy, cũng những tảng băng ấy, cũng những gò tuyết cao ấy hiện ra trước mắt họ như trước Tanhia. Nhưng không cần phung phí sức lực, các chiến sỹ dễ dàng vượt qua những gò tuyết ấy. Nếu gió mạnh quá thì họ gập người xuống sát mặt đất như cố gắng lườn qua dưới gió.



Bằng cách ấy, họ đã đến gần chỗ Tanhia. Nhưng chỉ cách hai bước thôi cũng không thể nhìn thấy em. Trong bão tuyết, cô bé ấy vẫn có vẻ đơn độc như trước, khuôn mặt phủ một lớp băng do mồ hôi đóng lại và đôi tay dui cậu bạn yếu ớt. Em vẫn nhích lên nhưng không còn sức nữa. Mỗi một đợt gió lại làm em lao đảo, ngã xuống rồi đứng dậy, một cánh tay chìa ra phía trước. Và bỗng nhiên, em cảm thấy dưới khuỷu tay mình có một sợi dây. Em cuống quýt túm chặt lấy nó. Có thể đó chỉ là mẩu dây buộc chiếc sà lan đã đóng băng ngay cạnh đó. Tuy nhiên, Tanhia vẫn vừa mân mê sợi dây vừa kêu lên:

- Ai đây, cứu với!

Và bất thành linh em đụng vào cái áo ca-pôt của cha.

Trong bóng tối, không có bất kỳ dấu hiệu nào có thể trông thấy được, không phải bằng cặp mắt đã mờ đi vì tuyết, không phải bằng những ngón tay đã cứng lại vì băng giá, mà bằng trái tim nóng bỏng của mình, trái tim đã từng tìm kiếm người cha trên khắp thế giới lâu đến thế, em đã cảm thấy sự gần gũi của cha, đã nhận ra cha ở đây, ở nơi hoang vắng, giá lạnh, bị thần chết đe dọa này, trong bóng tối dày đặc.

- Bố, bố ơi! – Em kêu lên.

- Bố đây! – ông trả lời con gái.

Và khuôn mặt đã bị thay đổi nhiều vì đau khổ và mệt mỏi của em bỗng đầm đìa nước mắt.

- Cậu ấy còn sống – em vừa nói vừa đẩy Côlia về phía cha và chính mình cũng áp trán vào lòng ông, toàn thân rung lên trong tiếng nức.

Ông ngồi xồm xuống, giật phắt chiếc áo ca-pôt ra và quần cho hai đứa trẻ đang áp sát vào người ông.

Chuyện gì đã xảy ra vậy? Ông cũng khóc, và trên khuôn mặt đã thay đổi nhiều vì đau khổ của ông, cũng như khuôn mặt Tanhia lúc này ướt đầm. Tuy vậy, có thể đó là vì hơi thở dưới chiếc mũ ấm áp của ông đã làm cho tuyết tan ra.

- Phinca, Phinca... - Tanhia nhắc lại thật to, mặc dù Phinca không có ở đây.

Họ ngồi bất động khoảng hai phút. Tuyết phủ trên người họ mỗi lúc một cao hơn.

Bố giật mạnh sợi dây. Từ bên phải, bên trái, xuất hiện những chiến sỹ hồng quân, tay không rời sợi dây. Như những đám tuyết trắng, họ hiện ra trong bão tuyết và đứng lại gần hai đứa trẻ.

Người đến sau cùng là chiến sỹ hồng quân trẻ măng Phrôlốp. Bão tuyết quấn khắp người anh. Khẩu súng của anh đeo sau vai, và mặt anh đầy tuyết.

- Tìm thấy rồi – anh nói – tôi đã nói là sẽ tìm thấy mà. Không thể khác được.

Các chiến sỹ vây chặt xung quanh đại tá và hai đứa trẻ, rồi cả đám đông quay về trong bão tuyết.

Từ pháo đài còn vang lên một phát súng nữa.

(Hết chương XV)

## XVI

Đã qua lâu rồi cái ngà can đảm vật lộn với bóng tối, với mây mù của cơn bão tuyết lạnh lẽo để giành sự sống và kết cục đã được cha tìm thấy, được ông sưởi ấm trong đôi tay mình.

Sáng hôm sau gió đổi chiều và ngừng thổi khá lâu. Một sự yên tĩnh bao trùm trên sông và trên những dãy núi - trên toàn bộ thế giới của Ta-nhi-a.

Gió đã thổi tuyết bay khỏi những cây tuyết tùng và những cây thông - rừng sẫm màu trở lại. Và bây giờ, khi nhìn những rừng cây ấy, cặp mắt Ta-nhi-a bình thản dừng ở một chỗ, không tìm kiếm cái gì khác cả.

Cô-li-a chỉ còn hơi bị sưng tấy ở tai và má.

Hằng ngày, Ta-nhi-a và Phin-ca đến thăm bạn ở nhà cha em, đôi khi hai em ở lại ăn cơm. Nhưng bây giờ Ta-nhi-a không cảm thấy bữa ăn sáng nặng nề như trước nữa. Mặc dù bố không mời em ăn bánh nhân anh đào một cách trang trọng như thế nữa, cô Na-đê-giơ-đa Pê-tơ-rốp-na không đứng trên ngưỡng cửa hôn em nồng nhiệt như thế nữa, nhưng miếng bánh mì của bố mà Ta-nhi-a đã nếm thử bằng đủ mọi cách bây giờ em cũng thấy khác. Đối với em, miếng bánh nào cũng ngọt cả.

Cả chiếc thắt lưng da của bố luôn luôn nằm lăn lóc trên đi-văng, em cũng thấy không như trước nữa.

Em thường đeo nó vào người mình.

Và chưa bao giờ Ta-nhi-a cảm thấy thoải mái như vậy.

Nhưng kỳ nghỉ không kéo dài mãi mãi. Rồi nó cũng kết thúc. Và thế là đã mấy ngày rồi, Ta-nhi-a lại đến trường.

Em cầm sách vở trong tay, không mang cặp. Và bao giờ cũng vậy, trước khi cởi đặt sách vở xuống giá gương trong phòng gửi áo khoác.

Hôm nay em cũng làm như vậy.

Em bỏ sách vở xuống, vừa cởi một bên vai áo khoác ra vừa liếc nhìn vào gương, mặc dù em thường tránh nhìn vào tấm gương ấy, bởi vì đó chính là tấm gương trước đây đã từng trừng phạt em thật tàn nhẫn.

Nhưng lúc này, khi mãi mê nhìn vào gương, em không chú ý đến khuôn mặt của mình, cũng không chú ý đến đôi mắt mà trong sâu thẳm của nó vẫn có những bóng râm nhẹ nhàng lướt qua, em lại hướng về một cảnh tượng khác dường như chẳng liên quan gì đến em cả.

Em nhìn thấy một đám học sinh đứng thành nửa vòng tròn đối diện. Tất cả đều quay lưng về phía gương, đầu ngẩng lên cao. Các em đang đọc tờ báo treo ở phía bên trong tấm lưới sắt trên tường.

Giê-nhi-a - người đứng sát tường nhất - nói:

- Vì những chuyện như thế, lẽ ra nên đuổi nó ra khỏi Đội mới đúng.

- Phải đuổi thẳng ấy chứ - cậu bé mới vào trường hồi mùa thu nói.

Vì không hiểu những lời ấy có thể nói về ai, nên Ta-nhi-a không vội vã sán đến.

Tuy nhiên, rời mắt khỏi tấm gương, em cũng tới gần đám đông. Em nhìn thấy ngay tờ báo. Đó là tờ báo của quận do nhà trường đặt mua.

Em hỏi:

- Có chuyện gì đấy

Nghe thấy tiếng em, lũ trẻ ngoảnh lại rồi quay đi, và lập tức tất cả đều lảng mắt.

Ta-nhi-a đã quen cảm thấy luôn luôn có bạn bè bên cạnh mình, luôn luôn nhìn thấy gương mặt các bạn, nên bây giờ em rất sửng sốt khi nhìn thấy những cái lưng quay về phía em.

- Thế là thế nào? - em kêu lên.

Không ai trả lời.

Em bèn nhào người về tấm lưới sắt có khoá và đọc:

“Chuyện nhà trường,

Ở trường số 2 đã xảy ra những chuyện quái gở. Trong bão tuyết, nữ sinh lớp 7 Ta-nhi-a Xa-ba-nhê-ê-va đã chở Cô-li-a Xa-ba-nhê-ép - học sinh cùng lớp - đi trên xe chó kéo. Sau sự việc này, cậu bé đã ốm liệt giường suốt kỳ nghỉ. Còn một học sinh cùng lớp ấy là Bê-lô-li-úp-xki - người đã chạy đến pháo đài báo chuyện này cho cha Cô-li-a biết - thì bị sưng tấy các ngón tay vì quá lạnh. Các chiến sĩ biên phòng vinh quang của chúng ta đã cứu được hai em. Nhưng các thầy giáo và tổ chức thiếu niên tiên phong nghĩ gì khi để xảy ra những trò nguy hiểm đối với tính mệnh như vậy trong phạm vi nhà trường?”

- Thế là thế nào? - Ta-nhi-a khẽ nhắc lại, đưa mắt nhìn quanh và không nhận thấy một ai cạnh mình ngoài Phin-ca.

Phin-ca đứng thẳng.

Và Ta-nhi-a hiểu thế có nghĩa là gì. Em hiểu rằng những ngọn gió lạnh không phải chỉ thổi từ một hướng, không phải chỉ quanh quẩn trên sông mà còn xuyên qua cả những bức tường dày, thậm chí ngay cả trong ngôi nhà ấm áp chúng cũng rượt kịp cô; và trong chớp nhoáng đánh người ta ngã gục.

Em buông thông tay. Chiếc áo khoác tuột khỏi vai em và rơi xuống sàn. Em không buồn nhặt lên.

- Nhưng những điều đó không đúng, Phin-ca ạ - em thì thầm.

- Tất nhiên là không đúng rồi - Phin-ca cũng thì thầm trả lời và giơ cho Ta-nhi-a xem những ngón tay quăn băng của mình - Mình chẳng đau tí nào cả. Họ bịa thế để làm gì, mình cũng không biết nữa. Nhưng cậu hãy nghe mình! Hãy nghe mình, Ta-nhi-a...

Ta-nhi-a hé môi hơi làn không khí mà bây giờ em cảm thấy còn buốt lạnh hơn cả ở trên sông trong lúc bão to nhất. Tai em không nghe, mắt em không nhìn thấy gì cả. Em nói:

- Mình sẽ ra sao bây giờ?

Hai tay ôm lấy đầu, em lao đi, theo thói quen muốn đi thật mạnh để tự trấn tĩnh lại và tìm một giải pháp nào đó.

Sải những bước dài như bước trong mơ, em đi dọc hành lang, vai đập vào tường, người vấp phải những cậu bé đang la hét chạy tung tăng trước mặt em. Ở góc hành lang, em vượt qua một ông già đang vừa đi vừa ve vẩy chiếc thước gỗ. Em cũng chẳng cúi chào ông mặc dù đó chính là thầy hiệu trưởng. Thầy giáo già buồn rầu lắc đầu nhìn theo em rồi nhìn thầy giáo dạy sử A-ri-xtar-khơ A-ri-xtar-khơ-vích A-ri-xtar-khốp - người trực hành lang hôm ấy.

- Con bé ấy đây - thầy A-ri-xtar-khơ A-ri-xtar-khơ-vích A-ri-xtar-khốp nói - tôi hoàn toàn không tiếc là đã đưa chuyện này lên báo.

Ta-nhi-a vẫn đi dọc hành lang. Trái tim em nóng hừng hực và đập mạnh trong tiếng ồn ào đều đều của biết bao giọng trẻ con mà mỗi âm thanh đều bị cuốn vào đó như vào vực thẳm. Biết làm gì bây giờ? Tất cả đều chắn ngang con đường của em.

“Nhưng bạn bè mình đâu rồi? Các bạn đâu cả rồi?” - Ta-nhi-a thầm nghĩ mặc dù chính em đã bỏ các bạn mà đi và bây giờ không thể thấy các bạn nữa.

## XVII

Không ai biết rõ hơn Phin-ca rằng trong lòng em chẳng hề có ý nghĩ nào khác ngoài việc phải làm gì để giúp đỡ Ta-nhi-a càng nhanh càng tốt. Tuy thế, em vẫn không bằng lòng cả với cách cư xử của mình, cả với cách cư xử của bạn bè trong ngày hôm ấy.

Trong khoảnh khắc đầu tiên em đã lao theo Ta-nhi-a dọc hành lang, nhưng sau khi nhìn thấy thầy A-ri-xtar-khơ A-ri-xtar-khơ-vích A-ri-xtar-khốp ở góc hành lang, nhìn thấy đôi vai nhô quá cao của thầy, cặp kính lạnh lùng và đôi tay vung vẩy rộng đến mức có vẻ chẳng còn chừa chỗ cho ai trên thế giới này, Phin-ca bất giác dừng lại và quyết định quay lại.

Nhưng ở trong phòng gửi áo khoác, Phin-ca cũng chẳng thấy điều gì tốt lành cả. Bọn trẻ vẫn tụ tập bên tờ báo.

Có ai đó đã quăng sách vở của Ta-nhi-a từ trên giá gương xuống. Và chiếc áo lông mà cha mới tặng Ta-nhi-a giờ đây nằm lăn lóc ngay trên sàn. Mọi người đi qua giẫm lên nó. Không ai chú ý đến lớp da và chuỗi cườm đính trên chiếc áo, không ai để ý đến cái nẹp áo làm bằng lông chồn óng ánh như lụa dưới những bàn chân bước qua.

Đã nhiệm phải cái thói quen lạ lùng là chốc chốc lại cứ phải ngẫm nghĩ, Phin-ca nghĩ rằng nếu các chiến binh ngày xưa - và không phải chỉ các chiến binh ngày xưa mà cả những chiến sĩ ngày nay đội mũ da đính ngôi sao - nếu họ không giúp đỡ nhau trong lúc hành quân thì làm sao có thể chiến thắng được? Nếu như bạn bè chỉ nhớ đến nhau khi gặp nhau và quên nhau ngay khi người bạn vừa mới ra đi thì làm sao người bạn ấy còn có lúc có thể trở về được nữa? Nếu như người thợ săn đã đánh rơi con dao của mình trên đường mà lại không dám hỏi thăm những người qua lại để tìm con dao ấy, thì làm sao anh ta có thể ngủ ngon một mình bên đống lửa trong rừng được?

Nghĩ vậy, Phin-ca quỳ gối xuống đất giữa đám đông, người qua lại giẫm cả lên ngón tay em. Nhưng em vẫn thu dọn sách vở của Ta-nhi-a, chộp lấy cái áo, dùng hết sức cố gắng kéo nó ra khỏi những bàn chân đang giẫm lên.

Làm việc đó vậy mà cũng không phải là nhẹ nhàng gì. Cậu bé mà Ta-nhi-a vẫn thường coi là một thằng bịp bợm đang đứng lên trên chiếc áo, đôi ủng da nặng nề xéo lên đó, người không nhúc nhích. Cậu ta hét lên với Cô-li-a:

- Tao có thể nhắc lại hàng nghìn lần như thế đấy! Ừ, tao có thể nhắc lại thế này: phải đuổi thằng cánh Ta-nhi-a của mày ra khỏi Đội!

Cô-li-a đội một chiếc mũ ấm - em còn chưa kịp bỏ mũ ra - ngẩng khuôn mặt nhợt nhạt lên im lặng nhìn vào mắt cậu ta. Em tức giận đến nỗi không nói nên lời.

Em nói khe khẽ:

- Này, cứ thử nói một lời nào về bạn ấy nữa đi, tao sẽ không thèm nhìn xem mày béo thể nào đâu, tao sẽ vặn cổ mày như vặn cổ một con chó con và sẽ đuổi cổ mày ra ngoài đường.

- Mày vặn cổ tao ấy à? - cậu bé cười ồm lên - Đừng hòng đẩy được tao ra khỏi chỗ!

Cô-li-a thò tay lấy ngực cậu ta, nhưng do đã yếu đi sau trận ốm nên em thậm chí không thể lắc cậu ta được.

Trong khi đó cậu bé đã vung tay lên trên đầu Cô-li-a chuẩn bị nện vào em.

Lúc ấy, Phin-ca không nghĩ ngợi gì nữa, em xoè bàn tay rắn chắc do quen bám vào cành cây, phang cho cậu béo một cú dưới đầu gối mạnh đến nỗi cậu này ngã lăn quay ra sàn.

Cô-li-a thoát khỏi cú đấm. Còn Phin-ca thì giật ngay lấy chiếc áo, cẩn thận phủi bụi rồi treo nó lên móc cửa. Em đã làm xong hai việc một cách nhanh chóng như thế và lập tức bắt tay vào việc thứ ba. Em đến bên cậu bé vừa bị cú ngã điếng người và nắm lấy vai cậu ta, thận trọng kéo cậu ta đứng dậy. Sau đó em giơ những ngón tay sưng tấy mà dải băng quấn đã vấy bùn và lỏng lẻo lên dọa cậu ta:

- Ở thành phố này và ở trường này thì mày hãy còn là người lạ - Phin-ca nói - và tao yêu cầu mày hãy tử tế hơn một chút, dù chỉ một lần thôi. Và mày sẽ phải như thế đấy, tao xin thề như vậy.

Em kịp nói điều đó thật đúng lúc, bởi vì ngay lúc ấy em nhận thấy trước mắt mình là thầy A-ri-xtar-khơ A-ri-xtar-khơ-vích A-ri-xtar-khốp. Tay thầy lần này buông thõng xuống chứ không vung lên chiếm nhiều chỗ nữa, vì đứng cạnh thầy bên này là anh phụ trách Cô-xchi-a, một người còn rất trẻ, và bên kia là thầy hiệu trưởng, một thầy giáo già hiền hậu.

- Các em hãy đi tìm ngay Ta-nhi-a Xa-ba-nhê-ê-va về đây và dẫn đến chỗ tôi - thầy A-ri-xtar-khơ A-ri-xtar-khơ-vích nói.

Giọng thầy vang lên không có chút gì tỏ ra hiền hậu cả.

Cậu béo liền nhìn Phin-ca. Phin-ca nhìn lại cậu ta và cả hai cùng nhìn Cô-li-a, rồi cả ba cùng cúi ch thầy A-ri-xtar-khơ A-ri-xtar-khơ-vích.

Các em không còn muốn cãi nhau, đánh nhau nữa.

- Chúng em biết tìm bạn ấy ở đâu bây giờ? - các em nói. - Chúng em không thấy bạn ấy ở đâu cả. Chúng em làm thế nào dẫn bạn ấy đến gặp thầy được, thưa thầy A-ri-xtar-khơ A-ri-xtar-khơ-vích.

Lũ trẻ nói vậy, rồi quay đi, vừa ôm nhau dàn hàng ngang trên đường vừa khe khẽ hát bài hát quen thuộc:

*Xin đừng, xin đừng, xin đừng, các bạn ơi,  
Grê-na-đa, Grê-na-đa, Grê-na-đa của tôi...*

## XVIII

Suốt cả ngày lũ trẻ đã hát bài ca ấy nhưng Ta-nhi-a vẫn không thấy đến lớp. Cho đến tận giờ học cuối cùng mà Ta-nhi-a vẫn không đến thì các em ngừng hát. Cũng như tất cả các bạn khác, các em ngồi yên lặng, tay buông bút, đầu óc nghĩ vẩn vơ.

Cô A-lếch-xan-đra I-va-nốp-na cũng im lặng và lơ đãng như vậy. Gương mặt cô - gương mặt xinh đẹp và vui vẻ thường ngày các em yêu quý - giờ đây ánh lên vẻ lo ngại, và ngôi sao nhỏ dường như không lấp lánh như trước nữa.

Cô lo ngại cho Ta-nhi-a.

- Em ấy ở đâu, em ấy có thể bỏ đi đâu được nhỉ? Đã là giờ học cuối cùng rồi, vậy mà không thấy Ta-nhi-a cả ở đây, cả ở nhà. Chẳng lẽ chúng ta không tìm được em ấy sao, các em? Em ấy có bạn bè cơ mà. Hay là hoá ra chẳng có ai là cả?

Quang cảnh ngôi trường vắng vẻ sau giờ học nom thật lạ lùng. Tiếng ồn ào dịu đi như vừa mới có một trận mưa bất chợt rắc lên khu rừng. Một chiếc lá hoàn diệp liễu còn trĩu nước khê rung rinh trên cành nhưng sự im lặng đã bao trùm trên những khóm thông.

Trong trường cũng yên tĩnh. Chỉ đôi khi, như một giọt nước mưa cuối cùng trút từ cành cây xuống rễ cây, có một giọng trẻ con vang lên tận cuối hành lang, hoặc như một ngọn gió lướt trên những tảng đá, có đôi chân nhanh nhẹn nào đó phóng vụt qua trên nền xi măng.

Nhưng hôm nay những đôi chân mãi vẫn không ngừng bước! Lũ trẻ đi lang thang từ đầu đến cuối hành lang. Các em ra sân và đi vòng quanh anh lính gác bằng tuyết mà Ta-nhi-a đã đập rất khéo. Đợt gió ẩm ướt đã bào mòn đôi vai anh lính, những dòng nước chảy từ trên mũ sắt xuống đã đóng băng nửa chừng nhưng anh vẫn nhìn về phía xa, anh vẫn thấy mặt biển giá lạnh.

- Có lẽ bạn ấy lại đi ra sông - Cô-li-a nói với Phin-ca.

“Cũng có thể bạn ấy lại đứng khóc một mình trong cánh rừng nhỏ” - Phin-ca nghĩ thầm.

Và hai em chia tay nhau ở cổng.

Cô-li-a chạy ra sân băng. Em leo xuống sà lan, đi qua con đường mòn ngập tuyết, bước dọc đường biên của sân băng. Thật khó nhận ra dòng sông bây giờ. Tuyết phủ êm ả khắp nơi. Những dây núi đóng băng lấp lánh. Quanh sân băng, những dây hoa làm bằng cánh thông không còn đung đưa. Chúng đã rơi xuống, chìm trong những đống tuyết như chìm trong cát mịn.

Cô-li-a cất tiếng gọi mấy lần. Nhưng dòng sông quanh em chỉ làm cho em loá mắt và vẫn lặng thinh.

Ở đầu kia của thành phố, Phin-ca cũng gọi Ta-nhi-a. Cậu bé đứng ở bìa rừng như em đã từng đứng ở đây một lần trong bụi cây. Lúc ấy, những bông tuyết đầu mùa mới rơi xuống, nhẹ nhàng đến mức có cảm giác là có thể dùng tay hót được toàn bộ lớp tuyết phủ trong cánh rừng thưa này mà mang đi. Còn bây giờ, những cánh thông già trĩu xuống dưới sức nặng của tuyết, những cây bạch dương ngập lút trong tuyết đến tận ngực. Nhưng Phin-ca vẫn cứ gọi. Giá mà nghe thấy dù chỉ một tiếng vang đáp lại lời cầu khẩn và tiếng gọi của em, em đã nằm lăn vào một bụi cây và oà lên khóc, mặc dù em chỉ có một mình.

Nhưng không có ai trả lời cả. Phin-ca quay về, chân bước trong tuyết ngập.

Phin-ca và Cô-li-a lại gặp nhau ở cổng trường. Sau đó hai em đi vào phòng gửi áo khoác, đến góc xa nhất của phòng và ở đây hai em lo lắng nhìn vào mắt nhau.



- Làm gì bây giờ? - Phin-ca hỏi.

Đột nhiên các em nghe thấy có tiếng khóc thút thít. Trong bóng tối, có một người nào đó đứng khóc bên bức tường, nơi bác gác trường xếp một đồng củi để đốt lò sưởi.

- Ta-nhi-a! - cả hai cùng reo lên và chạy đến.

Nhưng đó là tiếng khóc của Giê-nhi-a - cô bé đã lên vào đứng giữa bức tường và lò sưởi từ lúc nào, trông không rõ mặt.

Phin-ca nắm vai cô bé xoay lại.

- Bạn không đi đâu à? - Phin-ca hỏi.

- Không - Giê-nhi-a trả lời

- Tại sao lại khóc?

- Có lẽ - cô bé vừa nói vừa khóc - có lẽ bạn ấy đã chết rồi.

Không hỏi và không nói một lời nào, nghe thấy vậy, Cô-li-a đi vào một góc phòng, ngồi phịch xuống bàn, gục đầu vào đầu gối.

Trong khi đó thì ở tầng trên, trong một căn phòng mà tất cả đều quên bẵng đi, nơi cất giữ những vật dụng của liên đội thiếu niên, Ta-nhi-a đang ngủ.

Những lá cờ đuôi nheo và những biểu ngữ trên những cái cán dài từ bốn phía vây quanh em. Những tấm ảnh treo nghiêng như những chú chim sắp sả từ trên tường bước xuống, những chiếc trống nằm bừa bộn trên bệ cửa sổ, những chiếc kèn đồng lấp lánh treo trên dây đỉnh.

Những vật dụng thiếu niên tiền phong! Thế giới của những đồ vật đầy âm thanh đang nhìn em từ các góc phòng. Thật cay đắng biết bao khi phải chia tay với chúng dù chỉ ở trong mơ!

Dù chỉ ở trong mơ thôi, tôi nói như vậy, bởi vì nhận thấy cuộc chia tay ấy đối với Ta-nhi-a thật nặng nề, một giấc ngủ êm đềm đã đến với em, chạm vào mắt em và đưa tay vượt hàng mi cô bé. Rồi em ngủ thiếp đi trong một góc phòng, nơi em đã ngồi từ sáng sớm trên tấm nệm nhồi mùn cưa.

Nhưng ngay cả giấc ngủ tốt lành này cũng không ngăn được trí tưởng tượng vẫn đang thức của em.

Và em mơ thấy cuộc họp phân đội.

Ta-nhi-a mơ thấy hình như trong căn phòng em đang ngủ này còn có các bạn bè ngồi trên trống, người ngồi trên ghế đầu, người ngồi trên con ngựa gỗ bọc vải sơn. Cử động của họ có vẻ hăm dọa, vẻ mặt nghiêm khắc, và mỗi cái nhìn đều hướng thẳng vào tim Ta-nhi-a nhưng không xuyên được đến tận nơi. Nó rung lên và lệch đi, như một tia sáng đột nhiên bị một bàn tay che khuất.

- Hãy xét xử cô ta bằng một sự báo thù khủng khiếp - một người mà Ta-nhi-a không quen nói.

Quần áo của người này rất đặc biệt: một chiếc áo khoác ngắn dính vào áo ca-pốt, cái cổ áo bằng lông chồn óng ánh trên đôi vai, còn khuôn mặt thì hoàn toàn không trông rõ: một mớ tóc dài che nghiêng khuôn mặt ấy.

- Hãy xét xử cô ta - ông ta lại nói - cô ta rất tàn nhẫn.

- Đúng, đúng thế đấy. Cô ta tàn nhẫn lắm - Giê-nhi-a lặp lại theo lời ông ta - Chính cô ta đã bảo răn con cá đẹp của tôi. Mà con cá ấy làm bằng vàng nguyên chất đấy.

- Hãy xét xử cô ta, cô ta hay ghen ghét lắm.

- Đúng, đúng đấy, cô ta hay ghen ghét lắm - cậu bé hoạ theo - Cô ta ghen tị với Cô-li-a, tất cả chúng tôi đều thấy thế. Cô ta chửi cậu ấy đi trong bão tuyết để giết cậu ấy.

Giọng Ta-nhi-a nghẹn lại, đôi môi cứng đờ, em không thể nói nên lời.

Người mặc áo khoác ngắn bèn đi đến gần Ta-nhi-a. Ông ta đứng trước mặt em, người lắc lư:

- Tôi luôn luôn sẵn lòng nghe cô, cô bạn thân mến - ông ta nói - Thế sao bây giờ cô lại im lặng?

Nhưng Ta-nhi-a lùi sát vào tường, em khiếp sợ nhận ra rằng đây là Gô-gôn mà bức chân dung của ông thường treo phía trên cửa ra vào. Em ngước mắt lên. Tấm kính trên bức chân dung đã bị đập vỡ. Không có Gô-gôn. Hình như ông đang chuyển động xa dần trong không khí và biến vào một xó.

- Ôi, sao tôi lại bất hạnh đến thế! - Ta-nhi-a thì thầm theo sau ông - Ai bảo vệ tôi đây? Tôi không biết gì hết!

Em đưa mắt nhìn lên cao hơn và thấy những đám mây màu sáng lướt trên bầu trời đang ghé nhìn vào cửa sổ. Tất cả đều ở trên cao, khoác áo giáp sáng loáng, và khi rơi xuống sàn, ánh sáng lấp lánh của những chiếc áo giáp chảy rì rào như những dòng suối nhỏ. Tất cả đều hướng về Ta-nhi-a.

Em co chân lên và nhẹ nhàng rời mặt đất. Em bay như người ta thường bay trong mơ. Không ai có thể đuổi kịp em. Căn phòng đã từ lâu không còn nữa, cái cây yêu quý mọc dưới sân bên cửa sổ của Ta-nhi-a thì ở xa tít phía dưới. Em lượn vòng quanh nó thật khéo léo, không chạm vào một lá cây nào.

Từ con đường nhỏ mà bây giờ em đang đi, có một dải ánh sáng rộng trải ra khắp nơi.

Em đi lên núi. Những bụi cây gô-lu-bi-ca loạt soạt dưới chân em. Con đường ngày càng dốc - nước chảy róc rách vào đá lăn lạo xạo từ trên cao xuống.

Và từ trên đỉnh cao, một cánh rừng hiện ra trước mặt Ta-nhi-a, trải dài theo sườn núi. Nhưng cánh rừng này thật là kỳ lạ! Em chưa bao giờ nhìn thấy một khu rừng nào như thế. Không phải rừng rậm và cũng không phải là cánh rừng nhỏ mà em quen thuộc từ thuở bé. Cây cối thấp lè tè, cành lá chìa ngang mặt đất. Tất cả đều được phủ những bông hoa trắng. Những cánh hoa ửng hồng dưới ánh mặt trời và quay tròn trong không gian tĩnh mịch.

- Đây là cái gì vậy? - Ta-nhi-a phờ hời.

Trong tiếng lao xao của đá và tiếng nước chảy róc rách, em nghe thấy câu trả lời:

“Đó là những khu vườn đang nở hoa. Hãy yêu chúng, Ta-nhi-a!”

“Thế những cây linh sam đâu rồi? - Ta-nhi-a muốn hỏi - Tôi chẳng thấy chúng đâu cả.”

Nhưng cánh rừng biến mất.

Em lại tiếp tục đi và bây giờ em đang đi trên một con đường bằng phẳng, không có đá, không có dốc, rồi dừng chân bên một cánh đồng lúa mì đen. Bóng những con đại bàng quen thuộc bay liệng trên cánh đồng, và trước mặt Ta-nhi-a cánh đồng bập bênh hết như bầu trời lúc chao đảo. Những bông lúa chạm vào nhau kêu xào xạc.

- Đẹp quá! Đây là cái gì vậy? - Ta-nhi-a lặng người đi và hỏi.

Và trong tiếng reo đều đều của cánh đồng, em nghe thấy những lời sau:

“Đó là những bông lúa mì đang chín. Hãy yêu chúng, Ta-nhi-a!”

- Tôi yêu, tôi yêu mà! - Ta-nhi-a thì thảo không thành tiếng - Hay đó chỉ là giấc mơ? Chỉ là giấc mơ thôi! Ừ, tất nhiên rồi, mình đang ngủ. Chúng mình đi xa quá mà!

Nhưng mặt trời đột nhiên tối sầm đi. Ta-nhi-a nhìn thấy trên cánh đồng, trong màn sương mờ mịt, có một đám mây đen tan tác bay vùn vụt thẳng vào em. Những tia chớp chưa từng thấy, mảnh như sợi tóc, đâm vút xuống cánh đồng lúa mì xào xạc, và Ta-nhi-a sợ hãi ngã quỵ xuống. Một tiếng sấm dài lan trên bầu trời.

Giấc mơ chấm dứt nhưng Ta-nhi-a không tỉnh dậy, tiếng sấm tiếp tục gầm lên.

Trong hành lang, có một cô bé đứng trước cửa phòng. Em đeo một chiếc trống qua cổ. Em vừa đánh trống vừa chăm chú nhìn vào hai chiếc dùi nhỏ đang nhảy nhót trong tay.

Cô bé đang tập đánh trống.

Nghe tiếng trống dội lên trong hành lang âm vang, một tốp học sinh đi lên cầu thang: đi đầu là Cô-li-a, theo sau là Phin-ca, Giê-nhi-a và cậu béo - cậu này leo lên từng bậc một cách vất vả.

Anh phụ trách Cô-xchi-a đi bên cạnh cô A-léch-xan-đra I-va-nốp-na, hai người nói khe khẽ để cho giọng nói khỏi vang to dưới trần nhà.

Cô bé vẫn tiếp tục gõ trống.

Cô-li-a dừng lại trước cửa đợi mọi người đi đến.

- Có phòng trống đây này - em nói - chúng mình có thể họp phân đội ở đây.

Em mở cửa và nhẹ nhàng bước vào đầu tiên, không nhìn quanh phòng. Nhưng ngay cả khi không nhìn, em vẫn cứ kiểm Ta-nhi-a vừa bằng ý nghĩ, vừa bằng trái tim, lúc nào em cũng nghĩ về bạn ấy.

Và đột nhiên em nhìn thấy Ta-nhi-a trong một góc phòng, trên chiếc đệm dùng để nhún khi nhảy cao.

Em hé môi định gọi tên bạn, nhưng không nói nên lời. Em ngồi thụp xuống định chạm tay vào vai Ta-nhi-a, nhưng lại không chạm đến, bởi vì Ta-nhi-a vẫn ngủ rất say, hàng mi che rợp mắt như bóng lá cây gô-lu-bi-ca. Những giọt lệ hãy còn đọng trên mi nhưng mặt cô bé đã khô nước mắt.

Cô-li-a quay lại giơ tay vẫy mọi người. Tất cả dừng lại nhìn Ta-nhi-a.

- Cứ để cho bạn ấy ngủ. Đừng ai động vào bạn ấy - Giê-nhi-a thì thảo, bởi vì cô bé có một tấm lòng hoàn toàn không phải là độc ác, tuy cô thường nói đúng và thường làm cho Ta-nhi-a phải khóc hơn là các bạn khác.

- Chẳng lẽ chúng ta không thể họp vắng bạn ấy hay sao? - Giê-nhi-a nói thêm - Cô-li-a đã kể hết cho chúng ta rồi còn gì, chúng ta đã biết tất cả sự thật.

Cô A-léch-xan-đra I-va-nốp-na suy nghĩ một lát. Cô nhìn vào gương mặt từng em và nhận thấy đó là một nguyện vọng tốt đẹp. Cô lấy tay che nụ cười bất giác hiện trên môi.

- Tất nhiên chúng ta có thể họp, các em ạ - cô nói - Cô cho phép các em. Cô nghĩ là anh Cô-xchi-a sẽ đồng ý với cô.

Nhìn vào gương mặt từng em, anh phụ trách Cô-xchi-a cũng nhận thấy đó là nguyện vọng chung.

- Mặc dù anh tuân theo kỷ luật Đội - anh nói - nhưng trong trường hợp này thì có lẽ chúng ta có thể làm như vậy. Đó là quyết định chung. Mà nếu đã là quyết định chung thì chúng ta có thể làm tất cả.

Cô-li-a bèn vẫy Phin-ca lại và nói:

- Nếu chúng mình có thể làm tất cả thì cậu hãy đi ra ngoài kia và nói nhỏ vào tai cái cô bé đánh trống ấy rằng mình sẽ giết cô ta bây giờ đây.

Phin-ca đi ra.

Em khẽ đập vào lưng cô bé. Tuy đập khẽ như vậy nhưng cô bé vẫn khụy chân và ngồi xuống. Cô ta thôi không gõ nữa.

- Người ta ngủ - Phin-ca nói với cô bé - mà em thì lại làm ầm lên. Chẳng lẽ em không có lương tâm sao? Dù chỉ là một tí tẹo lương tâm mà lứa tuổi em phải có, em cũng không có à?

Rồi tất cả cùng rút đi, nối đuôi nhau bước nhẹ nhàng, và theo sau họ là bé gái đeo trống. Em cũng đi nhón chân, hai chiếc đùi trống giơ lên cao.

## XIX

Lũ trẻ không đánh thức Ta-nhi-a. Em tự tỉnh dậy trong yên lặng và bỏ đi, bầu không gian ửng hồng lúc hoàng hôn đưa tiễn em về đến tận nhà. Bầu không khí ấy làm cho ngực em, đầu em, vai em nhẹ nhõm hơn, nhưng lương tâm vẫn tiếp tục dằn vặt.

Làm sao em có thể kể tất cả những chuyện này cho mẹ, làm sao em lại có thể làm cho mẹ buồn phiền được?

Nhưng ở nhà, ngoài bà vú nuôi ra em không gặp ai. Và lần đầu tiên Ta-nhi-a giận mẹ.

Em không xin bà vú nuôi nước chè, không ăn gì hết và nằm lăn ra giường, không cởi giày và áo ngoài, tuy mẹ vẫn thường cấm em làm như vậy.

“Thôi mặc - Ta-nhi-a nghĩ - Ừ thì mình đã làm một việc xấu đấy, nhưng ai có lỗi vì mọi việc đã xảy ra như vậy, ai có lỗi khi mình chẳng có em gái, chẳng có em trai, khi bây giờ mình phải một mình chờ đợi một hình phạt nào đó chưa rõ, khi vú đã già rồi và ở trong nhà chẳng có ai để mà nói chuyện cả, khi bao giờ mình cũng chỉ có mỗi một mình? Ai có lỗi trong chuyện này - có phải là mẹ không? Chính bố đã bỏ mẹ ra đi cơ mà. Vì sao

Ta-nhi-a nằm hồi lâu không bật đèn cho đến khi cặp mắt nhìn về phía hoàng hôn của em đã mờ và mi mắt em khép lại.

Dường như Ta-nhi-a không ngủ mà sẵn sàng vùng dậy ngay khi nghe thấy giọng nói hay bước chân của mẹ.

Nhưng vậy mà em lại không nghe thấy.

Mẹ nắm lấy vai em lắc lắc. Ta-nhi-a bừng tỉnh dậy. Đèn đã bật nhưng giấc mơ chưa rời bỏ; giữa những vật mờ mờ ảo ảo và những tình cảm mơ hồ bao quanh em trong giấc mơ, em nhận ra khuôn mặt của mẹ cúi xuống người em. Khuôn mặt ấy cũng mờ mờ ảo ảo như bị khuất trong bóng tối, nó toát lên một nỗi bất bình và xúc động mơ hồ, còn cái nhìn thì hướng bất động vào một điểm. Và bỗng nhiên Ta-nhi-a cảm thấy cánh tay mẹ giơ lên trên người em như để đánh.

Em kêu lên và ngồi dậy.

Mẹ chỉ khẽ cau mày:

- Sao con lại để nguyên quần áo thế này mà ngủ? - mẹ nói - Đứng dậy, mẹ đã bảo con không được làm thế cơ mà.

Nhưng mẹ không nghĩ về quần áo - Ta-nhi-a nhận thấy điều đó.

- Đứng dậy - mẹ nhắc lại - và đi uống trà đi. Mẹ vừa ở chỗ thầy hiệu trưởng trường con về. Mẹ được mời đến đấy. Đứng dậy nào, mẹ cần nói chuyện với con.

Nhưng Ta-nhi-a không nhúc nhích, không đứng dậy.

Em ngồi bám vào thành giường, và mẹ xuống bên cạnh em.

Mẹ khẽ chạm vào Ta-nhi-a. Chỉ trong sự đụng chạm nhẹ nhàng này, em đã cảm thấy tất cả nỗi phiền muộn của mẹ.

- Sao mọi chuyện lại xảy ra như vậy hở con? - mẹ hỏi.

- Không đúng thế đâu mẹ ạ - Ta-nhi-a trả lời - Chẳng lẽ mẹ lại tin như vậy sao?

Giọng Ta-nhi-a nhỏ hẳn đi như bị một thời gian im lặng quá dài che lấp mất. Ngày hôm nay em không nói đến hai chục từ.

- Mẹ không tin, và không ai tin cả ngoài thầy A-ri-xtar-khơ A-ri-xtar-khơ-vích. Thầy ấy đòi đuổi con cơ đấy.

- Vì tội gì ạ? - Ta-nhi-a thờ ơ hỏi.

- Thầy ấy nói về chuyện ấy một cách thật tức cười - mẹ nói - “Bởi vì cô ta đã nêu một tấm gương xấu”, thầy ấy nói vậy. Đúng thế, thầy ấy nói một cách thật tức cười - mẹ nhắc lại và hơi mỉm cười.

Còn Ta-nhi-a thì không cười một tí nào.

Mẹ tiếp tục:

- Nhưng con có nhiều bạn - điều đó làm mẹ rất mừng, cả cô A-léch-xan-đra I-va-nốp-na cũng là bạn con, và thầy hiệu trưởng trường con là một người tốt bụng và thông minh, tuy thầy rất giận bố con.

- Thế cả bố cũng đến đó ạ? - Ta-nhi-a sợ hãi hỏi.

-

Mẹ nhắm mắt lại, khuôn mặt bà như hốc hác hẳn đi trong buổi chiều hôm nay.

- Không phải câu chuyện về tờ báo làm cho mẹ buồn đâu, Ta-nhi-a ạ - mẹ khẽ nói - nhưng mà con, con chẳng kể gì cho mẹ cả. Bằng cách này cách khác rồi mẹ cũng biết thôi: về Cô-li-a, về những hành vi và những nguyện vọng kỳ quặc của con đã khiến cho các bạn gọi con là chó hoang đĩn-gô. Nhưng ở nhà thì con luôn luôn im lặng. Chẳng lẽ con sợ mẹ, hay con không kính trọng mẹ, hay con không yêu mẹ? Trả lời mẹ xem nào.

Ta-nhi-a quay đầu đi. Em cảm thấy rất khó nói.

- Con bao giờ cũng chỉ có một mình, chỉ có một mình con thôi - Ta-nhi-a nói rất khẽ. Và em nói thêm, nhỏ hơn nữa - Tại sao bố lại bỏ mẹ? Ai có lỗi trong chuyện này, mẹ trả lời con đi.

Mẹ lặng thinh khoảng hai phút, có lẽ còn hơn thế nữa.

Ta-nhi-a không nhìn vào gương mặt mẹ. Em không đủ sức làm việc đó.

Đột nhiên em nghe thấy giọng nói đều đều và bình thản của mẹ. Không một âm thanh nào run rẩy trên môi bà.

- Ta-nhi-a - mẹ nói - người ta sống với nhau khi yêu nhau, còn khi không yêu nhau nữa thì người ta không chung sống, họ chia tay nhau. Con người bao giờ cũng tự do. Đó là một quy luật muôn đời.

Ta-nhi-a liền quyết định nhìn mẹ, đầu tiên em quay cổ lại, nhìn dè dặt từ dưới lên trên như một chú chim non trước khi cất cánh, tìm hiểu xem trong vòm trời có gì nguy hiểm không.

Mẹ ngồi bất động, đầu ngẩng cao. Nhưng gương mặt về đau đớn y như có người nào đó đang tra tấn bà bằng lời nói hay bằng thanh sắt - đằng nào cũng vậy thôi, chỉ có điều đó là một sự tra tấn khủng khiếp.

“Ai đã làm điều đó?” - Ta-nhi-a đau xót nghĩ và chăm chú nhìn vào gương mặt mẹ.

Từ gương mặt nhợt nhạt ấy, đôi mắt đẹp nhất trần gian đang nhìn em - đôi mắt của mẹ em, rung rung ngấn nước; nước mắt long lanh trên con ngươi, dưới hàng mi, trong khoé mắt thâm quầng của mẹ.

- Có lẽ tốt hơn hết là chúng ta đi khỏi đây chẳng, Ta-nhi-a? - mẹ hỏi.

Ta-nhi-a ôm lấy ngực.

- Mẹ ơi - em kêu lên vì sửng sốt và thương xót - cho đến giờ mẹ vẫn yêu bố!

Em ôm choàng lấy đầu mẹ, áp đôi má nóng bừng vào mái tóc bà, phá lên mái tóc một hơi thờ ơ trẻ thơ.

- Mẹ ơi, mẹ đừng nghe con, mẹ đừng nghe con, mẹ yêu quý! Con không hiểu gì nữa. Tất cả quay cuồng trước mặt con...

Và trong phút giây ấy, Ta-nhi-a cảm thấy cả Trái Đất đang thực sự quay cuồng trên đầu em. Em thấy Trái Đất này có một vẻ lạ lùng giống như quả cầu bí ẩn mà chàng trai trẻ Mắc-xim đã hát trong bài ca của mình:

*Quay tròn quay tít trên đầu*

*Quả cầu kỳ lạ sắc màu xanh tươi*

Quả cầu khi thì mờ đục như màn sương ngoài cửa sổ, khi thì màu thanh thiên và lấp lánh như dòng sông quê hương được ánh mặt trời chiếu rọi từ sáng, như khu vườn và cánh đồng mà em đã nhìn thấy trong mơ.

*Quay nhanh như sắp muốn rơi...*

- Mẹ ơi, không cần phải đi đâu mẹ ạ - Ta-nhi-a vừa thì thầm vừa khóc cùng với mẹ.



## XX

- Có những loại tình yêu khác nhau - Giê-nhi-a béo nói.

Giê-nhi-a ngồi với Ta-nhi-a bên cửa sổ phòng mình, trước một bể cá lớn đầy nước trong suốt.

Hai em không còn thù ghét nhau nữa. Cả hai cùng nhìn qua bể nước ra đường phố, ở ngoài đó mùa xuân đã đến từ lâu. Nhưng khung cảnh mùa xuân đã bị méo mó đi khi nhìn qua bể kính. Bóng mặt trời soi xuống nước bị những con cá nhỏ tù túng quẫy đuôi làm tan ra thành từng mảnh; trên những tia nắng mỏng mảnh, những hạt bụi bay lơ lửng như các diễn viên nhảy múa trên dây. Ông thợ hàn đồng già đứng rao ở ngã tư, gõ gõ vào thanh sắt, và Ta-nhi-a cảm thấy dường như ông thợ này đã đem mùa xuân vào thành phố trên đôi vai cùng với thanh sắt của mình.

- Cậu đã bao giờ yêu chưa? - Ta-nhi-a hỏi.

- Yêu rồi - Giê-nhi-a trả lời - chỉ có điều việc đó xảy ra đã lâu, từ hồi lớp ba c

- Nhưng làm thế nào cậu biết được điều đó?

- Rất đơn giản thôi. Có lần cậu ấy nói với mình: “Giê-nhi-a, cho mình xem bài tập với”. Mình thì mình biết là không được cho xem. “Không đâu” - mình tự nhủ. Nhưng cậu ấy nói: “Giê-nhi-a, mình sẽ không trêu cậu nữa đâu”. Thế là mình phải cho xem. Thật chẳng thể làm gì với trái tim mình được. Nhưng bây giờ thì đã qua rồi. Mình nhận thấy mình bắt đầu học tồi đi, và mình bèn thôi. Mình quyết định: thế là đủ rồi!

- Nhưng cậu làm như thế nào chứ? - Ta-nhi-a tò mò hỏi.

- Rất đơn giản! Mình thôi không nhìn cậu ấy nữa. Không nhìn, không nhìn - và thế là sẽ quên.

Ta-nhi-a ưỡn thẳng lưng nhưng vẫn không thôi nhìn vào bể cá, rồi không mỉm cười, em nhìn chăm chăm cô bạn gái.

Em thực tâm ghen tị với đôi má tròn xoay, với đầu óc tinh táo đầy những ý nghĩ kỳ lạ của bạn, và em thờ dài. Mỗi em bật ra tiếng huýt sáo khe khẽ.

- Đừng huýt sáo - Giê-nhi-a nói - cái đó sẽ mang tai họa vào nhà đấy.

Ta-nhi-a đành kìm tiếng thờ dài trong ngôi nhà này - ngôi nhà có những bông cu-đri lộng lẫy nở vào mùa đông và có những con cá tù túng sống giữa đám rong mỏng mảnh.

Cả hai cùng im lặng.

- Ừ, đúng đấy, có những loại tình yêu khác nhau - Ta-nhi-a nói rồi bất thành linh bỏ đi, không thốt thêm một lời nào nữa.

Ông thợ hàn đồng già vẫn rao ở ngã tư, thanh sắt vẫn kêu leng keng, và bên ngoài cửa sổ vẫn là mùa xuân.

Trong cánh rừng thưa sau nhà Ta-nhi-a mùa xuân cũng đã đến, cũng vẫn là mùa xuân ấy. Mùa xuân nâng dậy những ngọn cỏ dưới gốc bạch dương, mùa xuân phủ ảm rể những cây linh sam xanh thẫm bằng một lớp rêu tươi. Những cây linh sam lắc lư cành lá nặng nề, rậm rạp, lùa làn gió ảm đến.

Ta-nhi-a gọi Phin-ca. Cậu bé ngồi đung đưa chân trên một cành cây, đáp lại em. Cậu đang gọt bút chì bằng con dao mài sắc của mình, trên đầu gối là sách vở - gánh nặng đối với cậu, vì nó mà đầu cậu cúi xuống.

Cậu đang chăm chỉ học bài.

Từ cái hôm khủng khiếp trên sông ấy, Ta-nhi-a không rời cậu. Hai em cùng nhau học bài, và trí nhớ mau lẹ của Ta-nhi-a có ích cho cả hai.

Ta-nhi-a búi lấy một cành cây to, nhảy phốc lên và cũng trèo lên cây.

Đó là một cây bạch dương gần như trụi lá, mọc cong queo trên mặt đất. Ngồi bên nhau trên cây này thật là thuận tiện.

- Ngày mai thi môn cuối cùng - Phin-ca nói với vẻ trách móc - Thế mà cậu lại bỏ đi suốt một tiếng đồng hồ. Cậu thì biết hết rồi, còn người khác thì cậu mặc cho trượt. Và sẽ trượt cho mà xem. Mình nói thật đấy. Có lẽ để khỏi trượt thì cần phải học - Phin-ca nhận xét một cách cay đắng - nhưng khi cần đến cậu thì chẳng thấy cậu đâu.

- Phin-ca - Ta-nhi-a nói - cậu cũng có thể học thuộc định lý này một mình trong một tiếng đồng hồ lúc mình đến nhà Giê-nhi-a cơ mà.

- Cậu nói sao? - Phin-ca buồn rầu phản đối - một khi mình học, học mãi, mà cái định lý này nó cứ trượt khỏi mình như trượt trên bánh xe ấy?

- Vậy thì chúng mình cùng học.

Và Ta-nhi-a với tay lấy quyển vở của mình ở chỗ Phin-ca.

- Nếu hai đường tròn có một điểm chung... - em nói, mắt nhìn vào chiếc lá đang quay tròn trước gió.

Nhưng Phin-ca vẫn tiếp tục gọt bút chì, con dao sắc của cậu lấp loáng dưới ánh mặt trời trông tựa như cánh chim bồ câu rừng.

- Không, khoan đã - cậu nói - trước hết cậu hãy nói thật với mình đi. Có đúng là ngày mai cậu sẽ đi với Cô-li-a ra mũi đất vào lúc mặt trời mọc không?

- Mình nói thật với cậu đấy.

- Và có phải vì thế mà cậu mặc áo đẹp và trèo lên cây mà không tiếc chút nào không?

- Đúng thế.

- Thế nếu Cô-li-a sợ không dám ra mũi đất thì sao?

- Cậu ấy sẽ đến - Ta-nhi-a nói, mắt không rời khỏi cái lá.

- Nếu bố biết?

- Bố sẽ không biết.

- Chẳng lẽ cậu không sợ là sẽ có ai nói cho ông biết sao?

Ta-nhi-a nhún vai.

- Ngoài cậu ra, không ai biết cả. Mà cậu thì tất nhiên sẽ không nói.

Nhưng em vẫn liếc nhìn Phin-ca một cách nghi ngờ xem cậu có cười không.

Nhưng chưa bao giờ trong đời, Phin-ca nghiêm túc như vậy.

- Mình biết chỗ đó - cậu trầm ngâm nói - Lũ gà lôi thường ăn cỏ ở đó lúc rạng đông. Buổi sáng bắn chúng thì tuyệt đấy. Nhưng cậu đừng đi. Cậu là con gái, mình xin cậu đừng đi.

- Không, mình sẽ đi - Ta-nhi-a trả lời.

Qua giọng nói của bạn, Phin-ca hiểu rằng Ta-nhi-a có thừa bướng bỉnh.

Tất cả những điều có thể hỏi thì cậu đã hỏi; tất cả những điều có thể nói thì cậu đã nói. Còn phải làm gì nữa?

Cậu bé im lặng nhìn Ta-nhi-a. Ánh mặt trời chói sáng trên gương mặt cô, trên cánh tay, trên chiếc áo đẹp mỏng manh mà cô không sợ làm hỏng.

Và Phin-ca nghĩ:

“Tuy vậy, mình hỏi tất cả những điều đó thật vô ích. Bạn ấy chẳng sợ gì hết.”

Đúng lúc ấy, cậu nhận thấy trong cặp mắt Ta-nhi-a có một nỗi sợ lạ lùng - một nỗi sợ chưa bao giờ thấy cả trong cái nhìn, cả trên gương mặt cô.

Bất giác sợ hãi, cậu ngồi dịch ra.

- Có chuyện gì thế?

- Con sâu! - Ta-nhi-a

Em kéo mạnh vạt áo trước ngực rồi túm chặt một góc, hốt hoảng nhấc đi nhấc lại mấy lần:

- Con sâu, con sâu! Nó đây này! Kinh quá! Giết nhanh lên!

Trong tích tắc, Phin-ca lưỡng lự nhìn con dao đã từng được dùng để kiếm mật kiến, cắt xê-ra và làm biết bao đồ vật xinh đẹp cho Ta-nhi-a.

Rồi bất ngờ cậu bé vung dao lên, cắt một mảnh khá to ở áo Ta-nhi-a.

Khoảnh khắc đầu tiên Ta-nhi-a không cảm thấy gì ngoài nỗi sợ hãi và ghê tởm, em vẫn nắm chặt trong tay mảnh vải đã bị cắt rời, sau đó chậm rãi mở ra. Thay vào con sâu khủng khiếp, trên lòng bàn tay em là một mẫu gỗ bình thường.

Về mặt sợ hãi của Ta-nhi-a biến thành ngỡ ngàng rồi chuyển thành thất vọng thì nhận thấy một lỗ thủng to tướng trên áo mình. Em phẩy tay ngạc nhiên.

- Mình sẽ mặc gì mà đi bây giờ? Sao cậu lại làm thế, Phin-ca?

- Mình có ý đây - cậu bé nói - tuy rằng chính cậu đã nhờ mình làm. Nhưng bây giờ có lẽ cậu sẽ không ra mũi đất nữa chứ?

- Đẳng nào thì mình cũng đi. Mình cứ đi, cứ đi! - Ta-nhi-a hét lên rồi nhảy từ trên cây xuống, mất hút trong cánh rừng.

Phin-ca thậm chí còn không kịp nhận thấy cô bạn đã biến mất thế nào giữa những cây bạch dương.

Dường như một con lóc đã mang mất bạn của Phin-ca đi

Cậu bé ngồi lại một mình trên cây. Quyền hình học ở trên đầu gối em rơi xuống cỏ. Con chuột vằn - giống vật tò mò nhất trong những loài sống ở cánh rừng này dưới rễ cây bạch dương - mon men tới gần quyền sách rồi dừng lại trước quyền sách. Hai chân trước của nó ôm quả hồ đào mà nó mang về hốc.

Phin-ca tức giận ném dao vào con chuột. Con dao sắc cắm phập xuống đất ngay trước mặt con vật.

Con chuột đánh rơi quả hồ đào rồi cũng biến mất.

Phin-ca chậm rãi trèo từ trên cây xuống. Em nhặt quả hồ đào lên, đặt nó vào lòng bàn tay xem xét - quả hồ đào khá to. Phin-ca đứng yên lặng nhìn quả hồ đào một lúc, đầu óc vẫn nghĩ về Ta-nhi-a. Nhưng rồi sau khi kết luận rằng dù sao quả hồ đào nào cũng đáng ăn, em bèn đưa nó lên miệng cắn, nghe rõ to.

Thành phố yên giấc trong đêm. Mặc dù dường như về đêm mỗi âm thanh đều có vẻ vang to hơn, nhưng vẫn chẳng nghe thấy tiếng động gì trong thành phố tĩnh mịch. Không một bóng người đi trên đường phố.

Chỉ có một mình Ta-nhi-a vẫn tiếp tục con đường của mình.

Đã có một lần em cũng đi vào giờ này trên con đường này. Nhưng khi ấy có Phin-ca đi bên cạnh, vác hộ em càn câu trên vai. Cả hai đều hơi run run vì lạnh, bởi lúc đó là mùa thu, vào lúc tảng sáng lá cây rơi theo ngọn gió, không chạm xuống mặt đất. Lúc ấy, những ngôi sao rực cháy ở tít tận chân trời. Nhưng bây giờ, trong lúc đợi rạng đông để từ giã bầu trời một cách thân ái, những vì sao ấy không rời bỏ bầu trời.

Trong khi những vì sao còn rực cháy trong yên tĩnh, Ta-nhi-a vẫn đi một mình dưới ánh sao, hướng về dải rừng phía mũi đất.

Em bước vào rừng và chọn một con đường rộng sáng sủa hơn. Những sợi rễ dài và những bóng cây đổ xuống con đường em đi. Nhưng em không cảm thấy sợ. Chỉ có những chiếc lá trần ẩm ướt đôi lúc làm em hơi sợ khi chạm vào mặt em. Em lấy tay gạt chúng ra. Vừa đi em vừa trầm ngâm suy nghĩ.

Em nghĩ xem sẽ phải làm gì nếu Cô-li-a nói với em về tình yêu. Biết làm thế nào đây? Hôm qua, cậu ấy đến gặp em và nói: “Ta-nhi-a đến nhé. Mình xin cậu, mình chỉ nói với cậu thôi, cậu hãy đến vì mình. Mình chưa được thấy bình minh ở trong rừng mà. Đến nhé”.

Thế là chỉ một lát nữa em sẽ đến.

Biết làm gì đây? Và nói chung phải làm gì khi người ta nói với bạn về tình yêu, trong khi đó bạn còn có mẹ - một người mẹ mà đối với bà, bạn là tất cả, không còn có ai khác nữa?

Em hơi run run khi nghĩ về điều đó và thu mình trong chiếc áo choàng bác sĩ của mẹ mà em đã lén mặc.

Cánh rừng vẫn trải dài, dẫn em đi trên con đường tới mũi đất, nơi có những tảng đá lớn nằm rải rác thường xuyên hứng gió.

Cô-li-a đã chọn một chỗ giữa những tảng đá. Em ngồi xuống và nhìn về phía rừng, chờ đợi. Dưới trời sao đã tắt, cát trắng lên và những tảng đá loang loáng như dưới cơn mưa.

Ta-nhi-a đột nhiên xuất hiện trước mặt cậu. Cô-li-a không nhận ra bạn trong chiếc áo blu trắng và bỏ chạy. Ta-nhi-a gọi tên cậu. Cậu đáp lại, nhưng vẫn chưa hết bối rối.

Thời gian kéo dài chậm chạp. Đôi bạn lặng lẽ đi về phía bìa rừng, nơi có những cây thông nhọn đầu đứng trong sương mù như những cái guồng cuốn sợi.

Họ chọn một cây lạc diệp tùng có những tán rộng và dừng lại bên gốc cây.

- Sao Ta-nhi-a lại mặc áo này? - Cô-li-a hỏi.

Ta-nhi-a trả lời:

- Bây giờ mình không còn cái áo đẹp mà Cô-li-a thích nữa rồi.

- Sao Ta-nhi-a lại nói đến áo đẹp làm gì, mình hoàn toàn không nhớ nữa đâu. Mình chỉ nghĩ về Ta-nhi-a.

- Bao giờ cũng thế ư? - Ta-nhi-a hỏi.

- Bao giờ cũng thế. Ngay cả khi không gặp Ta-nhi-a. Đối với mình, điều đó thật lạ lùng.

- Ủ, lạ thật - cô bé nói.

Thế rồi các em ngồi xuống gốc cây và lắng nghe tiếng lá xào xạc trên đầu. Bầy chim đã thức dậy trong tổ. Trên đỉnh cây thông bên cạnh, một con chim kê-đrôp-ca vỗ cánh và bay đi, để lại đằng sau một vệt mờ mờ trong bóng tối.

- Thật lạ lùng - Ta-nhi-a nhắc lại, mắt dõi theo cánh chim - Vậy là con chim đó đã ở trên cây thông này suốt cả đêm. Vhi bình minh đến thì nó bay đi. Nhưng điều ấy cũng tốt thôi. Có nghĩa là Cô-li-a sẽ luôn luôn nghĩ đến Ta-nhi-a ngay cả khi Ta-nhi-a không có ở đây chứ? Ta-nhi-a sắp đi rồi.

Cô-li-a khẽ kêu lên. Em đã kêu lên không ngưng ngừng khi nghe thấy những lời nói trong phút chốc làm xáo động cả tâm hồn em.

Còn Ta-nhi-a thì cố gắng giữ giọng nói bình thản.

- Chẳng lẽ Ta-nhi-a muốn đi khỏi đây sao? - cậu bé hỏi.

- Đúng, Ta-nhi-a đã quyết định như vậy. Để cho bố ở lại với Cô-li-a và với cô Na-đi-a - cô cũng rất hiền, bố yêu cô. Còn Ta-nhi-a thì sẽ không bao giờ rời mẹ. Mẹ con mình phải đi khỏi đây thôi, mình biết vậy.

- Nhưng sao lại thế, Ta-nhi-a hãy nói đi! Hay Ta-nhi-a vẫn ghét mình như trước?

- Đừng bao giờ nói điều đó nữa - Ta-nhi-a khẽ nói - Hồi đầu có chuyện gì xảy ra với mình, mình cũng không hiểu nữa. Nhưng mình đã rất sợ khi bố và Cô-li-a đến đây. Bởi vì, đó là bố mình chứ không phải bố Cô-li-a. Có lẽ vì thế mà mình đã không công bằng với Cô-li-a. Mình ghét và sợ. Nhưng bây giờ thì mình mong Cô-li-a hạnh phúc...

- Không, không! - cậu bé xúc động thốt lên, ngắt lời bạn - Mình muốn Ta-nhi-a cũng hạnh phúc, cả mẹ Ta-nhi-a, cả bố, cả cô Na-đi-a cũng vậy. Mình muốn tất cả mọi người đều hạnh phúc. Chẳng lẽ không thể được như vậy hay sao?

- Có thể, cũng có thể - Ta-nhi-a trầm ngâm trả lời - mình không biết.

Và em im lặng nghĩ về hạnh phúc của mình, của bố và

Em ngồi lặng lẽ, lưng áp sát thân cây to lớn sẫm màu, dường như em muốn dựa vào một cái gì vững vàng hơn, chắc chắn hơn những ý nghĩ mơ hồ đang bề bộn trong đầu em.

Nhưng cả cây lạc diệp tùng cũng khẽ rung đưa khi ngọn gió trước lúc rạng đông thổi tới.

Ngọn gió từ bờ sông thổi vào lướt trên những ngọn cây, làm chúng rung rinh. Bình minh ập đến sau cơn gió như một đợt sóng vỗ vào bức tường dốc đứng của rừng. Vòm trời trên sông đã không còn một ngôi sao.

- Mình cũng muốn tất cả đều hạnh phúc - Ta-nhi-a nói, mắt vẫn dõi nhìn về phía xa, phía bờ sông, ở đó lúc này mặt trời đã nhô lên, rung rinh - Và thế là mình đã đến với Cô-li-a. Còn bây giờ mình sẽ đi. Tạm biệt, mặt trời đã lên rồi.

Ta-nhi-a đứng dậy trên thảm cỏ, quay lưng về phía dòng sông và đi dọc theo cánh rừng, không phân biệt đường sá gì cả.

Cô-li-a đuổi kịp bạn trên con đường mòn, nơi có những cây tuyết tùng đứng lặng lẽ giữa đám thông.

- Ta-nhi-a, đừng đi! - cậu kêu lên - Lẽ nào Ta-nhi-a đã nói với mình tất cả rồi sao? Lẽ nào chỉ có thể thôi ư?

- Tất nhiên, mình đã nói tất cả rồi - cô bé ngạc nhiên trả lời - Thế Cô-li-a còn cần gì nữa chẳng?

Cậu không dám âu yếm nhìn bạn: sợ sẽ đỏ mặt lên, cậu đưa mắt nhìn xuống.

Còn Ta-nhi-a thì tiếp tục nhìn vào mặt bạn với vẻ quan tâm trìu mến, dịu dàng

Cô-li-a cúi xuống áp cặp môi vào má bạn và siết chặt tay cô bé trong lòng bàn tay mình.

Ta-nhi-a không né người ra.

Bốn bề yên tĩnh.

Đúng lúc ấy có hai phát súng vang trong cánh rừng yên tĩnh. Sau đó từ dãy núi dội lại tiếng vang. Cây tuyết tùng thấp rung lên, rồi một con gà lôi to lớn lông xanh điểm vàng rơi xuống chân đôi bạn trẻ.

Hai em sợ hãi bỏ chạy.

Con gà lôi giãy giụa trong cỏ và lịm đi. Một con gà lôi khác có đôi tai trắng bay xiên qua vòng vèo rồi rơi xuống đất, chết bên cạnh Ta-nhi-a.

Từ khóm thông rậm rạp, bố bước ra đường, theo sau ông là Phin-ca.

Cả hai người đều cầm súng trong tay, và một làn khói xanh mỏng manh bay trên đầu họ giữa những tán cây.

- Tuyệt thật! - bố nói.

Ta-nhi-a lao về phía bố.

Ông hình như không ngạc nhiên tí nào khi thấy em ở đây.

Ông âu yếm cầm tay em và nói:

- Các con, đã đến lúc về nhà rồi đây. Hôm nay có môn thi cuối cùng.

Phin-ca nhặt hai con gà lôi nặng lên, hất chúng lên lưng cùng với khẩu súng rồi đứng cạnh

- Chú ấy và mình đi săn ở đây - cậu nói - Ở mũi đất này có nhiều gà lôi đi kiếm ăn buổi sáng.

Cô-li-a run rẩy toàn thân. Phin-ca cởi áo vét ra khoác lên vai bạn. Em khoác tay Cô-li-a.

Nhưng con đường mòn không đủ chỗ cho cả hai người đi. Và họ đi từng người một nối đuôi nhau, còn Ta-nhi-a đi trước cùng với bố.

Em áp sát hơn vào bố để vai khỏi gạt rơi những giọt sương trên cây.

Thỉnh thoảng em lại ngược mắt nhìn vào mặt bố. Bố bước thẳng trên đường, không sợ sương, gót giày nện vào những rễ cây. Ông thật giản dị và dễ hiểu. Ông mỉm cười với em và ôm chặt lấy em.

- Mặc cái áo blu trắng này, sao con giống mẹ con đến thế!

Ta-nhi-a bỗng nhắc tay bố đặt lên vai mình trong hôm đầu tiên hai cha con gặp nhau. Sau đó, lần đầu tiên em vuốt ve và hôn bàn tay bố.

- Bố ơi - em nói - bố yêu quý của con, bố tha thứ cho con nhé. Trước kia con giận bố, nhưng bây giờ thì con hiểu cả rồi. Không ai có lỗi cả: cả con, cả bố, cả mẹ. Không ai có lỗi cả! Bởi vì trên Trái Đất này có nhiều, có rất nhiều người xứng đáng với tình yêu. Có đúng không hả bố?

- Đúng - ông nói.

- Có bao giờ bố tha thứ cho sự độc ác của con không? Con sẽ không giận dỗi nữa. Thế còn bố - Ta-nhi-a khẽ hỏi - bố có giận con vì con đã vào rừng với Cô-li-a sớm thế này

- Không đâu, Ta-nhi-a thân yêu của bố. Chính bố cũng biết: ở trong rừng lúc bình minh thật là dễ chịu.



## XXII

Mùa xuân đã qua. Dòng sông cạn dần, những tảng đá hiện ra và bãi cát ven bờ mới sáng ra đã ẩm.

Ánh lấp loáng trên mặt nước trở nên sắc nhọn hơn. Cái oi ả của mùa hè giờ đây xộc thẳng vào dãy núi, và lũ đại bàng theo những luồng không khí nóng chậm chạp bay lên cao. Đôi khi mới có một làn gió trong lành từ biển bay vào làm cho những cánh rừng bỗng xao động trong chốc lát.

Lần cuối cùng Ta-nhi-a đi vòng quanh bờ, chia tay với tất cả. Em đi trên bãi cát với bóng mình bên cạnh, và dòng sông trôi ngay dưới chân em - như một người bạn, sông tiễn đưa Ta-nhi-a lên đường.

Một dải cát dài chắn ngang đường em và sông.

Ta-nhi-a dừng lại. Trên dải cát này sáng sáng em thường thích tắm cùng với Phin-ca. Bây giờ cậu ấy ở đâu? Suốt cả buổi sáng em đã uống công tìm cậu ấy khắp nơi. Cậu ấy đã bỏ đi đâu mất, không muốn chia tay với em. Em không thể tìm thấy cậu ấy ở đâu cả.

Không biết có phải em có lỗi hay không?

Trong cái năm tràn đầy biến cố này đối với Ta-nhi-a, em thường quên mất người bạn trai mà đã có lần em từng hứa là sẽ không đổi cậu ấy lấy bất cứ một ai! Cậu ấy thì không bao giờ quên em, luôn luôn độ lượng trong tì

Và bây giờ, khi từ giã những chốn thân quen, Ta-nhi-a nghĩ về bạn với lòng biết ơn, em vẫn kiên nhẫn tìm cậu ấy.

- Phin-ca, Phin-ca! - em gọi to hai lần.

Ngọn gió mang lời của em đến tận cùng mũi đất. Ở đó, sau một cồn cát, Phin-ca đột nhiên nhô dậy và quỳ bên dòng nước.

Ta-nhi-a chạy đến gặp bạn, chân ngập vào cát.

- Phin-ca - em nói với vẻ trách móc - mẹ đợi mình ở bến tàu, còn mình thì đi tìm cậu từ sáng sớm. Cậu làm gì ở dải cát này đây?

- Thế đấy, có gì đâu, một chút, một chút thôi - Phin-ca trả lời - Mình nằm một chút, một chút thôi.

Giọng cậu nói khe khẽ, cặp mắt lim dim. Ta-nhi-a phì cười trước vẻ mặt đau khổ của bạn.

- Một chút, một chút thôi - em vừa nhại lại vừa cười và bỗng dưng im bặt.

Phin-ca không mặc áo may ô. Đôi vai cậu tắm ánh mặt trời lấp loáng như đá, còn trên bộ ngực sẫm lại vì sạm nắng nổi lên những chữ cái màu trắng được sắp xếp rất đẹp.

Cô bé đọc "TA-NHI-A".

Phin-ca bối rối lấy tay che dòng chữ và lùi lại vài bước. Em muốn lùi thật xa, đi hẳn vào trong núi, nhưng dòng sông ở phía sau đã ngăn em lại. Còn Ta-nhi-a thì vẫn theo em từng bước.

- Phin-ca, đợi đã! - cô bé n

Phin-ca không đi tiếp nữa.

"Thôi mặc - cậu bé quyết định - Cứ để cho tất cả mọi người đều nhìn thấy, nếu người ta có thể từ biệt nhau nhẹ nhàng đến thế."

Nhưng Ta-nhi-a không nhìn cậu bạn. Em nhìn lên mặt trời, nhìn ánh nắng gay gắt và tia sáng tán mạn trong bầu không khí trên núi, và em kéo đôi cánh tay trần của Phin-ca về phía mình.

Em rất ngạc nhiên.

- Cậu làm thế nào mà được thế? - em hỏi.

Thay vào câu trả lời, Phin-ca im lặng cúi xuống đất và rút từ đồng quần áo xếp trên cát ra mấy chữ cái cắt bằng giấy trắng. Em đặt chúng lên ngực và nói:

- Sáng nào mình cũng đi đến đây cho mặt trời chiếu cháy ngực mình để chỉ còn có tên cậu là màu trắng. Mình nghĩ ra đấy. Nhưng mình xin cậu đừng cười mình nữa.

Cậu đặt bàn tay lên cổ họng, đó là dấu hiệu chứng tỏ cậu rất buồn. Ta-nhi-a hiểu rằng bây giờ tốt nhất là không nên cười nữa.

Vội về âu yếm mới lạ đối với chính em, Ta-nhi-a nhìn vào mắt bạn và khẽ chạm ngón tay vào da cậu.

- Sau cậu trẻ con thế, Phin-ca! Cậu đúng là một đứa bé con. Tất cả những chữ này sẽ mờ đi và biến mất ngay khi mùa đông đến và cậu phải mặc áo ấm.

Phin-ca cau mặt băn khoăn đưa mắt nhìn quanh: bãi cát nóng và dòng sông lấp lánh giữa dãy núi tựa như một thung lũng vàng. Em vô cùng bối rối. Em đã quên bằng đi mất mùa đông, em hoàn toàn không nghĩ đến nói khi phơi mình dưới ánh nắng.

“Đồ ngốc, đồ ngốc!”

Em sẵn sàng thôi không chú ý đến mình nữa.

- Nhưng nắng đến thế cơ mà - em vẫn nói một cách bướng bỉnh - Chẳng lẽ mọi dấu vết đều sẽ biến mất sao? Có lẽ vẫn sẽ có một cái gì còn lại chứ, Ta-nhi-a? Thử nghĩ mà xem.

Suy nghĩ một lúc, Ta-nhi-a cũng đồng ý với bạn.

- Cậu nói đúng đấy - em nói - Một cái gì đó sẽ phải còn lại. Không thể nào tất cả đều đi mất. Nếu không thì sẽ biến đi đâu - em hỏi qua làn nước mắt - sẽ biến đi đâu tình bạn chung thủy mãi mãi của chúng mình?...

Hai đứa trẻ ôm lấy nhau.

Làn không khí âm áp mơn man trên mặt đôi bạn. Những con chim đơn độc từ trên cao nhìn họ.

Tuổi thơ đã chấm dứt! Điều đó đã xảy ra như thế nào nhỉ? Ai có thể nói với họ điều này? Không phải là bãi cát, không phải là khu rừng, cũng không phải là những tảng đá vẫn luôn luôn ở bên họ. Chỉ có dòng sông quê hương và rồi bỏ các em trôi về phía mặt trời mọc, chảy giữa những dãy núi. Và ở đó, ở cái phương xa không nhìn thấy được, hiện lên trước mắt các em một miền đất khác, miền đất huyền ảo, một vùng sáng trải dài.

Vẫn ôm nhau, hai em không rời mắt hướng về phía ấy, không phải phía sau mà là phía trước, bởi vì ở các em hãy còn chưa có những hồi tưởng

- Vĩnh biệt chó hoang đĩn-gô - Phin-ca nói - vĩnh biệt!

Em muốn khóc một cách cay đắng, nhưng em là một cậu bé sinh ra trong cánh rừng trầm lặng, trên bờ một vùng biển khắc nghiệt. Em chỉ nằm lặng trên bờ cát ven sông.

Còn Ta-nhi-a thì bước đi trên bãi cát dọc bờ sông, và một làn gió trong lành cũng từ biển cả khắc nghiệt ấy bay đến thổi ngược vào em suốt dọc đường.

**THE END**

## CÂU CHUYỆN VỀ VẺ ĐẸP CỦA CON NGƯỜI

(Thay cho lời bạt)

Trang cuối cùng của cuốn sách đã đọc xong, và trong trí tưởng tượng của chúng ta vẫn còn lưu lại mãi với từng chi tiết nhỏ nhất những cảnh gặp gỡ và chia tay giữa các nhân vật đang bước vào tuổi thanh niên nhưng đã hiểu được cái tình cảm ban đầu trong sáng và rụt rè của tình yêu. Chúng ta dường như còn nghe thấy tiếng dào dạt không thôi của dòng sông xa đang vội vã đổ về biển cả. Các nhân vật chính của cuốn truyện chia tay nhau, có lẽ là mãi mãi. Và do vậy mà có đôi chút buồn buồn. Nhưng đồng thời cũng xuất hiện niềm vui sướng vì những người trẻ tuổi đang yêu, xuất hiện niềm tin rằng ánh sáng không bao giờ tắt của mỗi tình đầu sẽ luôn luôn rọi sáng cho họ trên đường đời, trong mọi thử thách, qua mọi khó khăn và đau khổ, thành đạt và lo âu.

Đọc cuốn sách này, chúng ta đắm mình trong ánh sáng, trong cái tâm trạng thơ mộng của nó khi bắt gặp nhớ lại tuổi thơ của riêng mình, cái giai đoạn trưởng thành đầy dấn vật của con người.

>Tại sao câu chuyện viết trong cuốn sách lại gần gũi và dễ hiểu đến thế? Có lẽ bởi vì một thời nào đó, chính cái ấy hay một cái gì giống như thế cũng đã âm vang trong trái tim chúng ta.

“Chó hoang đĩn-gô, hay là Câu chuyện mỗi tình đầu” được Ru-vim I-xa-ê-vích Phra-er-man viết từ hơn bốn mươi năm trước. Con cái của những đứa con của những nước là bạn đọc đầu tiên của nó bây giờ đang đọc nó. Trẻ em khi đọc cuốn sách này học được cách hiểu cái thiện và cái đẹp của con người, trở nên cao thượng hơn và mơ mộng hơn. Người lớn khi đọc và đọc lại cuốn truyện cũng có một khoái cảm như vậy, dường như trở lại con đường mùa xuân của đời mình, cảm thấy trào lên những ý tưởng tươi sáng, những ước mơ và sự triu mến.

Nguyên nhân bất tử của “Câu chuyện mỗi tình đầu” là ở trong cách giải quyết dũng cảm và thực sự mới mẻ một đề tài vĩnh cửu. Tác giả không chỉ kể về việc “tuổi thơ đã bỏ đi”, ông đã trình bày một cách sáng rõ và sâu sắc tất cả những cung bậc tình cảm phức tạp và mâu thuẫn nảy sinh ra khi ấy.

Mới ngày hôm qua đối với cô bé Ta-nhi-a mọi điều trong cuộc sống còn quen thuộc và dễ hiểu theo kiểu trẻ con: nào trại hè thiếu niên, nào thức giấc lúc rạng đông, nào tiếng kèn đồng “rúc lên như tiếng nai” trong rừng, nào những bài hát vui bên đồng lửa trại, nào những người bạn mà trong đó người trung thành nhất và can đảm nhất là cậu bé Phin-ca người dân tộc Na-nai, con trai một người thợ săn vùng rừng tai-ga Viễn Đông. Và bỗng nhiên tất cả đều bất ngờ thay đổi.

Dòng sông chảy cạnh nhà lôi cuốn em đến những vùng đất chưa từng biết, ngọn lửa trại lung linh trước gió thức dậy những ước mơ, và không rõ vì sao em lại muốn nhìn thấy một con chó Úc đĩn-gô nào đó. Còn Phin-ca thì lại kể cho em nghe lúc thì về bầy gấu, lúc thì về việc trong vùng họ có rất nhiều chó lai-ca kéo xe “thắng bộ yên cương lộng lẫy bọc da và da”, và chúng chẳng tồi hơn lũ chó Úc tí nào. Phin-ca tôn sùng Ta-nhi-a. Nhưng lúc đầu cậu bé không hiểu lắm cái điều mà em cứ tưởng là tính kỳ quặc của Ta-nhi-a. Đúng, các cô bé lớn nhanh hơn các cậu bé! Tác giả đã miêu tả điều đó một cách thật tâm lý!

Ta-nhi-a đau khổ cố gắng phân tích chính mình, cố hiểu những tình cảm đang xâm chiếm em. Trong cách xử sự của mình, Phin-ca ngây thơ hơn nhưng cũng độ lượng hơn và vô tư, trung thực hơn. Em sẵn sàng nhón chân đi theo dấu vết của Ta-nhi-a.

Trong những hồi ức của mình, R. Phra-er-man thú nhận: “Tôi cũng như nhiều nhà văn đã bị cái tình cảm thức dậy trong thời kỳ “buổi sáng của cuộc đời” này lôi cuốn từ lâu... Tôi đã nghĩ về nó (về cuốn truyện) trong những năm đầy lo âu trước chiến tranh. Tôi muốn chuẩn bị tâm hồn của những bạn trẻ cùng thời với tôi trước những thử thách của cuộc đời trong tương lai. Kể cho họ một cái gì đó đẹp đẽ, kể rằng trong cuộc đời có biết bao nhiêu cái tuyệt vời mà vì nó có thể và cần phải hy sinh, đi lập chiến công và đi đến cái chết. Chỉ ra vẻ quyến rũ của những cuộc gặp gỡ rụt rè đầu tiên, chỉ ra sự ra đời của một tình yêu cao đẹp và trong sáng, sẵn sàng chết vì hạnh phúc của người yêu và của bạn bè, vì những người đã kề vai sát cánh cùng với bạn, vì mẹ, vì Tổ Quốc.”

Cái đặc biệt của cuốn truyện là ở chỗ tác giả đã dẫn dắt các nhân vật của mình theo một con đường chưa từng đi. Những tình huống mà họ rơi vào thường phức tạp và đôi khi đầy kịch tính. Thiên nhiên khắc nghiệt, số phận những con người xung quanh Ta-nhi-a và Phin-ca cũng khắc nghiệt. Mẹ Ta-nhi-a ít nói và thường buồn. Bà không có một cuộc sống gia đình, Ta-nhi-a sống thiếu cha. Và thế là có cuộc gặp gỡ với cha, một người dũng cảm và bản chất là hiền hậu. Trong những phút giây suy nghĩ cay đắng, người mẹ có quyền nói với con gái: “Người ta sống với nhau khi yêu nhau, còn khi không yêu thì người ta không chung sống nữa - họ chia tay nhau”. Cô con gái xúc động mạnh. Trong mắt mẹ, em đọc thấy một điều khác hẳn. “Mẹ ơi - kêu lên - cho đến giờ mẹ vẫn yêu bố!”

Con người phải như thế nào? Phải sống sao cho xứng đáng? Nhà văn không đưa ra những câu trả lời có sẵn, không giải bày những lời khuyên. Ông dõi theo dòng đời tự nhiên, viết về những cái mà chính ông đã trải qua, đã cảm nhận, đã nhìn thấy, đã gặp gỡ.

Có lẽ bởi vậy mà trong truyện có nhiều góc cạnh. Bố Ta-nhi-a không trở về một mình mà cùng với Cô-li-a - người sẽ trở thành địch thủ của Phin-ca.

Cuộc cãi nhau đầu tiên. Nỗi ghen tuông đầu tiên. Tai hoạ đầu tiên khi lũ trẻ suýt nữa thì chết cồng vì gặp bão tuyết.

Có thể truyện đạt trọn vẹn nỗi xúc động của nhân vật trẻ tuổi bằng một hình ảnh so sánh: Phin-ca ngồi trong lớp sau lưng Ta-nhi-a và nhìn thấy gáy cô bạn “mảnh dẻ như một cọng cỏ đơn độc”. Có biết bao nhiêu về duyên dáng, hiền hậu và sự phong phú tâm hồn ở đây.

Trong mỗi lời nói, mỗi cử chỉ đều có không khí xúc động của cái thi vị không được kể ra, có cuộc luận chiến ngầm ngấm với thái độ đạo đức giả đối với bản thân đề tài tình yêu của tuổi trẻ - một thái độ xưa kia đã từng tồn tại trong giới một số nhà văn và nhà sư phạm nào đó. Tác giả không xóa nhòa cái gì cả khi chỉ ra tất cả tính chất phức tạp của tình yêu. Say mê vô hạn, quyền lực vô hạn, êm đềm và dữ dội. Hãy nhớ lại xem Ta-nhi-a đã khắc phục nỗi sợ hãi và hoài nghi như thế nào để đi ra mũi đất gặp Cô-li-a. Không một chương ngại nào có thể giữ chân cô thiếu nữ, có một cái gì đó không kìm được đã thu hút em.

Hình như đã lâu em tưởng rằng Cô-li-a chiếm mất bố của em. Em căm ghét Cô-li-a, nói với bạn cực cần và chăm chọc. Căm ghét chuyển thành yêu thương, cực cần thành êm dịu.

Bình minh của mỗi tình đầu thật ngắn ngủi. Ta-nhi-a hy sinh nó cho sự yên tĩnh và hạnh phúc của mẹ. Sự kn ngoan đã trưởng thành và tràn đầy trong những lời nói của em với người yêu: “Và thế là mình đã đến với Cô-li-a. Còn bây giờ mình sẽ đi.”

Tác giả nói về tình yêu bằng ngôn ngữ của thơ ca, bởi vì chỉ bằng ngôn ngữ ấy mới có thể diễn tả say đắm và tâm tình đến thế thứ tình cảm ấy.

Những đặc điểm địa phương chính xác, những dụng cụ sinh hoạt, óc thông minh của nhân dân được dệt một cách hữu cơ vào tấm vải của tác phẩm, đem lại những sắc màu không lặp lại.

Cuốn truyện có tính dân tộc, tính quốc tế sâu sắc. Phin-ca là người Na-nai, và trong ngôn ngữ của cậu bé vang lên những danh ngôn của dân tộc em. “Trước lúc đi câu mà cãi nhau thì tốt nhất là ở lại nhà” - em nói với các bạn. Và mọi người đồng ý với em. “Nếu người ta chỉ còn lại một mình, người ta sẽ mạo hiểm lao vào con đường xấu” - một câu thành ngữ cũ đã gợi ý cho em trong giây phút khó khăn. Âm điệu chung của tác phẩm này hết sức trữ tình. Truyện vừa của R. Phra-er-man là một bài học về tình người. Cả những điều đôi khi không được nói thành lời cũng mang vào truyện âm thanh, màu sắc, hình tượng.

Lứa tuổi bước ngoặt là giai đoạn khó khăn nhất trong đời người. Tuổi thơ rời bỏ. Những cậu bé lớn lên. Ta-nhi-a lớn lên... “Vậy mà sao em vẫn muốn bơi theo dòng sông, sao tiếng nước dội vào vách đá cứ vang mãi trong tai em, và sao em lại muốn có những đổi thay trong cuộc sống đến thế?...” - chúng ta lặp lại theo tác giả và lại nhớ đến cho chó hoang đĩn-gô bí ẩn - biểu tượng lãng mạn của cái sẽ có ở phía trước, cái làm xao xuyến và khiến cho những trái tim tuổi trẻ đang yêu phải đập gấp hơn.

Cần chú ý là “Câu chuyện mỗi tình đầu” đã được viết hầu như đồng thời với những tác phẩm của các nhà văn Xô Viết viết cho thiếu nhi như “Ti-mua và đồng đội” của A.Gai-đa, “Trê-rê-mư-sơ - em trai người anh hùng” của L.Cát-

xin, “Thuyền trưởng và đại úy” của I.V.Ca-vê-rin - những tác phẩm đã tạo ra nhân vật tích cực mới về chất, sinh ra trong xã hội Xô Viết, trong những điều kiện củng cố đạo đức xã hội chủ nghĩa trong nhận thức của thế hệ đang lớn lên.

R.Phra-er-man thán phục bút pháp trau chuốt trong tác phẩm của một nhà văn tuyệt vời khác - C.Pau-xtốp-xki. Có lần ông đã nói với Pau-xtốp-xki: “Cô-xta ạ (bạn bè thường gọi Pau-xtốp-xki như vậy), anh viết thoải mái như chim hót.” Cũng thoải mái như chim hót, ông đã viết “Câu chuyện mối tình đầu”, về cái tình cảm kỳ lạ và không bao giờ lặp lại như khu rừng cổ thụ trầm lặng, như làn gió giá buốt trong lành bay đến từ một vùng biển khắc nghiệt và tuyệt đẹp.

*Xai-đa Kha-xa-nô-va*

*phó tiến sĩ ngữ văn*

*Lê Ngọc Mai dịch*